

kỷ nghỉ của mỗi người

NGUYỄN THIÊN NGÂN
tập truyện ngắn



Nhà xuất bản Trẻ

Kỳ nghỉ của mỗi người

Tác giả: **Nguyễn Thiên Ngân**

Thể loại: **Tập truyện ngắn**

Số trang: **196**

Kích thước: **13x20 cm**

Phát hành: **Công ty TNHH TM-DV văn hóa Cửu Đức**

Nhà xuất bản: **Thời Đại**

Năm xuất bản: **2011**

Nguồn text: **Twinkle eyes**

Là tập sách mới của tác giả trẻ Nguyễn Thiên Ngân, tập hợp 18 truyện ngắn hay nhất của cô trong năm 2011. Tác giả bộc bạch: “Mỗi năm qua đi, tôi thường nhìn lại xem mình đã nghĩ gì và kể những câu chuyện gì”.

Sau Ngôi nhà mặt trời (2008), Đường còn dài, còn dài (2009), Những chuyến điêu (2010), Kỳ nghỉ của mỗi người chính là những câu chuyện Nguyễn Thiên Ngân muốn kể ở tuổi 21 của mình: những chuyến đi, những gặp gỡ, những kỷ niệm, cảm xúc... Ở đó, “tuổi trẻ lạ lùng như những cơn sóng, dẫu mặt đại dương bao la vậy, nhưng chúng luôn tìm thấy một nơi để bắt đầu” (Bản luân vũ cuối cùng).

Sách còn có thêm những tranh minh họa của họa sĩ Thu Hằng với chia sẻ: “Tôi không mất nhiều thời gian cho việc minh họa quyển sách này vì chính những câu chuyện trong ấy đã tự họa nên những bức tranh đẹp nhất, sắc sảo và tinh tế nhất về cuộc sống và tình yêu thương”.

Các tác phẩm đã xuất bản:

- Những phố dài ướt mưa (2005)
 - Hai chiếc xe khóa chặt vào nhau (2006)
 - Cặp vòng mây (2007)
 - Ngôi nhà mặt trời (2008)
 - Đường còn dài, còn dài (2009)
 - Những chuyến điêu (2010)
 - Kỳ nghỉ của mỗi người (2011)
 - Mình phải sống như mùa hè năm ấy (2012)
 - Ngày hoa hướng dương (2013)
 - Lạ lùng sao, đốn đau này (2013)
 - Ôm mỏ neo nằm mộng những chân trời (2015)
 - Có người sức tỉnh cơn mơ (2018)
-

E-book này được thực hiện trên tinh thần thiện nguyện, phi lợi nhuận và phục vụ cộng đồng người đọc chưa có điều kiện mua sách giấy.

TVE-4U

CÙNG ĐỌC - CÙNG CHIA SẺ!

Bản luân vũ cuối cùng

Mùa hè, tôi xin vào làm việc bán thời gian trong khu vui chơi trẻ em của một siêu thị lớn. Ông bố bà mẹ nào không muốn lê những đứa con ba bốn tuổi nhõng nhẽo đi khắp khu shopping mall rộng lớn chỉ cần mua thẻ rồi gửi con vào đây. Và trong khi chúng mải mê với những nhà banh, bút chì màu, truyện tranh, thú nhún hay những trò ghép hình sắc sỡ thì họ tha hồ đi mua sắm.



Minh họa: Đinh Tiến Luyện

Tôi khâm phục những cô dạy mẫu giáo. Bọn trẻ con có một nguồn năng lượng vô biên để nhảy nhót và la hét không ngừng. Dù chỉ mới gặp nhau nhân dịp “ba mẹ chúng mình cùng đi siêu thị” nhưng chúng nhanh chóng kết bè và nghịch hết biết. Điển hình là những vụ như đứa này giở đầu đứa kia xuống đáy nhà banh, hoặc xô ngã nhau ở quầy thú nhún.

Tôi phụ trách khu sách truyện nên thành phần trẻ con tiếp xúc có phần đỡ hiếu động hơn. Nhưng bọn con nít hay đọc sách thường hỏi nhiều, còn bọn hay vẽ thường nói nhiều. Có ngày bọn trẻ quần tôi mệt rã rời với những câu hỏi và những bài thuyết trình về tranh vẽ của chúng nên khi nhắc thấy bóng ba mẹ chúng, tôi mừng như bắt được vàng.

Thỉnh thoảng tôi thất vọng về mình trong chuyện này và phải thừa nhận sự thật dù rất trân trọng sự suy tư và sáng tạo, nhưng tôi ít lòng kiên nhẫn. Tôi làm việc vì cần tiền cho chuyến du lịch dài vào mùa hè sau, khi tôi ra trường. Tôi đâu có mê trẻ con. Tôi tử tế với chúng chỉ vì ý thức rõ mình được trả tiền để làm như thế. Một lý do nữa nhắc tôi phải luôn tỏ ra đáng mến, vì tôi cũng từng là một đứa trẻ con. Bọn trẻ con rất dễ tổn thương trong mối quan hệ với người lớn. Hồi nhỏ, tôi bị nhiều vụ tổn thương kiểu vậy nên tôi hiểu rõ.

- Tại sao hoàng tử Hạnh Phúc và chim én đều phải chết?
- Để họ được đến với Chúa trời.
- Đến với Chúa thì vui lắm à?
- Vui chứ sao không?!
- Tức là sống ở trần gian thì buồn?
- Buồn chết đi được ấy chứ!

Con bé mắt kính chống cằm nhìn tôi, mặt xù xị, có vẻ không thích câu trả lời của tôi. Thôi chết cha, hình như tôi làm nó thất vọng. Kệ, ráng chịu, ai bảo còn bé mà đã bày đặt hỏi đời buồn hay vui.

- Ai lại nói với trẻ con như vậy? Sau lưng tôi thỉnh thoảng có tiếng cười và rồi một giọng con trai cất lên.

Tôi quay lại. Một anh chàng cao ráo mặc áo thun xám, cổ đeo máy chụp hình đang đứng đằng sau hàng rào thấp sặc sỡ ngăn khu vui chơi với đường đi. Không phải bố đứa bé, chỉ là một người khách đi ngang qua. Anh ta làm tôi hết hồn.

Chàng trai nán lại đợi đến lúc tôi tan ca. Anh ta mời tôi đi uống cà phê ở quán dưới tầng một.

Anh ta tên H., lớn hơn tôi hai tuổi và làm một nghề lạ: diễn viên nhào lộn. Ít ra tôi chưa bao giờ nói chuyện với một diễn

viên nhào lộn. H. khởi nghiệp từ một gánh Sơn Đông mãi võ và bây giờ đang là diễn viên có biên chế của đoàn xiếc thành phố. Thú vui của H. là chụp ảnh. Anh ta đưa máy cho tôi xem những tấm ảnh chụp tôi và mấy đứa bé đang cùng đọc sách. Nhiều góc độ rất đẹp. Nói thẳng ra là chụp tôi rất đẹp.

- Ngay lúc nhìn thấy cô đi loay hoay giữa đám trẻ là đã muốn làm quen với cô rồi.

- Thích hình mẫu một em gái hiền lành, nghiêm và buồn, yêu trẻ đúng không? Bị lừa rồi!.

Hai chúng tôi phá lên cười.

Chúng tôi trở thành bạn, một kiểu bạn bè không có tiềm năng tiến triển thành tình yêu. Vì sao thì tôi không rõ, chỉ biết chắc người này thật thú vị để kết bạn và đáng để tin tưởng đấy, nhưng yêu là chuyện không thể nào. Cảm giác ban đầu đôi khi chính xác chần chẹn mà không cần phải viện dẫn nhiều lý do. Lý do là thứ râu ria sẽ đến sau này, khi người ta trải qua quá nhiều chuyện.

H. thích trò chuyện, đôi khi lém lỉnh nhưng không láu cá. Có tuần anh đến ba bốn lần, đợi tôi tan ca rủ đi uống cà phê tán dóc. Khi nào đến sớm, anh say sưa chụp ảnh bọn trẻ con đùa chơi. Cũng có tuần tôi chờ mà không thấy, vì H. phải đi biểu diễn ở đâu đó. Mấy người làm cùng hay “tám” về tôi và anh chàng “cao ngút trời, mặt men-li, bo-đi đẹp như người mẫu”. Tôi nhắn H.:

- Người gì mà gây chú ý quá!

Anh cười:

- Tại tập võ từ nhỏ thành ra nó vậy chứ có muốn đẹp đâu mà! Đẹp cũng phiền lắm chứ!.

Tôi hay đòi đi xem H. biểu diễn nhưng anh thường lờ đi. Có khi anh nghiêm túc nói:

- Tôi không muốn Chi nhìn thấy mình như một diễn viên xiếc. Tôi thích được ở cạnh Chi như một người bạn, giống bây giờ!.

- Cứ làm như sau khi tôi xem anh diễn xong sẽ thành người hâm mộ cuồng của anh, không dám nhìn thẳng vào mắt hay tiến đến ngồi cạnh anh ấy!

- Không, nhưng tin tôi đi, Chi sẽ cư xử khác với tôi. Hay ít ra là không như bây giờ nữa.

Tôi nghĩ mình đem lại cho H. bầu không gian khác lạ, có lẽ vì đó mà anh yêu thích mối quan hệ này. Đôi lúc tôi tự hỏi đâu là anh thật sự, H. trong mắt tôi hay là một H. khác người mà tôi từng biết. Anh ít kể chuyện trong đoàn, chuyện tập luyện hay những mối quan hệ. Duy chỉ có một người hay gọi cho H. trong những lần ngồi cà phê với nhau đến mức làm tôi phải chú ý. Tôi hỏi, anh chỉ trả lời đó là người cộng sự hay diễn chung các tiết mục. Đó có lẽ là mối quan hệ duy nhất của H. mà tôi từng nghe nhắc tới.

ccc

Một ngày nọ, trong quán cà phê quen thuộc ở tầng một khu thương xá, H. đưa tôi vé đi xem chương trình biểu diễn xiếc. Đang có một liên hoan xiếc quốc tế trong thành phố. H. có một tiết mục được tham dự.

- Sao anh lại đổi ý?

- Vì đó là lần cuối cùng tôi đứng trên sân khấu! - H. nói.

Buổi biểu diễn đông nghẹt người. Tôi ngồi lọt thỏm ở hàng ghế thứ năm ngay đối diện sân khấu, xung quanh là những người nước ngoài cao lớn. Nhiều tiết mục trôi qua. Lửa, dây, vò sứ và những con người khổ luyện xuất hiện trên sân khấu nhưng ngoài những chi tiết đại khái như thế, trong óc tôi không đọng lại thêm gì. Tôi hồi hộp chờ đến tiết mục của H., một nỗi hồi hộp vô cớ.

Rồi cũng đến. Đó là tiết mục “Bản luân vũ trên đôi tay”. Hai chàng trai mặc quần áo bó sát bước ra, khoe những đường nét rắn chắc trên cơ thể, trông đẹp như những pho tượng thần Hi Lạp. Một người là H. Những múi cơ cuộn trên cánh tay anh thật đẹp, tôi thậm ghi nhận và tự ngưỡng ngùng với chính mình. Bạn diễn của H. có khuôn mặt rất lạ, hàng mi cong rợp và đôi môi đỏ như con gái. Một vẻ đẹp yếu đuối. Nhưng nhìn cậu ta không đứng tôi rợn người. Mắt cậu lạnh buồn như lửa địa ngục

dù môi đang hé mở nụ cười. H. vẫn nét cười rần rở tôi đã quen thuộc. Mắt anh nhìn thẳng.

Nhạc trái nhẹ nhàng, hai chàng trai bắt đầu những bước khởi động đầu tiên. Những ngón tay cuống quýt nắm hờ. Những cơ bắp chạm vào nhau, lướt trên nhau đầy nhục cảm. Không dừng tôi có một dự cảm khác lạ. Nhạc dồn dập dần. H. đứng như một trụ gỗ bách vững chãi, hai cánh tay dang rộng, còn bạn diễn như thân dây leo mềm mại khéo léo trườn lượn trên cơ thể anh. Giữa họ vẫn là những động tác đỡ nâng hòa hợp uyển chuyển như âm dương quyện gắn đầy nhục cảm. Có đôi lúc lồng ngực, đôi môi họ tưởng chừng trượt qua nhau nhưng rồi không giữ lại được, cứ lướt băng đi như lưỡi bào trượt trên mảnh ván, mang theo những đợt sóng cuộn cuộn đầy tiếc nuối. Ánh mắt người bạn diễn của anh trở nên thiết tha nhưng vẫn buồn kinh khủng. Cậu ta bắt đầu thực hiện những động tác đẹp như khiêu vũ trên đôi cánh tay lực lưỡng dang rộng của H... Nét mặt H. đánh lại tập trung cao độ, còn chàng trai kia uốn lượn trong nụ cười lơ mơ buồn thảm. Thi thoảng H. thét lên để chuyển trọng tâm qua chân kia, cánh tay kia. Tiếng thét đánh cứng khó khăn thoát ra từ vòm họng, khuôn mặt anh tuôn tràn mồ hôi.

Không dừng tôi thấy nước mắt chảy nóng bỏng trên má mình, chẳng phải vì ghen tuông vô lý. Tôi biết mình đang xem một bản luân vũ quá buồn, sự chia tay rồi sẽ đặt kết thúc cho tất cả. Cảm giác như khi xem Brokeback Mountain, xem Bá Vương Biệt Cơ, đẹp và buồn y như vậy.

Tiết mục dần về hồi kết. Tiếng nhạc hấp hối động vào lồng ngực. Một cảnh tượng tuyệt đẹp diễn ra: chàng trai kia tung người lộn mấy vòng uyển chuyển trên không trung như một dải lụa, rồi buông người rơi tự do. H. nhào người ra đón lấy cơ thể cậu ta trên cánh tay mình, khuôn mặt đầy biểu cảm như đang đón lấy một cánh chim rơi giữa đường bay, rồi cả hai đều nhẹ nhàng đổ gục xuống sân khấu như hạ màn bản luân vũ. Khán giả đứng lên hoan hô vang dậy. Nhưng hai chàng trai vừa biểu diễn đều không thấy đứng lên chào. Một phút sau, đội cấp cứu hồi hả mang cáng vào. H. nằm trên chiếc cáng trắng lướt

ngang, bất động. Tôi ngồi lún vào chiếc ghế, lặng lẽ khóc vì nỗi buồn tình cờ vỡ tung trong lồng ngực.

ccc

Tôi đến thăm H. ở bệnh viện. Anh nằm một mình trong phòng có ô cửa nhìn ra tàng me xanh nõn, bả vai phải bó bột. H. cười:

- Thấy chưa, ông trời cũng muốn ngày hôm qua sẽ là lần cuối tôi đứng trên sân khấu. Tôi sẽ không bao giờ làm xiếc được nữa.

Tôi mím môi đặt túi cam lên đầu giường H., muốn khóc không vì gì cả. Tự dưng H. kể chuyện về mình dù tôi nói để sau này cũng không muộn.

Anh mồ côi từ hồi nhỏ. Sáu tuổi, lúc đang lang thang bán vé số, H. được sư phụ thu nhận vào đoàn. K., bạn diễn đêm qua, là con trai của sư phụ. Họ lớn lên cùng nhau, tập luyện cùng nhau, là bạn diễn sát cánh bên nhau trong những tiết mục nhào lộn, rồi cùng được gọi vào đoàn xiếc thành phố. K. dành cho anh một tình cảm vượt trên mức bè bạn, còn anh không rõ lòng mình lắm.

Gần đây, sau khi đạt đến những thành công nhất định trong nghề, H. muốn bỏ sân khấu. K. không đồng ý. Cậu ta buông mình rơi tự do trong những thao tác cuối của tiết mục đêm qua như một lời phản kháng. Nếu không có cánh tay của H., K. sẽ cầm đầu thẳng xuống nền. Rốt cuộc, cậu ấy chỉ bị ngất một chút vì choáng.

- Sắp tới anh gần như sẽ phải bắt đầu lại toàn bộ cuộc sống, đúng không? - Tôi hỏi.

- Ừ, tôi có dành dụm được ít tiền.

Chúng tôi chuyện trò một lát về những ngày sắp tới của H... Chỗ ở, việc ôn thi vào đại học... tất cả đều cần một kế hoạch nghiêm túc và sự thu xếp ổn thỏa. Rồi H. nói anh cần ngủ một lát. Tôi bảo H. cứ ngủ đi, khi về tôi sẽ khép cửa phòng.

H. cười rồi nhắm mắt lại. Anh nói trong cơn ngủ đang đến.

- Chưa bao giờ tôi thấy háo hức sống như bây giờ, Chi à!

Tôi ngồi yên nhìn H. hồi lâu, rồi tỉ mỉ dùng con dao nhỏ gọt vỏ cam xếp chúng thành những đóa hoa hồng thơm nồng đặt lên bả vai đang bó bột của H. Gió thổi qua tàng me rì rào như tiếng biển.

Tuổi trẻ lạ lùng như những con sóng, dầu mặt đại dương bao la vậy nhưng chúng luôn tìm thấy được một nơi để bắt đầu.

Chung sống

Nàng đột ngột thức dậy vào giữa đêm, hình như là vì một cơn mơ. Nói hình như, bởi giấc mơ ấy không để lại rõ vết dấu trong đầu của nàng. Có thể đó là một giấc mơ rất buồn, hoặc rạo rực niềm vui, nàng không nhớ. Trí nhớ vào thời điểm nửa đêm thức dậy xa lạ như một thứ gì đó không thuộc về bản thân mình. Dù sao nàng cũng đã thức.

Anh đang ngủ say, nhịp thở đều vang lên trong buổi đêm rất lặng. Khi ngủ, lông mày anh thường nhíu lại, mặt hơi nhăn trông rất âu lo. Điều này nàng nhận ra lâu rồi và cũng đã kể cho anh nghe, nhưng bỗng dưng lúc này, khi thức dậy giữa đêm, nét mặt ấy làm nàng thấy cô đơn và bất an kinh khủng. Nàng cố nhắc cánh tay anh lên để chui vào lòng người đàn ông của mình, nhưng không thể. Cánh tay anh lúc này đột nhiên nặng như chì và nàng cũng không muốn làm anh tỉnh giấc. Nhè nhẹ, nàng trèo qua phía mép giường bên kia, nằm trong tư thế me me, chênh vênh, ôm chặt tấm lưng rộng của anh như một con nhái bén, hít hà mùi hương quen thuộc nồng ấm từ anh phả ra. Anh vẫn ngủ như chết.

- Thế là em thức đến sáng! Chả hiểu sao không thể ngủ lại được.
- Nàng rót nước sôi vào hai tách cà-phê.
- Sao em không thức anh dậy cùng? - Anh ngồi trên sô-pha, tay lật lật mấy trang báo kêu sột soạt.

Nàng nhún vai, mang hai tách cà-phê lại bàn, đặt một trước mặt anh rồi cầm tách của mình đến ngồi cạnh cửa sổ. Trên bệ cửa, bó hoa lys mua mấy ngày trước đã héo úa hết lá cành, nhưng những bông hoa trắng vẫn còn tươi nguyên. Không khí phảng phất mùi thơm tinh khiết của hoa quỳện với gió sớm. Anh bước đến, choàng tay ôm lấy bờ vai nàng, nói khe khẽ:

- Lúc đấy em nghĩ gì?

Giọng anh rất dịu dàng. Nàng thích cái cách anh giao tiếp với nàng, bao giờ cũng dịu dàng, trù mến và thấu hiểu. Nàng nghĩ có thể kể với anh mọi chuyện tủn mủn nhất trên đời mà vẫn an

tâm rằng mình vẫn được lắng nghe. Hay ít ra, anh cho nàng cảm giác đó.

- Rất nhiều điều! - Nàng thành thật.

- Có dẫn đến một quyết định nào không? - Anh áp môi vào cổ nàng khiến nàng nghe nhồn nhột.

- Không. Chẳng quyết định gì cả. Em thường chỉ nghĩ thôi.

Và cũng chẳng có nhiều chuyện lúc này để em phải đưa ra quyết định.

- Tốt - Anh cười khẽ - Thế bây giờ anh sẽ cho em cơ hội đưa ra quyết định - Anh dừng lại một chút, nói rõ ràng - Mình sống cùng nhau nhé?

Nàng hơi bất ngờ. Nàng giữ im lặng. Đây là lần thứ hai anh nhắc đến chuyện này. Và như lần trước, sau một hồi im lặng, nàng quay lại hôn nhẹ vào má anh rồi chuôi khỏi vòng tay anh.

- Để em nghĩ đã!

Anh nhìn theo, tủm tỉm cười rồi quay lại bàn ngồi đọc báo.

Tám giờ ba mươi, hai người rời khỏi căn hộ của nàng đi làm.

ccc

Anh sống một mình ở căn nhà nhỏ trong thành phố. Chung cư của nàng ở xa hơn, thuộc ngoại thành, cách nhà anh khoảng bốn mươi phút chạy xe. Ở đó yên tĩnh và thoáng đãng lạ kỳ. Mỗi cuối tuần anh đều ở lại đây, chạy bộ buổi chiều và đi bơi đến tận tối mịt. Hồ bơi ngoài trời của khu chung cư rất vắng, có đôi lúc chỉ một mình anh bơi quẫy trong cái hồ rộng mênh mông, lòng hồ hắt lên ánh đèn sáng bạc, chênh chao. Nàng thường đã nấu xong món gì đó thật ngon khi anh trở về, đầu tóc ướt mem, tâm trạng hứng khởi. Họ trải qua những ngày cuối tuần bên nhau như một gia đình.

Đôi lúc anh ngắm nhìn nàng đang làm bếp, lòng trào dâng một nỗi xúc động mơ hồ. Có lẽ họ nên sống cùng nhau, anh nghĩ. Rồi trong một phút giây không kiểm chế được, anh nói ra suy nghĩ đó với nàng. Nàng hơi bất ngờ, nhưng lập tức hoãn binh bằng câu nói dịu dàng: “Để em nghĩ đã!”. Hai hôm sau, khi

họ hẹn đi ăn tối cùng nhau, nàng đề nghị quay lại câu chuyện này.

- Anh hãy cho em một vài lý do để anh đề nghị mình sống cùng nhau đi!

Anh cảm thấy bối rối:

- Chỉ là, anh muốn vậy...

Nàng tiếp tục.

- Tại sao anh không đề nghị “đám cưới” mà là “sống cùng”?

- Anh... - Anh lúng túng. Cái ý nghĩ sống chung thật nhẹ nhàng, sẽ chỉ là những ngày cuối tuần mật ngọt kéo dài ra, miên man tiếp nối. Còn đám cưới, với anh nó là một khái niệm khác. Có quá nhiều trách nhiệm mà anh chưa nghĩ đến, cũng không hề muốn nghĩ.

Nàng trầm ngâm, nói hộ anh:

- Em nghĩ cả hai chúng ta đều chưa thật sự sẵn sàng để sống chung, chứ đừng nói là đám cưới. Không biết nói ra điều này có làm anh cảm thấy tổn thương không, nhưng em chưa muốn bị ràng buộc. Em yêu anh, phải, nhưng đôi lúc em muốn có thời gian để làm những công việc khác mình yêu thích...

- Anh sẽ không bao giờ ngăn cản em làm những điều em yêu thích - Anh cắt lời nàng, hơi buồn bực.

- Giả sử một sáng nào đó thức dậy, em có ý muốn nằm lì trên giường đọc truyện, mặc cho nhà cửa bừa bộn, không ai nấu bữa sáng cho anh... Anh có vì đó mà khó chịu không? Có thể anh đủ bao dung, nhưng chính em sẽ không đủ vô trách nhiệm mà ngang nhiên làm như thế và đằng nào em cũng sẽ thấy đau khổ, hoặc vì không được nằm lì ra đọc truyện, hoặc vì cảm thấy mình có lỗi. Một cách nào đó, tự bản thân em sẽ phải tách rời em khỏi những điều mình yêu thích. Và em chưa sẵn sàng như thế! - Nàng vẫn từ tốn, dịu dàng - Mà đâu chỉ riêng em. Còn anh nữa, có thật sự là anh muốn sống chung không? Em nghĩ cả hai chúng ta đều chưa thật sự sẵn sàng.

Nàng xoáy sâu vào những vương mắc trong lòng anh. Phải, anh đã chuẩn bị cho điều này chưa? Bây giờ, không thể vì tự ái nhất thời mà quyết định nông nổi được. Anh gật đầu.

- Anh hiểu rồi!

Rất duyên dáng, nàng chồm người, đôi cánh tay trắng muốt mềm mại vịn vai anh rồi nói nhỏ vào tai. Má nàng đã ửng đỏ bởi ly vang khai vị, hơi thở thơm ấm áp phả lên má anh: “Cuối tuần này em sẽ nấu cà ri tôm cho cưng nhé!”. Cà-ri tôm là món anh rất thích. Cử chỉ đầy quyến rũ và quan tâm ấy của nàng làm anh xúc động. Nỗi tự ái của anh được ve vuốt.

ccc

Những ngày cuối tuần bên anh trở thành một phần cuộc sống của nàng. Bỗng nhiên vắng anh, cuối tuần trở thành một cái gì đó thật lạ lẫm. Anh đi Thái Lan công tác, đến giữa tuần sau mới về. Nàng loay hoay dọn dẹp nhà cửa đầu ra đó, ngồi ngẩn ra nhìn căn nhà bóng loáng một chút rồi quyết định thay đồ đi ra phố.

Quán cà-phê ngày Chủ Nhật đông đúc khiến nàng không khỏi cảm giác cô độc. Mùi cà-phê rang ấm nóng bay lãng đãng trong bầu không lao xao. Tiếng nhạc Latin rộn rập, liên hồi khiến đôi chân nàng muốn nhảy nhót. Nàng nhớ lại lần đầu tiên gặp nhau, anh bất ngờ kéo nàng vào điệu salsa cuồng nhiệt ở Big Show - một buổi tiệc thường niên của những công ty quảng cáo. Cảm giác đó choáng váng như một thứ men say nồng nàn, dịu ngọt. Và nàng biết mình đã phải lòng anh chàng này, không thể khác.

Nàng ngồi lút vào ghế nệm rất sâu ở góc quán, như muốn giấu mình đi. Một cappuchino nóng, một bánh tart táo đem ra. Nàng nhắm nháp từng thìa bánh nhỏ, uống từng ngụm cà-phê, cảm thấy điều mình đang làm đơn giản mà chứa đựng niềm hạnh phúc lạ kỳ. Nàng nhận ra vị quế nồng nàn ở miếng bánh táo hòa với vị cappuchino đắng dịu sẽ tạo ra một cơn bão hương vị đầy thích thú trong vòm miệng. Lòng nàng vui mừng khi bắt đầu tìm thấy lại ý nghĩa của ngày Chủ Nhật. Nàng luôn

e ngại cảm giác mình quá dựa dẫm vào ai đó. Và từ sáng, nàng đã bắt đầu cảm thấy hoảng sợ khi nhận ra mối liên hệ mật thiết giữa anh và những cuối tuần trong đời nàng. Giờ thì nàng đã cảm thấy yên tâm hơn. Nàng tự tin, vững vàng, và những ngày cuối tuần vẫn sẽ là do nàng kiểm soát.

- Em xinh đẹp!

Một giọng nói vang lên, rồi người đàn ông kia ngồi xuống chiếc ghế đối diện nàng, không xin phép. Nàng mỉm cười. Đó là Hòa, người yêu cũ của nàng. Khi chia tay, họ thỏa thuận sẽ xem nhau như bè bạn, nhưng rất lâu rồi nàng không gặp lại anh.

Hòa là sếp cũ của nàng. Giờ anh có vẻ già đi, chững chạc hơn trông càng thêm quyến rũ. Anh luôn thơm tạt, chu đáo và lịch duyệt khiến nhiều cô xiêu đổ, coi anh như thần tượng. Ngày trước, nàng từng tương tư Hòa đến phát ốm. Họ cặp với nhau rất lâu, ngay cả sau khi nàng rời khỏi công ty. Nàng chỉ chủ động chia tay khi biết lòng mình không còn nhiều tình cảm. Như một bước trưởng thành trong đời, một ngày kia nàng thấy những điều nàng ngưỡng mộ ở Hòa: sự thành đạt, vẻ ngoài lịch lãm, sự từng trải đột nhiên không còn nhiều ý nghĩa. Cái chính, Hòa không thể cùng nàng san sẻ cuộc sống này. Cuộc chia tay diễn ra nhẹ nhàng. Nàng không phải cô gái duy nhất si mê Hòa, cả anh và nàng đều hiểu rõ điều đó.

Họ ngồi nói chuyện với nhau, với những lời hỏi thăm đầy khách sáo. Sáng Chủ Nhật của nàng đột nhiên trở thành một cuộc hội ngộ bất ngờ. Hòa vẫn chưa lập gia đình. Hòa vẫn giữ cái dáng vẻ cao ngạo và thái độ nói chuyện đầy đura đẩy. Bỗng dưng nàng thấy bức mình và cả thất vọng. Đã bao nhiêu năm qua anh ta vẫn mãi như thế, không thể khác và cách anh ta cư xử với nàng vẫn như thế với một cô gái ngây thơ năm nào. Hòa chuyển sang ghế ngồi sát nàng. Nàng khó chịu trong lòng, đoán biết điều gì sắp xảy đến. Quả là thế, anh ta chồm người lên định hôn nàng sau vài ba câu chuyện gẫu, nhưng nàng tránh sang một bên:

- Anh đừng làm như vậy, em không thích! - Nàng khẽ nói.

Hòa có vẻ ngượng. Anh ta hỏi lảng đi:

- Em có người yêu chưa?

- Rồi.

Nàng thầm đắc ý. Từ đầu câu chuyện đến giờ Hòa mới hỏi lời này. Trước đó, anh ta vẫn tin nàng còn si mê anh ta như điều đó, và chẳng thể nào cưỡng lại hấp lực của anh ta.

- Sẽ cưới chứ? - Hòa tiếp tục.

Nàng nhìn Hòa lạ lùng, cảm thấy càng lúc càng không thể chịu nổi cái người mình đã từng xem là thần tượng này. Hòa nhanh nhẹn bào chữa:

- Anh chỉ hỏi như một người bạn.

- Khi nào đám cưới em sẽ mời anh! - Nàng kết thúc câu chuyện một cách gọn gàng.

Và nàng nghĩ, nàng đã nói dối khi hứa sẽ mời anh ta dự đám cưới. Thực chất, nàng không muốn gặp Hòa thêm một lần nào nữa.

ccc

Nàng đón anh tận sân bay, điều anh không ngờ được. Chẳng bao giờ nàng làm như thế. Đây chỉ là một trong những chuyến đi công tác rất thường xuyên của anh thôi.

Nàng ôm lấy anh khi anh vừa bước ra. Nhìn cảnh này, nhiều người có thể nghĩ họ là một đôi vợ chồng đã nhiều ngày xa cách. Anh xúc động nhắc bổng nàng lên, lòng trào lên điều gì tựa tựa như niềm hạnh phúc.

- Tụi mình đi ăn nhé? - ngồi trên taxi, anh nói.

- Về nhà đi, em đã nấu ăn rồi - Nàng níu lấy cánh tay anh, nói nhỏ.

- Nhà nào? - Anh hỏi thành thực. Họ đều có chìa khóa căn hộ của nhau.

- Nhà mình.

Taxi chạy ra ngoại thành.

Sau bữa ăn, họ ngồi cạnh nhau trên salon. Nàng bấu chặt lấy anh, không rời ra nửa bước. Anh vừa ngạc nhiên vừa buồn cười:

- Hôm nay em thật là kỳ lạ.

Nàng không để tâm đến lời anh nói, đưa tay sờ hàm râu tua tủa của anh.

- Hôm trước em đã gặp lại Hòa! - Nàng kể.

Anh hơi hẫng, nhưng lập tức lấy lại vẻ điềm nhiên. Anh biết anh ta qua lời kể của bạn bè nàng, và tất nhiên chẳng lấy gì làm dễ chịu khi biết người yêu của mình gặp lại gã đàn ông một thời nàng mê như điên đảo.

- Vậy à, vui không em?

Nàng kể cho anh nghe những cảm giác của nàng lúc đó. Anh gật đầu đầy thấu hiểu. Trong phút chốc anh thấy nỗi khó chịu trong lòng tiêu tan. Bỗng nàng nói sang chuyện khác:

- Trước khi đi công tác, anh đề nghị em điều gì, nhớ không?

- Sống chung! - Anh nói.

- Anh cho em một lý do được không?

- Anh muốn sống bên cạnh em - Anh đáp giản dị - Rồi khi nào em sẵn sàng, chúng mình sẽ làm đám cưới.

- Lần này anh đã suy nghĩ kỹ chưa? Một số người đàn ông coi chuyện lấy vợ như một việc phải làm trong đời. Em không thích như thế. Em kỳ vọng nhiều hơn ở người bạn đời của mình.

Anh gật đầu không ngần ngại. Nàng nhìn vào mắt anh, thấy tin tưởng lạ kỳ. Cảm giác này, không một người đàn ông nào trước anh có thể đem đến cho nàng. Anh có lúc bốc đồng nóng nảy, có lúc lơ đãng vô tâm... nhưng chưa bao giờ làm cho nàng cảm thấy mất lòng tin.

- Có thể em sẽ thấy lạ, vì sao anh lại dễ dàng có ý muốn sống bên em suốt đời. Thực ra rất đơn giản, giống như em rất cần một món đồ gì đó, đi siêu thị nhìn thấy, em sẽ mua nó mà không cần phải suy nghĩ gì nhiều. Anh cũng vậy, anh cần một người để yêu thương và chia sẻ cuộc đời này, một người anh có thể tin cậy mãi mãi; và anh đã luôn tin đó là em. Có đôi lúc anh bối rối không thể đối đáp lại em và dần dần bị em áp đảo. Nhưng rốt cục, nó vẫn là như thế đấy, anh muốn ở bên em - Anh nói rất nhanh, như sợ bị nàng ngắt lời - Thời gian vừa rồi

ở Thái, anh đã suy nghĩ suốt về chuyện này. Anh nhớ em khủng khiếp!

Nàng áp mặt vào lòng anh, thấy cay nơi sống mũi. Cố ngăn cơn khóc đang kéo đến vì hạnh phúc, nàng khẽ nói một thôi một hồi:

- Thế thì chúng mình phải mua thêm cặp gối và dọn dẹp lại căn nhà, anh nhỉ? Rồi còn phải đóng kệ sách to hơn. Sách của anh nhiều quá, nếu đem cả sang đây thì biết chất chỗ nào...

Điều độ

Anh thuộc cung Thiên Xứng, hiện thân của sự cân bằng: điềm tĩnh nhưng sinh động, lạnh lùng nhưng nhạy cảm, trải nghiệm mà khờ khạo, lý trí mà lãng mạn. Sẽ chẳng bao giờ nàng chán ghét anh. Nói vậy e chừng có hơi lạc quan, vì họ chỉ vừa dọn về sống chung chừng ba tháng và đám cưới vẫn còn là một khái niệm gì đó rất xa lạ trong ý nghĩ của mỗi người.

Anh không hút thuốc, cũng ngừng uống rượu từ khi biết mình có khả năng bị tăng men gan, chỉ thi thoảng nhấp một ngụm trong tiệc tùng cho phải phép. Anh cũng không uống nước có gas, không ăn những món có dầu mỡ và đồ chiên xào nướng để giữ sức khỏe. Thậm chí anh từng thổ lộ muốn trở thành một vegetarian (người ăn chay) nhưng như thế thì hơi bất tiện khi suốt ngày phải ăn cơm công ty, nên đành ăn uống lành mạnh hết sức có thể. Mỗi sáng anh đến phòng gym một giờ và cuối tuần thì đi bơi đều đặn. Nàng tưởng như anh nắm rõ mọi quy tắc về phép điều độ trên đời.

Nàng sống có phần buông thả, nếu không muốn nói là trái ngược với anh. Nàng không nghiện thuốc lá, nhưng một vài lúc phải làm việc cật lực nàng thường giữ sự tập trung bằng cách hút thuốc vị the và cảm thấy nhớ chết đi được nếu thiếu chúng. Nàng hay thức đêm, có khi hơn 48 tiếng không hề chớp mắt chỉ để đọc sách hay chúi đầu vào bộ xếp hình. Lúc khát, nàng chỉ duy nhất nghĩ đến một ly Cola lạnh bốc khói. Nàng mê ăn fast-food và những món chiên xào nướng dù có lúc cũng khá buồn bực vì vòng hai của mình. Nàng lười tập thể dục. Môn thể thao nàng yêu thích duy nhất là chơi cờ vua. À, và nàng mắc chứng đau đầu kinh niên.

ccc

Chúng ta sẽ cùng sống điều độ nhé! Anh nói trong bữa tiệc mừng ngày họ chính thức dọn về sống cùng. Nhưng thi thoảng em uống nước ngọt có gas được không? Nàng hỏi nho nhỏ, sợ anh nghiêm mặt lặp lại bài ca con cá về mối thù giữa nước có

gas và sức khỏe. Anh nhìn nàng một lát rồi cười khùng khục. Gì vậy? Em ấy mà. Em thế nào? Em sẽ khó đào tạo lắm đây!

Điều độ thì điều độ, sợ gì! Nàng nghĩ. Nhưng điều độ không phải là một viên kẹo để sẵn, để ta bóc vỏ nhét vào miệng lúc nào tùy ý. Nàng phát hiện ra điều này khi họ cùng đi siêu thị cho những ngày đầu tiên sống bên nhau. Nàng hăm hờ chọn một túi lớn cánh gà đông lạnh. Anh đứng hơi tần ngần một chút rồi hỏi em định làm món gì. Cánh gà chiên nước mắm. Nàng hồn nhiên đáp. Món đó em làm rất ngon. Anh nói nhỏ, sợ làm nàng buồn: anh không ăn đồ chiên xào. Nàng tặc lưỡi: à em quên. Rồi hôm đó họ về nhà với sữa chua, trái cây, rau cải, ba loại nấm và một tẹo thịt bò.

Tuần sau nữa cũng thế.

Tuần sau nữa cũng thế.

Và tuần sau nữa, sau nữa, sau nữa cũng thế. Nàng muốn làm một món gì đó và anh luôn cho rằng nó có quá nhiều dầu mỡ.

Nàng bắt đầu nghĩ chắc hẳn hồi bé anh đã từng nốc cả một can dầu nên bây giờ mới sợ dầu mỡ dữ vậy. Nàng hỏi anh có từng thích ăn đồ chiên xào không, vì chúng rất ngon? Anh suy nghĩ một lát rồi đáp có thể anh đã từng đấy, à không, đúng là anh đã từng. Nhưng khi ý thức được chúng không tốt cho sức khỏe, tự dưng anh không thích chúng nữa. Ý thức của anh quyết định ý thích, vậy đó! Nàng thở dài, anh tuân lệnh ý thức đến vậy ư? Hả, em nói gì? Không, em chẳng nói gì cả.

Lúc đầu, nhưng nhớ thói quen, những bữa ăn trưa ở công ty, nàng mặc sức gọi fast-food và đồ chiên xào. Nhưng riết rồi nàng phát hiện ra mình cũng không còn mặn mà với những món ấy nữa. Nàng khoe với anh. Anh cười cười, phải không, hay lại lén tui đi ăn fast-food? Sao anh biết? Nàng la lên. Danh thiếp tiệm pizza nằm trong túi em kia kìa.

Và lúc nhỏ, có thể anh cũng đã từng phải ăn cả tấn muối. Vì anh luôn nói với nàng điều này: em biết không, thật ra lượng muối chúng ta thực cần hằng ngày ít hơn lượng chúng ta ăn rất nhiều. Vì thế anh không bao giờ bỏ hết gói bột nêm vào tô khi ăn mì gói, mà thường là chỉ một phần rất nhỏ. Nàng bảo sau

này anh sẽ là một người cha tốt. Con anh không béo phì, không sâu răng, nhưng không biết thế nào là thú vui ẩm thực. Anh cũng chỉ cười cười.

Anh thức nàg dậy sớm tập thể dục. Và không được thức khuya quá 11 giờ. Và không hút thuốc nữa. Điều độ lại, có thể em sẽ hết chứng đau đầu, anh bảo vậy.

ccc

Một hôm nàg đi chơi với bạn bè, uống vài ly, lúc về chân nam đá chân chiêu, gò má nóng rùng rục. Anh đỡ nàg vào, từ tốn bảo không uống được thì tốt nhất đừng uống. Nàg gục vào vai anh, nói lơ mơ. Em nhớ em của ngày xưa! Em thường nghĩ mình hạnh phúc vì đã bước vào một cuộc sống mới điều độ cùng anh, nhưng sao đôi khi em thấy buồn quá.

Sau cơn say, nàg xin lỗi anh và anh mỉm cười bảo không còn nhớ gì cả. Nhưng nàg biết những lời đó làm anh đau lòng.

Thêm vài lần nữa nàg làm anh đau lòng, theo cùng một cách như vậy.

Một ngày nọ nàg đi làm về muộn, anh nấu cho nàg tô mì gói. Em không sao chứ? Không. Em mệt à? Vâng. Công việc có chuyện gì à? Có thể tháng tới em sẽ mất việc. Tại sao? Đừng hỏi em nữa. Em sẽ kể cho anh, nhưng không phải bây giờ.

Nàg đứng dậy uể oải định bước vào nhà tắm. Tình cờ mắt nàg lướt ngang qua sọt rác. Nằm trên vỏ mì gói là túi bột nêm đi kèm còn đầy vun. Hóa ra nàg vừa mới ăn một tô mì gói chỉ với một chút bột nêm, dù xưa nay nàg ăn rất mặn.

Vậy mà nàg đã không nhận ra. Từ bao giờ tô mì nhạt thếch đã không còn làm cho nàg cảm thấy khác lạ?

Nàg ngồi bệt xuống ngưỡng cửa nhà tắm, bật khóc.

Nhưng nàg biết, sẽ chẳng bao giờ nàg chán ghét anh.

Phía núi bên kia

Làng nằm lọt thỏm giữa những ngọn núi. Bên kia núi là một làng khác? Một dòng sông? Hay mãi cứ một con đường không có điểm dừng? Nàng không biết.

Những người đã đi qua núi đều không trở về. Cho đến ngày anh không trở về nữa, thì nàng tin bên kia núi là địa ngục. Anh đã hứa rằng chỉ khi phải chết, anh mới xa nàng.

Giữa làng có một cái hồ nước lớn. Người làng sống kín đáo, ẩn dật đến đáng sợ. Những người từ phương xa đến đổi trà cứ mỗi ba tháng mới được vào làng một lần. Tất cả họ đều phải long trọng thề rằng ngoài trà - sản vật trao đổi được với dân làng bằng những nhu yếu phẩm khác - họ không được mang theo bất cứ điều gì: những câu chuyện về làng, những điều hơi lạ lùng mà họ thấy. Họ cũng không được mang đến bất cứ thông tin nào từ thế giới bên kia núi. Trái lời, sớm muộn gì họ cũng sẽ bị thần Hồ trừng phạt.

Và quả thật, sau cái chết của một người đổi trà nào đó năm xưa, không ai dám khinh mạn thần Hồ. Anh ta chết thảm khốc sau lần đan díu với một cô gái trong làng và định đưa cô trốn đi. Trên đường dẫn cô gái chạy trốn trong đêm, anh ta ngã xuống hồ và nhanh chóng bị thần Hồ nhấn chìm trong tuyệt vọng. Khắp người mang nặng những bao trà vừa đổi trong mấy ngày trước đó, anh ta không thể nào bơi được. Xác anh ta trôi lênh đênh giữa hồ ba ngày ba đêm. Những người làng chạnh lòng thương mang thuyền ra vớt nhưng như có một bàn tay vô hình ngăn cản, không ai chạm vào anh ta được. Người già trong làng phải ra hồ cầu khẩn hồi lâu, cái xác kia mới cập vào mạn thuyền.

“Vì sao con muốn ra đi? Tại sao con phải trốn? Chỉ cần con nói thực là muốn từ bỏ dòng tộc, quê hương, chúng ta sẽ để cho con đi thôi mà”. Trưởng làng ôn tồn nhìn sâu vào mắt cô gái đang ngây đĩnh ôm xác người tình, nói lời khó nhọc. Cô gái bật

khóc, rồi lại rú lên cười man dại. Ít tháng sau, bụng cô dần to lên. Câu chuyện đó xảy ra cũng đã lâu rồi...

Sinh anh xong, mẹ anh trầm mình xuống hồ. Trưởng làng tự tay chèo thuyền ra giữa hồ vớt cô lên, đôi mắt đỏ kè như đang khóc. Cô được chôn cất với những mảnh lụa bạch lấy từ kho lụa táng của làng quần quanh người, nghi thức như với bao người làng khác. Không ai bình luận về nghi thức có phần thiên vị đó, dành cho đứa con gái hư hỏng từng định bỏ làng mà đi, và giờ thì tự tử theo người tình, để lại đứa con hoang. Chỉ có điều, cặp tình nhân không được nằm cạnh nhau. Cô yên nghỉ trong nghĩa địa làng quanh năm tung bay cờ lụa trắng và ngập tràn mùi hương nhài. Còn người yêu cô, nằm chơ vơ trong nấm đất nhỏ bên con đường lớn, nơi anh ta từng vượt qua để đến được làng này. Con đường ấy dẫn về phía bên kia núi.

Đứa bé trai vừa ra đời được trưởng làng mang về nhà nuôi, cho bú nhờ con gái ông, lúc này cũng vừa sinh một bé gái. Bé gái ấy là nàng. Người làng rĩ tai nhau, đó là do lương tâm ông cắn rứt, vì những lời cuối ông nói với cô gái kia hồ như đã góp phần dồn đẩy cô tìm cái chết.

ccc

Những ngày thơ ấu, nàng và anh thường chạy đuổi nhau len lỏi qua những đồi trà rồi ngã phệt xuống nghỉ bên ngôi mộ hoang ấy. Anh tần ngần nhở những chân nhang cũ nhạt màu lên, nhìn thật lâu như muốn rõ điều gì. Lúc ấy, cả hai đứa trẻ đều chưa biết về người nằm dưới mộ. Nhưng sau này lớn lên, biết chuyện, nhớ lại ánh mắt anh rưng rưng khi thì thầm trò chuyện với những chân nhang, nàng hiểu được mối ràng buộc vô hình của tình máu mủ, dù họ chẳng bao giờ có cơ hội biết về nhau.

Hai đứa trẻ nằm gối đầu lên mộ, cố đặt tên cho hình thù của những đám mây trên bầu trời xanh. Chán chê, nàng hỏi anh con đường này sẽ dẫn tới đâu, bên kia núi có những gì... Anh trầm ngâm hồi lâu rồi quay sang thì thào: “Ngôi mộ này không

phải của người làng. Bên kia núi chắc phải có một làng nào đó...”.

Ông ngoại nàng yêu thương anh một cách lạ lùng. Lúc nào ông cũng cao vời, đường bệ với tư thế oai nghiêm của một trưởng làng, đôi khi lạnh lùng đến đáng sợ. Nhưng riêng với anh, ông yêu chiều ra mặt. Anh lớn lên, thông minh đỉnh ngộ. Hầu những bữa trà sớm hay đêm trăng của ông, không chú tiểu đồng nào có thể làm ông vừa ý, ngoài anh. Đôi lúc ông cao hứng đọc thơ cho anh nghe, đôi khi lại bồn chồn tâm sự như với người tri âm, tri kỷ.

Có lẽ, tất cả sự ân hận năm nào đã chuyển thành một tình thương mến. Ông ôn tồn, dịu nhẹ, chẳng mắng anh bao giờ, kể cả khi anh gây ra tội lỗi tày đình nhất. Lừa khi ông ngủ, anh lén lấy chơi rồi làm vỡ miếng ngọc quý hộ thân mà lúc nào ông cũng đeo bên mình. Ông nhìn những mảnh vỡ đầy đau xót, thu nhặt chúng cho vào một túi lụa nhỏ rồi bỏ đi, không nói tiếng nào. Cả nhà ngơ ngác nhìn nhau, còn anh thì cúi trăn quỳ giữa sân, run bần bật, nhưng một trận roi nát da nát thịt đã không xảy ra.

Tuổi thơ anh trôi qua yên bình, anh chẳng hề thắc mắc vì sao mình không có cha, yên lòng với câu chuyện thô vụng mà người làng bịa ra dưới lệnh của ông. Ai đó đem trồng cạnh mộ mẹ anh một cây nguyệt quế. Ít lâu sau nó ra hoa rải trắng một vùng. Trên thảm hoa đó, không ít lần nàng thấy anh cô đơn nằm khóc, trong nỗi đau vô thức về thân phận mình. Nàng nhặt những đóa hoa tinh khôi kia cho vào túi lụa nhỏ đặt trên đầu giường anh. Đến lần thứ bao nhiêu đó thì anh bắt được. Ấy là lần đầu tiên anh hôn nàng. Năm đó, cả hai đều vừa mười sáu tuổi.

ccc

Lần đầu tiên ông ngoại nàng trừng phạt anh là khi ông bắt gặp họ hôn nhau ở bụi nguyệt quế ấy. Ông sững sờ đánh rơi những hoa -huệ trắng đang cầm trên tay, xềnh xệch lôi anh ra hồ. Ở đó, ông nhấn nước anh thừa sống thiếu chết, cùng với

những cái tát túi bụi vào mặt. Phải đến khi gần như cả làng kéo ra can ngăn, ông mới buông anh, đã tơi tả như một miếng giẻ rách nát te tua ra, ném vào anh cái nhìn phẫn nộ rồi phùng phùng bỏ đi.

Họ bị cách ly gắt gao, nhưng không bao giờ chịu đầu hàng. Trong mắt làng tộc, hai đứa cháu đáng yêu bỗng trở nên lì lợm, bất trị. Không được đến gần nhau, nhưng ánh mắt đăm đuối chúng dành cho nhau như thách thức mọi lời cấm đoán. Không biết bao đêm mẹ nàng đã khóc lóc, chỉ thiếu điều van xin con gái. Tình yêu ấy quá tội lỗi. Con và nó đã lớn lên cùng nhau, bú chung bầu sữa, có chung một gia đình. Làm sao con có thể yêu chính anh trai mình?!

Lần thứ hai, ông bắt gặp anh ôm nàng giữa gian phòng thơm ngát những khay trà vừa sấy. Ông tuốt cây kiếm treo bên tủ thờ kề ngay cổ anh, mắt vằn lên những tia máu: “Tao nhắc lại lần nữa, tránh xa nhau ra, nếu không tao giết hết!”. Ông bất chợt vung kiếm, chém bay một bím tóc của nàng, run giọng: “Mày... mày nghĩ mày có thể quyết định cuộc đời mày sao? Với thằng con hoang này?!!”. Bóng kiếm sắc lạnh soi rõ niềm đau đớn trong mắt anh. Nàng không sợ chết. Nhưng nàng hốt hoảng nhận ra vòng tay ôm của anh đã dần rời đi.

Ít lâu sau đó, anh bỏ đi khỏi làng. Anh trốn theo đoàn người đổi trà, men theo con đường qua ngôi mả cũ dẫn đến phía bên kia núi. Nơi đó, anh tin có một ngôi làng khác...

Đọc bức thư anh để lại, trưởng làng ngồi ôm đầu ở bậc cửa, không nói một lời. Rồi ông đứng dậy, rút cây kiếm sắc đâm một nhát thật lực vào bực gỗ gần tấm phản, chỗ anh hay quỳ để hầu trà... Nhiều năm sau, cây kiếm vẫn còn cắm nguyên ở đó.

Còn nàng, tự giam mình trong nhiều ngày, khóc đến kiệt sức. Không khí trong gia đình nặng như đá. Người làng có chuyện để xầm xì.

Khi nỗi đau kia tưởng đã dần nguôi, tóc nàng đã dài trở lại, thương nhớ trong nàng dường đã chai đá thì anh đột ngột trở về. Đứng lẫn trong toán người đổi trà đang long trọng tuyên thệ trước thần Hồ, không ai nhận ra anh. Nhưng nàng, dù bộ

râu quai nón kia xa lạ đến mức nào, dù nước da anh đã xạm đen đến đâu, dù anh đã cao lớn rắn rỏi ra sao, nàng làm sao quên nổi đôi mắt u buồn kia. Đôi mắt đã ám ảnh trái tim nàng từ hồi thơ dại. Nàng đánh rơi nong trà. Anh giật mình quay đi, khuất sau những dải lụa màu chấp chới.

Nàng len lén nấp sau những dải cờ lụa trắng ngoài nghĩa trang, lặng lẽ khóc khi thấy dáng anh quen thuộc bên cây nguyệt quế cạnh mộ mẹ. Rồi không thể nào chịu nổi, nàng vùng chạy đến ôm chầm lấy anh. Tấm lưng anh giờ đã rộng, đã vững chãi lắm rồi. Nàng nghe thấy mùi mồ hôi ẩm áp, quen thuộc lẫn với mùi gió, mùi núi sông sau lần vải áo thô kệch. Anh lập cập quay lại ôm chặt nàng, mắt đẫm nước. Chiếc cằm đầy râu mấp máy, run run không nói nên lời. Nàng chùi nước mắt vào ngực anh, nói câu đầu tiên sau bốn năm chia cách.

- Đưa em đi!

- Đi đâu? - anh thở thốt.

- Sang bên kia núi.

Đêm hôm đó, trong trí nhớ của ông, trời tối đen giống hệt năm nào chàng trai đổi trà định dẫn cô gái làng bỏ trốn. Ông đứng đợi bên hồ, tay cầm cây kiếm đã từng kẻ cổ anh, đã thô bạo cắt đứt bím tóc nàng và cô đơn cầm trên bệ gỗ với những nỗi niềm suốt từng ấy năm anh lưu lạc. Nó tưởng ông không nhận ra nó sao? Dáng người ấy, đôi mắt ấy, cung cách cam chịu ấy... Nó đã lớn lên trong tầm mắt ông, từng ngày, và trong cả trái tim ông nữa.

Đôi trai gái dắt díu nhau đi trong bóng tối. Họ lạc ra phía hồ. Anh nắm tay nàng rất chặt, và nàng biết anh đang vã mồ hôi vì sợ. Luật làng từ thời ông trưởng làng đầu tiên, là ông cố nàng đề ra, từ bé anh đã thuộc lòng. Lời thề với thần Hồ và cái chết truyền kỳ của anh chàng đổi trà năm xưa ám ảnh tâm trí anh. Anh chỉ định trở về để nhìn thấy nàng một lần. Vả lại, ngày đi anh chưa kịp ra mộ mẹ...

- Đứng lại! - giọng ông khản đặc. Ánh kiếm lóe lên như vệt trắng mờ xám lạnh.

Hai đứa quỳ sụp xuống. Nàng khóc òa:

- Ông để bọn con đi.

Ông thần thờ ném cây kiếm xuống đất khi nghe tiếng khóc của đứa cháu gái xinh đẹp. Nó đang van xin ông hãy cho nó được hạnh phúc. Ông quý phệt xuống trước hai đứa. Mơ hồ, ông nghe tiếng hai đứa ngày nào thơ bé, ca hát rộn ràng. Âm thanh nao nức, vui tươi như vọng về từ ngày tháng xa xưa... Xen vào đó là hình ảnh chập chờn, kinh hãi của một quãng đời ông không bao giờ ông muốn nhớ...

ccc

Năm ấy, cha ông hận người vợ bội bạc nên dắt ông - lúc đó mới ba tuổi - bỏ đi. Cùng một số dân nghèo không có đất, ông vượt núi đến vùng này lập làng. Cha ông trở thành trưởng làng, đề ra bao quy ước quái lạ, vin vào lời nguyện của thần Hồ. Ai muốn bỏ vùng này ra đi phải tuyên hứa giữ bỏ quê hương, máu mủ và đứt khoát không được trở về.

Không ngờ, chính ông - con trai trưởng làng - lại là người đầu tiên rời bỏ đất. Ông say sưa với thế giới rộng lớn bên ngoài, yêu và được yêu, nhưng rồi đến phiên ông cũng bị người đàn bà ấy phụ bạc. Ấm đứa con gái khóc ngằn ngặt vì khát sữa, ông chẳng biết đi đâu. Rồi cuối cùng ông quyết trở về làng. Cha ông thương đứa con trai nông nổi, đã dựng nên một câu chuyện để có thể đón ông trở về. Không lâu sau đó, cha cưới cho ông một cô gái làng nhu mì, hiếu thuận. Còn đứa bé gái được gửi cho một bà góa nuôi, giấu biệt tung tích.

Ông chỉ có thể đứng xa nhìn nó từ lúc lằm chằm theo bà góa đi hái trà cho đến khi biết nhảy chân sáo và chơi trốn tìm giữa những đồi trà xanh biếc. Ông đau đớn tột cùng khi nhận ra, càng ngày nó càng xinh đẹp giống hệt người mẹ bội bạc của mình. Chưa bao giờ ông được ở gần con gái như cái ngày chèo thuyền ra giữa hồ để bế bổng thi thể nó lên.

Lúc ông chạm vào thi thể cóng lạnh ấy, khoe miệng nó ứa đầy máu tươi. Ông đã lén chùi sạch vết máu ấy trước khi đưa nó lên bờ, tránh ánh mắt dò xét của người làng. Con gái ông, đứa con gái không được thừa nhận, rồi cũng đến phiên nó muốn theo

người lạ rời làng, mà không biết đằng sau ngọn núi kia là bao gian dối...

Anh buông tay nàng ra. Đêm đó, cả ba linh hồn đều gục chết sau lời sám hối của ông và những bí mật kinh khủng được tiết lộ.

Chàng buồn lựa có đôi mắt buồn rời làng một mình vào lúc rạng đông. Ngang ngòi mả hoang bên đường dẫn qua núi, anh quỳ xuống, rút mấy chân nhang cũ, dập đầu lặng lẽ khóc. Rồi, anh đứng lên đi tiếp chặng đường qua phía núi bên kia.

Không ai thấy cảnh ấy. Làng đang có đại tang. Sáng hôm đó người ta thấy thi thể vị trưởng làng nổi lênh bệnh trên hồ. Thần Hồ lại lấy đi một mạng người.

Cô cháu gái xinh đẹp của ông ngồi cầm nín bên bờ hồ, tóc ẩm sương đêm. Không ai đọc được trong đôi mắt ngây dại của nàng hẳn in chỉ một khoảnh khắc: anh vụt đứng dậy chạy điên cuồng trong bóng đêm, và nàng không còn thấy gì nữa.

Chỉ còn lại nàng và ông. Ông cúi xuống vỗ về nàng, nói khẽ lời hối lỗi ngàn lần rồi từ từ bước về phía hồ thăm thẳm kia, với một vẻ cương quyết và thanh thản lạ lùng mà nàng biết.

Không phép lạ nào trên đời này có thể níu giữ bước chân ông lại...

Đi trên những mái nhà

Những ký ức ngày thơ thật lạ, dẫu buồn điếng người hay vui rộn ràng nhưng sao lúc nào cũng quá êm đềm.

Hồi nhỏ, tôi thường mơ ước mình có thể đi trên những mái nhà. Không để làm gì cả, không ăn trộm, không dòm ngó. Chỉ đi vậy thôi.

Thần tượng lúc đó của tôi là Sở Lưu Hương. Quá lâu rồi, cũng không còn nhớ là vì mê đi trên mái nhà nên mê anh chàng này, hay ngược lại nữa. Chỉ biết cứ nghĩ đến cảnh có thể tiêu dao như hân, ngồi uống rượu thưởng trăng trên một mái ngói nào đó thì tôi đã thấy rần rần cả người. Tôi trộm cây quạt giấy của bà nội, lấy bút lông vẽ ngoằn ngoèo lên đó, nhìn cũng thấy giống chữ Tàu, rồi suốt ngày tập búng quạt tanh tách như Lưu Hương đại soái.

Mỗi ngày Chủ Nhật, ba tôi lừa tôi đi nhà thờ, bắt tôi ngồi ở ghế đầu còn ông ngồi ngay sau lưng. Chỉ cần tôi hơi nghiêng ngó, lập tức sẽ có một bàn tay xuất hiện từ phía sau thò lên tóm lấy cổ tôi và chỉnh cho ngay lại. Tôi rất ghét đi lễ. Công bằng mà nói, đến bây giờ cũng vậy, tôi yêu Chúa nhưng tôi ghét đi lễ. Những người ngoan đạo đọc đến đây thì cứ việc cười khẩy và chửi tôi là bị ma quỷ bắt mất hồn đi. Nhưng tôi thấy thật tẻ nhạt. Mọi thứ chỉ mãi như thế, xoay vòng hết năm này đến năm khác. Hồi nhỏ tôi nghe bài phúc âm đó. Đúng một năm sau tôi nghe lại. Đúng một năm sau nữa lại nghe lại. Lúc đầu thì nghĩ ôi cha, mới đó mà đã một năm rồi. Sau dần thì đâm ra chán ghét. Trên đời này có nhiều loại người, có loại người nghe đi nghe lại thì ngộ ra chân lý, còn loại khác - như tôi chẳng hạn - thì hết hy vọng rồi, càng nghe càng chán, càng thấy cuộc đời thật mệt mỏi, niềm tin cũng mỗi một làm sao.

Tôi chỉ thích nhà thờ những ngày không có lễ. Không khí lúc đó dễ chịu hơn bao giờ hết. Bầy chim sẻ lượn lơ trên mái vòm nhà thờ. Cung thánh vắng tanh, hoa trên bàn thờ tỏa hương lạng lẽ. Những bộ quần áo gỗ bóng đến nỗi có thể soi gương được.

Người ta mài đầu gối hòng quên đi những tội lỗi mình gây ra chẳng?

Những suy nghĩ lếu lảo bạn vừa đọc được ở trên là sau này, khi tôi có thể gọi tên và miêu tả được xúc cảm của mình. Còn lúc đó, tôi vẫn là một thằng nhóc mười hai tuổi mỗi ngày Chủ Nhật bị ba “dẫn độ” đi nhà thờ và mỗi lần tan lễ về phải tóm tắt cho ông nghe hôm nay cha xứ giảng điều gì. Đó là chiêu bài để ba tôi bắt tôi tập trung vào thánh lễ. Hồi hôm ấy cha xứ mặc áo màu gì, có khi tôi còn không nhớ nổi, nói gì bài giảng miên man dằng dặc kia.

Là vì lúc ấy đầu óc tôi mãi để ý đến mấy chú giúp lễ. Phải, mấy chú giúp lễ! Chính xác hơn là bộ quần áo các chú đang mặc. Áo chùng trắng, thắt lưng trắng... Y chang lệ bộ của Sở Lưu Hương! Từ khi phát hiện ra điều đó, tôi đâm ra tư tưởng ngày đêm, hình dung mình xúng xính trong bộ áo quần giúp lễ ấy, bung quạt tanh tách và đi như bay trên những mái nhà. Đến một ngày không thể nào chịu nổi, tôi mở miệng hỏi ba tôi trông trông, ra vẻ ta đây cực kỳ không quan tâm nhưng tim thì muốn nhảy ra ngoài:

- Chú làm sao mà có thể trở thành chú giúp lễ được?
- Con muốn đi giúp lễ? - Ba tôi trợn tròn mắt.

Tôi khe khẽ gật đầu, không biết mình làm thế là đúng hay sai. Chưa kịp thấy cái gật đầu đó, ba đã nắm cổ tôi lôi xềnh xệch vào gặp cha xứ.

Và tôi đã trở thành một chú giúp lễ như thế.

ccc

Hóa ra làm giúp lễ không thần tiên như tôi tưởng. Mặc xong bộ quần áo mơ ước vào, tôi phát hiện ra trăm ngàn lần mình cũng không được bay nhảy như phim, trái lại, phải đi đứng rụt rè, khép nép trên cung thánh, và ở dưới thì có hàng trăm con mắt giáo dân nhìn vào như thể chỉ chờ tôi vấp té một phát thì sẽ đồng loạt rú lên cười hả hê thích thú. Sau này lớn tôi vẫn không hiểu tại sao lúc ấy mình nhìn đời thù địch đến thế. Tôi luôn nghĩ rằng mọi người sẵn sàng “thịt” tôi, chỉ cần tôi sơ hở

một tẹo thôi. Bọn bạn cùng giúp lễ càng làm tôi chán nản. Tụi nó vừa ở dơ vừa cục cằn, chỉ chực để xông vào ục nhau vì ba thứ chuyện cởn con: giành áo trắng hơn, thắt lưng đẹp hơn, đĩa nào được lắc chuông, đĩa nào được cầm bát trầm hương.

Thú vui duy nhất của tôi là kín đáo quan sát ông Từ. Không biết ông tên Từ, hay người ta gọi là ông Từ vì ông ấy coi nhà thờ, lo việc đèn nến. Ông có vẻ mặt khắc khổ, đầu hói bóng, luôn phân xử những trận ục nhau của bọn giúp lễ tụi tôi bằng cách nắm cổ mỗi thằng quăng đi một hướng rồi lẩm bẩm: “Tôi méc cha xứ thì các cậu tiêu cả lũ” nhưng chẳng bao giờ ông làm vậy.

Ông Từ tốt tính, thậm chí có thể coi là đáng mến, chỉ phải cái ăn mặc cực kỳ diêm dúa. Ngày nào cha xứ mặc áo lễ màu gì thì ông mặc sơ-mi màu đó. Tôi nhớ rất rõ những cái áo sơ-mi của ông vì chúng được may bằng thứ vải bóng mà tôi cực ghét, xanh đỏ tím vàng không thiếu màu gì. Ông hay đưa tay lên miệng suýt suýt ra vẻ nghiêm trọng mỗi khi mấy đĩa giúp lễ bọn tôi cười giỡn quá lố, tởm mẩn đi thay từng mẫu nến ở khắp các bàn thờ, đốt trầm, viết lời đáp ca và hàng trăm công việc không tên ở nhà thờ. Nghe nói vợ ông Từ chết từ lâu, anh con trai đã sang định cư ở Canada và hằng tháng gửi tiền về nên cuộc sống của ông khá đầy đủ và ổn thỏa, chỉ chuyên tâm dành thời gian phụng sự Chúa.

Tôi rất thích đứng nhìn ông Từ viết lời đáp ca. Ông viết bằng phấn trên bảng đen, chữ nghiêng nghiêng bay bướm. Nhìn ông lúc đó rất khổ sở, tay run gò từng nét, trán nhăn lại, mồ hôi rỏ lộp độp, làm như chỉ cần viết lệch một chữ là mãi mãi không thể nào làm lại được.

ccc

Những buổi chiều phải phụ lễ, tôi đến nhà thờ thật sớm, trèo lên cái gác gỗ có những cánh cửa sổ bé tí bằng chuồng cu, nơi ca đoàn hay ngồi hát lễ. Từ đây nhìn ra rất đẹp. Đôi ba lần tôi giở nắp cây piano cũ mềm, rón rén chạm tay lên những phím đàn ngả màu, tự giạt bản mình khi những âm thanh

trầm khốc đột ngột vang lên. Bầy sẻ trên mái vòm nhà thờ hoảng hồn bay táo tác. Tôi nhận ra bầy sẻ này bị câm. Chưa bao giờ tôi nghe tiếng chúng chirp chiu. Chỉ có tiếng vỗ cánh loạt xoạt trong khoảng không u trầm, trang nghiêm của mái vòm nhà thờ gỗ.

Mùa hè năm đó có hai ma-xơ về giúp giáo xứ chúng tôi, một xơ già và một xơ còn rất trẻ, dường như chỉ mới đôi mươi. Ma-xơ trẻ tên Trúc Anh này làm cho lũ thanh niên trong toàn giáo xứ trở nên ngơ ngẩn. Xơ rất đẹp, đẹp không thể tả được.

Xơ luôn mặc váy áo trắng, khăn trùm trắng, đi xăng-đan bít mũi màu nâu, cổ đeo một chuỗi tràng hạt gỗ rất dài có cây thánh giá chạm khắc tinh xảo. Đôi mắt với cái nhìn lạnh nhạt nhưng bén nhạy nấp sau cặp kính gọng mảnh, sống mũi cao thanh tú và đôi môi nhỏ thì lúc nào cũng đỏ mọng như vừa thoa một ít nắng mai. Nhìn xơ đi trong nhà thờ, người ta không thể tránh nghĩ về một cô tiểu thư đài các, hơi kiêu ngạo, dù họ đang nhìn một nữ tu. Tôi cho đó là một thứ cốt cách vượt ra khỏi những chức phận người ta đã được định sẵn trong đời, lộ ra không thể nào che giấu được. Hoặc người ta không chú tâm che giấu.

Cây đàn piano sau bao nhiêu mùa im đến lúc ấy mới được trở về là mình, ngân lên những nốt nhạc vui mừng run rẩy dưới đôi bàn tay của xơ Trúc Anh. Trong giáo xứ không có ai chơi tốt cây đàn này, dù nó là linh hồn của ca đoàn. Thi thoảng có vài tu sĩ ghé qua giúp giáo xứ ít lâu, những lúc ấy cây đàn mới có dịp lên tiếng, rồi lại im bật mỗi khi vị tu sĩ ấy rời đi. Trong ca đoàn có vài gã tập tành vớ vẩn đâu đó rồi cũng chạm vào cây đàn. Nhưng cái thứ âm thanh như bật bông ấy khiến trong tôi dấy lên một niềm căm ghét vô cùng tận. Chơi tồi một thứ nhạc cụ thì cũng giống như xúc phạm nó vậy.

Một buổi chiều, tôi đang ngồi bên cửa sổ căn gác nhỏ trong nhà thờ, đột nhiên có tiếng chân người. Có lẽ ai đó lên lấy thứ gì bỏ quên. Không muốn giáp mặt để phải giải thích lồi thối, tôi trèo phắt ra khỏi cửa sổ. Thoắt một cái tôi thấy mình ngồi trên mái ngói nhà thờ và mắt choáng ngợp bởi khoảng trời xanh

trước mặt. Tôi không nghĩ Sở Lưu Hương phải khổ sở như thế mỗi khi ngồi trên mái nhà ngắm trăng đầu. Tôi quyết định trèo vào trở lại.

Nhưng lúc đó tiếng nhạc vang lên. Adagio in C minor.

Bản nhạc đó sau này ám ảnh tôi rất lâu. Mỗi khi nghe nó vang lên đầu đó, ký ức của tôi về bầu trời rộng đến choáng ngợp, người nữ tu xinh đẹp ngồi trên gác gỗ đàn say sưa trong ánh chiều tà, những ước mơ tuyệt vời và sự xúc động mãnh liệt đột nhiên trỗi dậy khiến thẳng nhóc tôi mười hai tuổi muốn nổ tung lồng ngực... lại trở về nguyên vẹn, sống động như mới hôm qua. Mùi hương của ngày hôm qua ấy vẫn còn trên tóc, trên trán, trên môi tôi. Đó là mùi gió trời, mùi ẩm mốc của đồng bản nhạc thấm mưa trên căn gác gỗ, mùa trầm hương sót lại từ thánh lễ nào...

Tôi ngồi chơi vơi trên mái ngói ngoài cửa sổ ngôi thánh đường gỗ suốt buổi chiều hôm ấy. Xơ Trúc Anh chơi đàn liên tục hai giờ liền. Những bản nhạc của Schubert hiện ra như một dòng suối âm thanh đẹp run rẩy, bay ra cửa sổ rồi quệt ngang má tôi để lại một cảm giác bỏng rầy.

Sau ngày hôm đó tôi không còn thấy xơ Trúc Anh nữa, chỉ còn ma-xơ lớn tuổi ở lại. Tôi không dám hỏi ai, cất nỗi hụt hẫng vào trong niềm im lặng. Ít lâu sau, tôi đứng ngoài phòng cha xứ nghe lỏm được một câu chuyện đau lòng người ta rì rầm nói với nhau.

Xơ Trúc Anh là con gái út một gia đình quyền thế thời chế độ cũ. Giải phóng xong, cả gia đình di cư sang Mỹ, xơ không đi cùng mà xin ở lại, vào nhà dòng. Nhưng cung cách của xơ không hợp với chôn tu trì, giống như một đóa hoa quá rực rỡ không thể giấu đi sắc hương của nó giữa một khu vườn khiêm cung. Điều đó làm xơ khó sống, ở giáo xứ tôi ít lâu, xơ phát bệnh tim nặng nên trở về nhà dòng tịnh dưỡng. Xơ đi trong một giấc ngủ vài ngày sau đó, khi chưa kịp khăn trọn đời.

Tôi chạy như điên về nhà, vừa chạy vừa cắn môi để giữ mình đừng khóc. Nước mắt vẫn cứ rớt lộp độp. Tôi bèn nghĩ ra cách khác, vừa chạy vừa đọc kinh Cảm ơn, cố gắng nhớ nó một cách

rõ ràng nhất để giữ cho mình tập trung. Bài kinh này tôi rất hay nhầm.

Sau hôm đó, tôi không muốn trở lại nhà thờ với vai trò giúp lễ nữa. Tôi lại lặng lẽ đến với Chúa như một thằng bé bình thường, không quá gắn kết, không quá thấu hiểu, và không quá bận tâm. Ba tôi chưa bao giờ hỏi vì sao. Hiếm hoi trong đời, ông không bắt tôi giải thích.

Chỉ có ông Từ, mỗi lần thấy tôi ngang qua thì ngoắt lại, véo tai tôi mắng sa sả: “Thằng nhỏ, mê đời chán Chúa rồi chứ gì?”. Ông Từ vừa tái giá, lấy cô góa chồng hay may đo lễ phục cho nhà thờ. Lễ cưới rất buồn cười, lần đầu tiên tôi thấy ông không diêm dúa. Từ đó ông cũng không còn mặc những chiếc áo sơ-mi vải bóng nhìn rất ghê kia nữa, chỉ vận sơ-mi trắng. Bù lại, màu cà-vạt của ông hôm nào cũng trùng màu áo lễ của cha xứ.

Tôi vẫn giữ ước mơ đi trên những mái nhà, không để làm gì cả, không ăn trộm, không dòm ngó, chỉ đi vậy thôi; dầu vẫn còn đó nỗi sợ về bầu trời choáng ngợp.

Tôi nghĩ mình phải tập quen với bầu trời, những điều bất trắc.

Sau đó thì tôi lớn.

Rồi sẽ qua đi

Tôi ở lại thị trấn nhỏ đó đúng mười ngày, lang thang trên phố xá vắng người như một kẻ mộng du và mỗi sớm thức dậy thấy mình héo mòn đi một chút. Chiều ngày thứ mười tôi bắt chuyến xe cuối cùng rời đi và biết rằng mình sẽ vĩnh viễn không trở lại.

Cách đó không lâu tôi cũng đã từng một lần đến nơi này. Chuyến đi ấy bắt đầu mối quan hệ của chúng tôi, như một đám mây đen kéo ngang qua bầu trời để bắt đầu một cơn bão lớn. Máy bay quá cảnh ở một thành phố miền Trung khoảng 6 giờ. Anh - người đại diện của công ty đối tác cùng đi công tác chuyến này - bỗng nhiên rủ tôi thuê xe máy đi lang thang trong lúc chờ đợi. Tôi khá ngạc nhiên vì lời đề nghị ấy. Tôi biết về anh không nhiều, ngoài cái vẻ bề ngoài cương quyết và đầy lý tính, luôn làm chủ tình thế trong những cuộc đàm phán, nhưng không hiểu vì sao cũng gật đầu đồng ý. Chúng tôi chạy xe ra ngoại ô và mê mẩn với cảnh làng quê xinh đẹp. Đột nhiên xe nổ lốp ở một con đường vắng. Cả hai phải dắt bộ năm, sáu cây số và đến khi xe sửa xong thì cũng là giờ máy bay cất cánh và trời thì sụp tối. Tôi và anh quyết định ngủ lại ở một thị trấn xinh xắn dọc đường về. Mọi thứ tự nhiên như có một bàn tay vô hình nào sắp đặt. Cả việc chúng tôi ngã vào nhau đêm đó cũng thế.

Tôi si mê người đàn ông đó đến rồ dại. Người đàn ông đã có vợ và là đối tác của công ty mình. Tôi lịm đi trước những lời mật ngọt, những nụ hôn thuần thực đến điêu luyện. Anh dịu dàng, chậm rãi nhưng cũng đầy mê đắm. Tôi vùi đầu vào ngực anh, nước mắt chảy tràn, hát khe khẽ một bài hát trẻ con lâu rồi không hát lại. Anh châm điếu thuốc, xoa đầu tôi nhẹ nhẹ. Hơi thở nồng mùi thuốc lá phả vào mặt khiến tôi hơi khó chịu, nhưng sau đó tôi cảm giác nó hồ như quyến rũ.

Sau chuyến đi đó, chúng tôi không rời nhau ra được.

Căn nhà thuê của tôi dường như tươi sáng hơn từ khi có anh. Hai năm sau khi cuộc tình cũ kết thúc, tôi tuyệt nhiên đã không nghĩ đến một mối quan hệ bền vững nào. Anh đến sơn lại cánh cửa sổ nhỏ tróc sơn trên gác thành màu trắng, vặn chặt ống dẫn nước vào máy giặt, lắp thêm giá để khăn tắm và hàng trăm thứ công việc không tên khác cần đến bàn tay người đàn ông. Tôi thay bộ rèm cửa đã phai màu, năng cảm những bình hoa tươi và đặt trên chiếc bàn thấp nhìn ra ban-công một chiếc gọt tàn. Anh ngồi nhìn chiếc gọt tàn đó hồi lâu rồi tôi nghe như giọng anh run rẩy: “lâu rồi anh mới cảm thấy xúc động như thế khi biết một thứ gì đó đang thuộc về mình”. Tôi ôm anh thật chặt, cố kìm nén cơn thổn thức. Những trắc trở trước mặt làm người ta dễ khóc, dù là khi hạnh phúc.

Tôi cho phép mình treo một bức ảnh phóng to của hai đứa lên bức tường sát giường ngủ. Bức ảnh chụp sau cái đêm đó. Anh ôm tôi bên cửa sổ căn phòng, bàn tay còn đeo nhẫn cưới. Tôi áp mặt vào ngực anh. Lúc đó trên khuôn mặt chúng tôi chỉ có dấu vết của xúc cảm lạ lùng - niềm vui sướng khi tìm lại niềm đam mê cuồng quýt ngỡ đã phai nhạt ít nhiều theo tuổi trẻ. Thậm chí tôi chưa kịp tỉnh táo để nhận ra những điều sẽ đến. Tôi thấy ngôi nhà của mình ấm lên. Anh thì thầm:

- Trông như một tổ ấm thực sự em nhỉ!

Tôi nghe lòng mình nhói đau. Anh ôm lấy tôi cuồng quýt:

- Anh xin lỗi. Anh làm em tổn thương nhiều quá!

Tôi mở to mắt để những giọt nước dừng trào ra:

- Em muốn như vậy anh à. Em muốn căn phòng này là một tổ ấm. Người yêu em thường có việc phải đi xa, và em ngồi đây đợi anh ấy quay về!

Đến một lúc nào đó, những giấc mơ luôn phải kết thúc. Nhưng có những giấc mơ gián đoạn đột ngột đến nỗi làm người ta choáng váng. Vợ anh có thai. Anh báo điều đó khi đến với tôi vào một tối muộn, với khuôn mặt mà tôi không thể đọc được cảm xúc một cách rõ ràng. Tôi ngồi thẫn thờ, không tưởng tượng ra được làm thế nào mà anh có thể đan xen những lần ân ái nồng nàn giữa hai người phụ nữ.

Tôi mừng tượng lại những cử chỉ mơn trớn dịu dàng quen thuộc của anh, nhưng trên thân thể của một người phụ nữ khác - người tôi chưa và cũng không bao giờ muốn biết mặt. Đó là điều hiển nhiên phải chấp nhận trong vị trí cay đắng của một tình nhân, nhưng lúc ấy tôi có cảm giác như vừa biết mình bị phản bội. Và rồi tôi nhớ ra chưa bao giờ anh nói không yêu vợ, không hạnh phúc với vợ như hầu hết những gã ngoại tình khác. Chúng tôi rồ dại bên nhau và ngầm ký kết một hiệp ước để chôn vùi nỗi ám ảnh đó vào trong niềm im lặng. Thế rồi đột nhiên, niềm im lặng ấy một ngày kia trỗi dậy khiến tôi tức thở.

- Vậy là anh sẽ có con, phải không?

Tôi nhìn anh, thấy lòng vô cảm. Anh lặng lẽ ngồi xuống sàn, lưng tựa vào tường. Tôi vẫn không thể khóc dù thực sự muốn lòng mình nhẹ đi...

- Anh sẽ là một ông bố tốt, em nghĩ thế. Em từng nghĩ đến cảnh anh công kênh một đứa bé lên vai và nó bấu lấy vai anh cười nắc nẻ. Cảnh gia đình nhỏ thật hạnh phúc. Và em cố tránh nghĩ đến việc mẹ đứa bé có thể không phải là mình.

- Em đừng nói nữa, anh xin em!

Anh ôm tôi, xiết chặt. Chúng tôi ngồi cả đêm như thế. Sáng sớm thì anh về. Tôi tiễn anh ra cửa:

- Con anh là bé trai hay bé gái? - Tôi lơ mơ nghe tiếng mình hỏi.

Anh lúng búng trong miệng:

- Nó còn bé quá, chưa biết được.

- Anh thích thế nào? - Anh nhìn tôi thật nhanh rồi vội vã quay đi - Em nghỉ đi, hôm nay đừng đi làm nữa.

ccc

Đứa bé lớn dần lên trong bụng vợ anh và trong niềm mơ tưởng hoang đường của tôi. Có những đêm tôi nằm mơ thấy anh và tôi đi dạo ở bờ sông. Chúng tôi dẫn theo một đứa trẻ mà tôi không biết mặt. Tôi giật mình tỉnh dậy, thấy khuôn mặt anh kề sát, lạ như khuôn mặt một người lạ:

- Em không sao chứ? - Anh lo lắng hỏi.

Tôi lắc đầu quay đi. Hai chúng tôi trần trọc mãi. Tôi nói nhỏ:

- Từ mai anh ở nhà với vợ đi, đừng ghé đây thường nữa. Có thai, người ta thường dễ tổn thương. Em muốn con anh có nụ cười tươi như của anh, anh à.

Anh ngồi bật dậy đốt thuốc, đi đi lại lại quanh phòng. Rồi anh luống cuống gạt vỡ chiếc gạt tàn. Những mảnh vỡ mất hút vào bóng đêm buốt nhói:

- Em muốn hành hạ chúng ta đến bao giờ nữa? - Anh nhào lại giường lay lay vai tôi:

- Tránh xa em ra. Để em yên. - Tôi nói lạnh lùng.

Tôi mua một chiếc gạt tàn mới. Nhưng rất lâu sau đó chiếc gạt tàn pha lê vẫn sạch bóng. Tôi nâng cây đàn guitar của anh lên bấm vài gam và nghe nó đã lạc đi ít nhiều. Thi thoảng anh gọi điện, tôi trả lời máy, cung cấp những thông tin bình thường không mấy may pha lẫn buồn vui. Những buổi chiều yên lặng trôi qua, tôi tự nấu ăn một mình, vẫn nhịp sống như những ngày anh thường ghé đến. Tôi cắm những bình hoa lớn, tự tập yoga theo sách để lấp đi khoảng thời gian trống và uống trà nóng, rồi lên giường đi ngủ, cố không nghĩ đến điều gì. Có những đêm thao thức tôi kéo rèm lên và nhìn ánh đèn xe ngoài kia rọi vào, nhẩy múa trên tường cho căn phòng bớt lạnh lẽ. Không có anh, tháng ngày của tôi trống vắng lạ lùng. Tôi thấy như cuộc đời này mất đi một điều gì đó cơ bản, không còn rạo rực, không còn say sưa. Những xúc cảm không còn bị đưa đến đỉnh điểm, dù là đau đớn hay hạnh phúc. Tôi không rõ như thế là tốt hay xấu, nhưng tôi thấy lòng mình nhẹ nhàng. Chỉ có nỗi ám ảnh mơ hồ dường như vẫn ở lại trong tôi. Tôi hay ngẩn ra khi đi ngang quầy quần áo trẻ sơ sinh, lặng nhìn những xe nôi và những món đồ chơi rực rỡ, thềm da diết cảm giác có một sinh linh trong mình đang lớn dậy.

- Anh ạ, chiều nay như thể có một trận cơn mưa đang đổ xuống thành phố!

- Mưa to thế cơ à?

- Ừ. Em pha một cốc cà-phê rồi kéo rèm và ngồi nhìn mãi ra cửa sổ. Em đang nghĩ không biết ở chỗ anh có đang mưa to thế này không.

- Chỗ anh mưa nhẹ thôi. Lúc này đang làm việc, bỗng nhiên anh thèm hút thuốc quá nên chạy xuống đường. Mưa chỉ làm áo anh ẩm ẩm. Nhưng cũng thích, cảm giác lành lạnh làm thuốc ngon hơn. Hôm nay em có mang áo mưa không?
- Có nhưng em để ngoài xe rồi. Lát nữa em sẽ đi nhờ ô của ai đó ra bãi xe. Mọi khi em ghét uống cà-phê pha sẵn, nhưng bây giờ tự nhiên thấy ngon lạ lùng. Mưa làm cho mình dễ dãi hơn hay sao ấy!
- Anh nhớ em kinh khủng! Anh đã đến trước nhà em rất nhiều lần rồi quay về.
- Gần đây em quay cuồng trong công việc, cứ như một con vượn quanh mòng mòng quanh mình vậy! Nhưng lúc này khi trời vừa đổ mưa, cứ như thể mọi thứ quanh em đột nhiên đứng lại. Lúc đó chợt nhận ra rằng em rất cô đơn. Anh biết không, anh là một phần đời bí mật của em, mà dù đau đớn hay hạnh phúc em cũng không thể chia sẻ với ai được nữa...

Chiều cuối tuần đó chúng tôi ngồi cạnh nhau trong căn phòng cũ sau một khoảng thời gian rất lâu không gặp. Bức ảnh hai đứa vẫn treo trên tường, và nụ cười trong ảnh vẫn cứ vô lo như thế.

- Khi nào vợ anh sinh?
- Độ vài tuần nữa! - Anh mau mắn đáp. Hẳn có nhiều người hỏi anh câu này, và anh hồ hởi trả lời, như bao người cha đang nôn nao chờ đợi đứa con đầu lòng của mình ra đời.

Tôi hăng đi một lúc. Anh giật mình hiểu ra sự ngơ ngác không thể che giấu trên khuôn mặt tôi, tay anh cứ di di ở cạnh bàn, mạnh đến dường như muốn tóa máu.

- Anh không hút thuốc nữa à? - Tôi nhìn chiếc gạt tàn sạch bóng nằm trên bàn đã bao lâu, hỏi đột ngột.

Anh nói ngượng ngùng:

- Anh ít hút lại rồi. Từ khi cô ấy có em bé...
- Có những thói quen tưởng khó khăn để bỏ, nhưng đến một thời điểm nào đó trong đời, người ta sẽ làm được khi thấy mình cần phải vậy. - Tôi nói băng quơ mà nghe lòng thật buồn.

- Anh ôm em nhé? - Anh dịu dàng.

Từ bao giờ anh phải xin phép khi ôm tôi?

- Hồi tháng trước em đã quay lại thị trấn đó và ở lại khá lâu - Tôi cựa mình trong tay anh, nói khẽ.

- Em đến đó một mình? - lồng ngực anh run run.

- Ừ, vì em cần yên tĩnh để suy nghĩ và quyết định. Em không muốn tiếp tục giữ anh bên cạnh như thế này nữa. Ban đầu em tưởng mình không chịu đựng được, nhưng dần sau đó, em bắt đầu thấu suốt - Tôi hít một hơi thật sâu để nói tiếp, cố giữ cho mình bình thản - Em tin vào lẽ tự nhiên. Ngay cả những lúc đau khổ nhất, em cũng tin đó là một phần của đời sống này.

Tôi tiễn anh ra cửa, giả giọng bông đùa:

- Em sẽ đến thăm con anh được không?

Anh nhìn tôi rất sâu rồi điềm tĩnh gật đầu. Tôi bật cười khan, tự thấy tính dần vặt đàn bà trong mình đang trỗi dậy.

- Em đùa đấy, chắc phải thêm ít lâu nữa.

- Em chạy xe yếu, đừng đi nhanh quá! Nhớ đừng bỏ bữa trưa! - Giọng anh đều đặn bên tai.

Tôi không muốn phân tích những âm thanh tôi nghe được từ anh lúc này. Tất cả đều có thể làm tôi trở nên mềm yếu.

- Anh về đi nhé! - Tôi khép cửa.

Anh quay lưng lặng lẽ bước đi, dần dần mất hút khỏi con hẻm nhỏ. Qua khe cửa nhỏ, tôi đứng nhìn theo bóng dáng thân thuộc ấy thật lâu. Như ngày xưa khi bố tôi rời đi, tôi đứng ngoài ngõ nhìn theo, và tôi nhớ mãi dáng ông cũng cô đơn dần vật như thế.

Người ta có thể dễ dàng gây cho nhau thương tổn suốt đời dù lòng không hề muốn. Tôi nhớ rất rõ nỗi hệt hắt in đậm trong lòng mình từ bé. Tôi cũng nhớ cả nỗi đau và sự thù hận của mẹ tôi những ngày còn lại. Nhưng đến phút đó tôi mới thấy lòng gọn chút cảm thương cho bố, qua hình bóng người đàn ông tôi yêu.

Tôi quay vào nhà, bước chậm chạp lên những bậc cầu thang gỗ, gỡ tấm ảnh trên tường cho vào hộc tủ khóa lại cùng với chiếc gạt tàn pha lê sạch bóng. Mọi việc diễn ra thật chính xác và bình thản. Rồi tôi lên giường nằm yên chờ giấc ngủ đến. Sẽ còn rất nhiều lần nữa trong đời người ta phải chờ đợi, như chờ giấc ngủ đến, chờ đến lượt mình rút tiền ở một post thẻ ATM bên đường, chờ một bông hoa nở, hay chỉ đơn giản là chờ một lần yêu qua đi...

Không ngủ ở Bồ Tây

Anh ngồi một mình ở sân bay, mắt dán vào laptop kiểm tra những e-mail công việc còn sót lại trước khi bước vào kỳ nghỉ dài. Thỉnh thoảng anh nhấp vài ngụm cà-phê không mùi vị, thứ cà-phê uống liền tẻ nhạt mua từ máy tự động.

Rất nhiều lần trong đời anh ngồi đợi đến giờ bay, nhưng đây là lần đầu tiên anh ở sân bay vào buổi chiều cuối cùng của năm, và chỉ còn khoảng 10 giờ nữa là đến giao thừa. Tất cả mọi thứ xung quanh đều trôi đi hối hả trong lặng lẽ. Tiếng loa cất lên gọi những hành khách đi Singapore trên chuyến SQ173 lên máy bay qua cửa số 56. Anh gập máy, ném lon cà-phê còn phân nửa vào thùng rác, quay lại quét mắt nhìn cái hành lang trống rỗng rồi bước đi, nghe rõ cả tiếng chân mình trôi trên sàn nhà bóng loáng như ánh nhìn lạnh lẽo. Chỉ vài giờ nữa thôi, anh sẽ có mặt ở một nơi khác, cách Sài Gòn hai giờ bay, lệch một múi giờ và chứa nhiều câu chuyện cũ.

ccc

Anh lơ mơ bước vào MRT, ngồi xuống một băng ghế. Bên cạnh anh, một người đàn ông khắc khổ người gốc Ấn đang ngủ gục. Từ anh ta bốc ra thứ mùi buồn bã của mồ hôi và khói bụi. Con tàu chốc chốc dừng lại, kẻ xuống người lên đổ rỗng rồi lại lấp đầy những toa tàu. Anh ngồi đó suốt bốn mươi lăm phút, mắt dán vào bảng lộ trình nhấp nháy báo tên từng ga xuống. Anh đang đi trên hành trình ký hiệu bằng đường line màu đỏ. Nơi anh cần đến là Bồ Tây.

Đó là một khu chung cư cao chừng mười mấy tầng. Anh bấm chọn tầng mười, chịu trận một lúc trong buồng thang máy ngột ngạt, cuối cùng cũng kiếm được căn hộ số 9 ở cuối dãy hàng lang. Anh gõ vài tiếng vào cửa. Không ai trả lời. Chần chừ một lát, anh lục tìm rồi tra chiếc chìa khóa vừa nhận từ Phong cách đây vài hôm vào ổ đồng. Phong là cậu bạn thân, cũng là đồng nghiệp của anh, nhưng làm ở công ty mẹ tại Singapore. Khi biết anh sắp qua Sing, cậu đưa chìa khóa căn hộ mình thuê

ở bên này để anh đến ở. Phong nói: “Anh cứ đến ở tự nhiên, phòng em khá rộng, khu đó lại yên tĩnh. Em cũng đã nói với những người thuê nhà chung với em rồi, họ không thấy chuyện đó có vấn đề gì cả”.

Không có ai ở nhà. Có lẽ hai người bạn cùng chia nhà với Phong đã đi ra ngoài chuẩn bị đón giao thừa rồi. Căn hộ khá rộng và mới, khác xa với cái vẻ bên ngoài lụp xụp. Phòng khách có một giàn loa tốt và một chiếc ghế sofa mềm, cây guitar dựng chống chơ bên cạnh rất nhiều những tờ tab nhạc. Một tờ poster của Greenday treo lệch bên cạnh tấm bảng nhắc việc. Chắc đây là nơi sinh hoạt chung của cả nhà. Anh nhìn vào cánh cửa căn phòng ở góc, nơi có dán tấm ảnh nhỏ của Lisa Hannigan, biết đó là phòng Phong, đúng như cậu ta miêu tả. Cậu ta mê một cô nàng có giọng hát lạnh lùng cắt cửa này.

Anh xách túi vào phòng, đặt đại xuống sàn rồi ngồi thừ ra một lúc. Căn phòng của Phong khá thoáng. Có một cửa sổ vừa ở phía đối diện chiếc giường. Qua làn kính mờ, những quảng sáng đèn đường cuối năm trở nên nhạt nhòa kinh khủng. Anh dán mắt vào đó lâu đến nỗi bỗng dưng mất đi tất cả những cảm thức. Rất nhiều lần như vậy, đột nhiên anh không thể nhớ nổi mình là ai, có tồn tại thật không hay chỉ là một đôi mắt đâu đó quan sát thế giới này.

Tiếng gõ cửa nhẹ làm anh sực tỉnh. Anh bước tới mở rộng cánh cửa vốn chỉ khép hờ. Có một cô gái đứng đó. Trông cô nhỏ nhắn và mái tóc thì sưng nước, chiếc khăn tắm màu xanh da trời vắt hờ trên vai. Anh hơi sững lại vì bất ngờ. Nhưng cô gái đã mỉm cười lên tiếng trước:

- Chào anh, em là Minh, chia nhà với Phong. Em có nghe Phong báo anh có thể sẽ đến ở lại vài ngày, nhưng không nghĩ anh quá trẻ như vậy.
- À, ừ... Hồi nãy anh có gõ cửa. - Anh nói.

Phong không nói với anh một trong hai người bạn cùng nhà với nó là một cô gái. Anh chỉ nghe Phong hay nhắc rằng thường uống rượu với hai người sống cùng nhà là Minh và Ken, một cậu người Phi. Nên anh mặc nhiên nghĩ Minh là một gã nào đó.

- Xin lỗi anh - Minh cười - Em có nghe tiếng gõ cửa, nhưng lại đang ở trong nhà tắm. Với lại em biết anh có chìa khóa. À, chỉ có anh với em ở nhà thôi. Ken về Phi rồi, còn chị Julie thì đi châu Âu.

Anh gục gặc cười. Rồi họ lâm vào tình thế không biết nói gì sau màn xã giao cơ bản. Nhưng rất nhanh, Minh chấm dứt sự yên ắng vô duyên đó. Cô nói:

- Thôi anh nghỉ ngơi tắm táp đi! Nhà tắm ở cạnh bếp. Nước nóng đang bật sẵn. Có gì anh cứ hỏi em nhé!

Khi vừa tắm ra, anh nghe trong căn nhà đã tràn ngập tiếng nhạc của Cohen. Minh đang ngồi trên sô-pha trong phòng khách, dán mắt vào laptop.

- Không ra ngoài đón giao thừa hả em? - Anh hỏi.

- Em đang cân nhắc. Đi một mình cũng buồn - Cô trả lời.

- Hay đi chung với anh? - Anh nói, nửa đùa nửa thật, trong lòng bỗng hơi thấy hồi hộp, sợ Minh từ chối.

Cô nhúm mày suy nghĩ một lát rồi nói gọn:

- Để em đi thay quần áo.

Qua những trao đổi ngắn gọn trên MRT, anh biết cô hăm ba tuổi, đang làm việc cho Singtel. Cô sang đây từ năm mười bảy tuổi, nhận học bổng của chính phủ. Chỉ còn một năm nữa thôi là hết hạn cam kết trong chương trình học bổng, cô sẽ trở về Việt Nam.

- Vì em nhớ Sài Gòn muốn khùng.

- Anh cũng vậy. Chỉ cần đi đâu xa vài ngày, tự nhiên sẽ nhớ Sài Gòn muốn khùng.

- Vậy mà cuối năm thì lại trốn qua đây - Cô nháy mắt. Anh mỉm cười không đáp, vì đó chỉ là một lời nhận xét.

Cô hỏi anh muốn đi đâu, ra Marina Bay đếm ngược đón giao thừa hay khu quán bar Clarke Quay để uống chút gì đó. Anh chọn Clarke Quay, vì vừa muốn uống gì đó, lại hơi ngại phải chen chúc trong dòng người đông đúc đang tập trung đón giao thừa ở Marina Bay. “Nhưng không có nghĩa là Clarke Quay bớt đông hơn đâu!”, Minh cảnh báo.

Cuối cùng thì họ cũng tìm được một chỗ ngồi ở bên sông, sau khi phải xếp hàng chờ mòn mỏi gần một tiếng. Anh nhìn đồng hồ, nhận ra chỉ còn hai tiếng nữa là giao thừa. Họ gọi chút đồ ăn, Minh uống nước trái cây, còn anh uống một tách cà-phê nóng. Anh cảm thấy hơi mệt nên phải uống thứ này để đề phòng việc mình gà gât trước giao thừa. Minh ăn nhỏ nhẹ như một cô mèo, đôi lúc gật gù theo tiếng nhạc. Họ nói về những chuyện chung chung, về cuộc sống thường ngày, không đi quá chi tiết vào cuộc sống của nhau. Anh nghĩ đó không phải là một cuộc nói chuyện quá ấn tượng cho một đêm cuối năm, nhưng dễ chịu. Không biết Minh có cảm nhận như anh không. Anh cố gắng đọc từ mắt cô hồng tìm kiếm một tia thất vọng, ví dụ như: “Nói chuyện với cha này chán quá, thà ở nhà nghe nhạc còn hơn.” Nhưng tuyệt nhiên không thể, cô luôn vui vẻ và điềm tĩnh một cách tự nhiên, không hé lộ bất cứ một dấu hiệu nào của sự gồng mình.

“Mười, chín, tám, bảy...” Anh nghe những người chung quanh gào lên. “Một”, pháo hoa phụt lên hàng nghìn đốm lửa nhiều màu trên bầu trời, soi bóng xuống mặt sông cũng chùng ấy màu sắc. Minh nâng ly chạm vào tách cà-phê của anh, nói khẽ: “Chúc mừng năm mới!”. Họ ngồi chia sẻ với nhau một khoảnh khắc lặng lẽ giữa rừng người tỏ ra đang quá phấn khích xung quanh. Người ta gào lên mỗi khi một đóa hoa lửa bay lên trời, rồi tan ra như những đốm sao. Người ta ôm nhau. Người ta ca hát.

Thoáng một cái, anh nhìn thấy một bóng người quen trong đám đông xung quanh. Nàng. Nàng đang say đắm ôm hôn một người. Cách nàng ôm vẫn như thế, hai tay quàng nhẹ lên cổ đối phương, mắt nhắm khẽ và đôi môi nàng khi hôn vẫn như đang mỉm cười. Dù không thấy được, nhưng anh vẫn biết ngón tay trở bàn tay phải của nàng đang di nhẹ trên gáy người kia, say sưa, gợi cảm. Hình ảnh quen thuộc đến độ anh cảm thấy chính mình mới đang là người cảm nhận nụ hôn đó và tê dại đi vì nó. Môi nàng rất mềm và cổ nàng phảng phất hương nước hoa sập

mùi Cherry Blossom. Hay nàng đã chuyển sang dùng thứ khác?!

Cái đất nước này nhỏ bé đến độ người ta có thể tình cờ gặp lại người yêu cũ của mình đang hôn người khác, vào giây phút giao thừa.

Tên nàng sắp vượt ra khỏi môi anh. Anh trấn tĩnh nuốt nó lại vào cổ họng. Giờ thì nó nằm đó, chắn ngang cổ họng anh khiến anh không thể nói thêm gì.

- Anh sao vậy? - Minh hỏi.

- Jas - Anh không thể ngăn mình bật ra cái tên đó.

- Anh vừa nói gì?

- À, một đồng nghiệp người Sing ở công ty mẹ bên này. Anh vừa thấy cô ấy.

Anh cúi xuống một hộp nước lọc, cố giấu cảm giác hụt hẫng vừa đến. Dù anh đã tiên liệu trước, nhưng vẫn quá bất ngờ trước cảnh tượng này. Khi anh ngẩng lên, họ đã đi mất rồi.

Anh và Minh quyết định đón taxi về. Đã hơn một giờ đêm, MRT hết chuyến. Khi bước ra khỏi taxi và đứng ngập ngừng ngay công viên dưới chung cư, Minh đột ngột bảo anh:

- Giờ có lẽ em sẽ đi dạo, em chưa muốn lên nhà.

- Anh đi với em được không?

- Nếu anh không thấy mệt.

Họ rảo bước đi bên cạnh nhau trên con đường đêm vắng lặng, thỉnh thoảng có một vài chiếc taxi chạy vụt qua. Đã sang ngày đầu tiên của năm mới rồi cơ đấy.

- Anh có muốn ra bờ biển phía Tây không? Gần đây thôi.

- Ừ, nhưng đợi đã.

Anh rủ Minh chạy vội vào cửa hàng tiện dụng 7-Eleven bên đường, mua một chai vang Úc ướp lạnh. Đáng lẽ anh muốn mua hai chiếc ly thủy tinh uống rượu, nhưng Minh bảo anh mua một ly thôi. Chẳng có lý do gì để phải tốn tiền nhiều vậy cả. Vậy là anh xách chai rượu, còn Minh cầm chiếc ly thủy tinh. Họ đi bên nhau ra bờ biển.

Bờ biển phía Tây không có bãi cát, như cái người ta thường hình dung mỗi khi nhắc về biển. Chỉ có một bờ kè đá thoai thoải thật dài, lởm ngổm bờ những dây muổng biển. Khi anh đang định ngồi xuống kè đá, bỗng nhiên Minh hỏi anh có sợ chuột không. Anh ngớ ra không hiểu. Cô nói luôn rằng lũ chuột thường chạy lằng quằng trên kè đá, vì người ta ra đây picnic và xả rác nhiều quá. Anh tắc lưỡi bảo cô: ‘Thôi quên đi!’. Họ phá lên cười.

Anh khui chai rượu, rót cho Minh. Cô thông thả uống rồi chuyển chiếc ly cho anh. Anh đặt môi lên vành thủy tinh mỏng mảnh, bỗng nhiên nhớ đến một chi tiết trong cuốn sách anh từng rất thích. Rằng gã trai đã tìm dấu môi cô gái mình yêu trên chung rượu uống chuyên. Không biết anh có tình cờ ấn môi vào dấu môi của Minh không. Và nếu có, liệu anh có cảm nhận được sự ấm áp của đôi môi cô lưu giữ trên vành ly không. Đó là những ý nghĩ rất linh tinh bất chợt.

Anh những tưởng họ sẽ nói điều gì đó, nhưng bỗng nhiên Minh yên lặng đến kỳ quặc, chỉ lặng lẽ uống. Đã gần ba giờ sáng và mặt trăng mười sáu lồng lộng chiếu trên biển. Tiếng sóng nhẹ nhẹ liếm vào bờ kè đá. Họ ngồi bên nhau im lặng như thế. Bỗng nhiên anh nghĩ rằng có thể rất lâu sau này, anh cũng không thể quên được đêm nay. Anh đã chia sẻ đêm giao thừa với một cô gái lạ, cùng cô uống hết một chai vang và cùng cô ngồi trong nỗi yên lặng dịu dàng của một ngày đầu năm mới. Sự im lặng đó vừa êm đềm vừa xa lạ, nhưng cực cùng say đắm như vị chua dịu của rượu vang lan tỏa trên đầu lưỡi, khi anh nghĩ mình đang đặt môi lên dấu môi cô. Rồi anh nhận ra mình đã nghĩ quá nhiều về đôi môi và niềm khao khát. Nụ hôn ban nãy vô tình nhìn thấy ám ảnh tâm trí anh.

Anh ngả người nằm xuống bờ đá, bất chấp ý nghĩ về bầu chuột. Minh ngồi bên cạnh anh.

- Xin lỗi anh - Minh đột ngột lên tiếng. Tiếng cô như vọng xuống từ bầu trời lồng lộng.

- Vì sao?

- Vì em biết về anh nhiều hơn anh tưởng.
- Ví dụ?
- Em biết Jas. Em biết cô ấy là người yêu cũ của anh. Cô ấy từng vài lần tìm đến nhà gặp Phong.
Anh hơi bất ngờ khi nghe thấy tên nàng.
- Ừ, họ là đồng nghiệp.
- Và là bạn. Những ngày đó Jas không thể nào chịu nổi việc chia tay với anh. Cô ấy cần gặp Phong để nói chuyện.
- Em nhầm rồi Minh. Jas đã chủ động chia tay với anh, vì cô ấy yêu người khác - Anh cay đắng thổ lộ.
- Em không biết. Nhưng đó có thể chỉ là một lý do để nói.
- Dù sao thì mọi chuyện thực sự cũng đã qua rồi. Biết thêm gì đi nữa cũng không thay đổi được gì phải không Minh? - Anh thở chậm, nói một cách khó nhọc.
- Xin lỗi anh. Em nhiều chuyện quá.
- Không sao. Anh dễ chịu hơn khi có thể nói được với em. Chuyện bạn này làm anh tức thở.
Họ lại yên lặng hồi lâu. Anh chợt cười khe khẽ.
- Gì anh?
- Không, anh tự nhiên nhớ đến phim Không ngủ ở Seattle. Giờ thì tại mình đang Không ngủ ở Bồ Tây.
Minh bật cười, nhìn đồng hồ.
- Cũng gần sáng rồi.
- Anh chớp mắt một chút được không?
- Ừ, anh ngủ chút đi. Em sẽ nghe nhạc - Minh rút từ trong túi ra cái iPod nhỏ.
Mặt trăng thấp dần như đang thực hiện một cú rơi quay chậm. Anh hé mắt nhìn sang cô gái nhỏ nhắn ngồi bên cạnh mình. Minh ngồi yên lặng như một bức tượng ấm áp, đắm mình vào trong thế giới của hai chiếc tai nghe màu trắng. Trăng rơi trên tóc cô. Sống mũi cô thanh mảnh và đôi môi cô mỏng manh như vẽ.
- Về Sài Gòn, chắc anh sẽ nhớ đêm nay đến phát khùng Minh ạ!
Nhưng cô không nói gì. Hoặc cô không nghe thấy.

Màu của vô thanh

Kể chuyện cho em nghe đi! - Người yêu tôi ra lệnh, trong một buổi chiều không còn nhiều chuyện để nói với nhau.

- Chuyện gì cơ? - Tôi ra vẻ quan tâm, nhưng thực lòng thấy lười biếng.

- Chuyện tình yêu hồi xưa hồi xưa ấy! - Nàng háo hức.

- Hồi đại học anh có thích một cô bạn cùng lớp. Cô ấy không quá xinh, nhưng lạ lùng, phải dùng từ lạ lùng. Anh vẫn còn nhớ cái tướng đi kỳ quặc của cô ấy, lúc nào cũng cắm mặt xuống đất, tay thì ôm lĩnh kính những sách, tai đeo earphone nghe nhạc từ chiếc máy nhỏ xíu màu hồng đính ở cổ áo. Tất cả từ cô ấy toát lên sự khước từ giao tiếp với thế giới xung quanh.

- Cô ấy tên là gì?

- Anh không nhớ. Có những tên gọi là từ khóa để mở một file cảm xúc. Nhưng còn tồn tại một trạng thái kỳ lạ hơn, em biết không, là không cần một từ khóa nào. Bất kỳ góc ngách nào trong tâm trí anh cô gái ấy cũng hiện diện, sống động như một đám mây ngũ sắc. Ai lại đi đặt tên cho một đám mây?

Ừ, cô ấy khước từ mọi giao tiếp với thế giới xung quanh. Anh cảm giác như nàng luôn đi trong một quả cầu trong suốt, không ai có thể chạm vào được. Ban đầu mọi người trong lớp khá tò mò về cô ấy, nhưng sau thì cô ấy dần rơi vào quên lãng. Như một con chim lạ, rồi người ta cũng sẽ lãng quên nếu nó không bao giờ chịu cất tiếng hót. Chỉ có anh là nhớ. Vì anh thích cô ấy.

Anh để ý những cuốn sách cô ấy đọc. Kafka, Edgar Allan Poe, thơ Đường, điển tích văn chương... Chúng chính là những thứ anh quan tâm. Em có thể thấy buồn cười, nhưng lúc mười chín hai mươi tuổi, người ta yêu rất đơn giản. Đơn giản đến mức sau này nhìn lại, họ ước ao được giản đơn như thế thêm một lần nữa thôi, mà vô vọng đấy!

Nhưng anh không lại gần cô ấy. Vì không muốn chạm vỡ quả cầu trong suốt bao quanh nàng, cũng có thể chỉ vì chưa đủ tự tin - anh đã không cố gắng tìm lý do cho sự lặng thầm đó. Anh ngấm nàng như ngấm một hành tinh xa lạ và bí ẩn, bằng tất cả sự tò mò cũng như niềm e ngại.

Rồi có một lần kia, lớp anh đi thực tế ở biển. Anh nhớ nơi đó gần một ngọn hải đăng và bãi biển thì đầy đá lớn. Một đêm không ngủ được, anh ra ngoài đi dạo. Bỗng nhiên anh thấy cô ấy đang đi lơ mơ gần mép nước. Anh nín thở bước đến gần. Nàng quay lại nhìn anh. Anh lúng túng đưa tay chào: “Cậu cũng không ngủ được à?”. Dưới ánh trăng lơ mờ, anh thấy nét mặt cô ấy vụt sáng sốt. Anh nhắc lại câu hỏi. Cô ấy vẫn đứng ngây ra nhìn rồi đột ngột nói to: “Cậu thấy mình sao?”. Lúc đó anh nghĩ có lẽ cô bé này man man hay chập mạch gì đó, nhưng vẫn gật đầu: “Ừ mình thấy”. Nàng thở hắt ra đầy thất vọng và chậm rãi rút cái gì đó từ hai tai ra. “Sao thế?”. Anh dè dặt.

Cô ấy xòe tay ra. Có hai vật gì be bé giữa lòng bàn tay gầy guộc. “Nút tai, hàng xịn đấy! - nàng có vẻ hào hứng - Mình nút nó vào hai tai, thế là chẳng nghe gì nữa cả. Thế giới như trở thành của riêng mình. Mình chỉ nghe được những âm thanh trong đầu vọng ra, rõ ràng giữa một cái nền trắng xóa. Lúc đấy, cảm giác như mình vô hình ấy! Nên ban nãy cậu “thấy” mình, mình ngạc nhiên quá!”.

- Và anh tiếp tục câu chuyện bằng cách nói về những cuốn sách cả hai cùng thích chứ gì? - Người yêu tôi hỏi ra chiều đặc thắng - Cổ điển nhỉ!
- Không. Bọn anh đã không hề nói chuyện. Liền sau đó cô ấy hỏi anh có muốn thử nút tai không, vẫn còn hai cái nữa. Anh đồng ý. Thế là anh và cô ấy, với hai cái tai điếc đặc, bước đi bên cạnh nhau.

Anh còn nhớ rất rõ anh đã nghĩ gì lúc ấy. Không gian âm thanh quanh anh trắng xóa, đúng như cô ấy miêu tả. Màu của vô thanh! Anh thử nghĩ trong đầu một âm thanh đơn giản. “A”. Và “A” - anh nghe âm thanh đó vang lên trên nền trắng. Anh chơi thử trong đầu một đoạn nhạc của Apocalyptica, đoạn khó

nhất, cái đoạn anh tập mãi không sao trơn tru được. Kỳ lạ làm sao, nó vang lên rõ mồn một và thật chuẩn xác. “Mình thích cậu!”. Anh nghĩ. Hay thậm chí anh đã gào lên như vậy, anh không rõ. Rồi anh nghe âm vang của nó vọng lại, vẫn trên cái nền trắng kia, chân thành, nồng nổi. Một nỗi xúc động kỳ quặc lan tỏa trong cơ thể khiến anh rạo rực. Anh nắm lấy tay cô ấy, tự nhiên như bàn tay ấy thuộc về mình. Nàng không nhìn anh, cũng tự nhiên như thế vị trí bàn tay nàng là ở trong tay anh vậy. Bọn anh cứ đi như thế.

- Rồi hai người trở thành một đôi?

- Không. Sáng hôm đó, tất cả mọi người đều thấy bọn anh nắm tay nhau đi dọc bãi biển. Họ trêu ghẹo đủ điều. Cô ấy, như thường ngày, vẫn thản nhiên bước đi trong quả cầu trong suốt bao quanh mình. Còn anh, sau khi đưa trả hai chiếc nút tai cho nàng, anh rơi tõm vào thế giới thực tại. Anh ngại ngần không dám lại gần nàng thêm lần nào. Thời gian như quay ngược lại. Như thể không có đêm hôm đó, không có cái nắm tay nào. Rồi ra trường, anh và cô ấy không còn gặp lại.

- Anh có tiếc nuối không?

- Không. Anh nghĩ đó là một điều trọn vẹn lạ lùng trong cuộc đời mình. Một điều trọn vẹn hiếm hoi. Đủ rung cảm, đủ hạnh phúc, và cũng đủ riêng tư để kết thúc mà không phải để lại một nỗi buồn nào. Lúc đưa trả hai chiếc nút tai cho nàng, chưa bao giờ anh suy nghĩ rõ ràng như thế, rằng người con gái này sẽ ở lại bên mình, hoặc không, nhưng một khoảnh khắc trong đời mình đã bị cô ấy cất giữ. Mãi mãi. Dù sau này anh có đôi lần tự hỏi không biết lúc đi bên nhau cô ấy đang nghĩ gì...

Người yêu tôi im lặng một lúc lâu. Rồi nàng ngược lên nhìn tôi, nói rành rọt: “Kỳ thật anh ạ, em nghĩ là mình đang ghen!”.

Kỳ nghỉ của mỗi người

Hưng viết giấy xin nghỉ gần hai tuần. Những ngày quay phim dồn dập và công việc không tên chất như núi để chuẩn bị cho chương trình tivi mới khiến anh mệt rã rời trong nhiều ngày. Bây giờ, khi mọi thứ dường đã vào guồng một cách suôn sẻ, anh quyết định dành cho mình ít thời gian.

Anh nhờ cô trợ lý đặt giúp phòng ở một resort gần biển. Anh đã xem qua trang web và rất thích thú với những căn biệt thự nằm rải rác trên sườn đồi hướng biển, trông có vẻ biệt lập và yên tĩnh lạ lùng. Cô trợ lý ái ngại thông báo cho anh rằng ở đó hiện chưa có hệ thống Internet. Hưng cười: “Không sao, anh cũng chẳng cần Internet làm gì. Có gì em cứ gọi điện cho anh là được”. Đột nhiên trong đầu Hưng hiện ra một đoạn quảng cáo từng xem đâu đó, hình như là quảng cáo của một resort ở nước ngoài. Bạn cần Internet? Bạn cần truyền hình cáp? Bạn cần điện thoại? Vậy bạn ở nhà đi, đến resort làm gì? Đại khái thế. Nghe hơi vớ vẩn, nhưng không phải là không có lý.

Xuống xe bus, anh phải bắt xe ôm vào thêm 20 km nữa mới đến resort, ông xe ôm hơi say, lao vèo vèo qua những đoạn quanh một bên là núi, một bên là vực biển. Ngồi sau bám chặt yên xe, Hưng thầm nghĩ nếu chết kiểu này chắc vô duyên tệ. May sao, anh cũng đến nơi an toàn, ông xe ôm vẫn còn đủ tỉnh táo để dặn dò Hưng:

- Ê cậu kia, buổi chiều đừng tắm biển. Sóng mạnh lắm!

Hưng gục gặc, nhét túi ông xe ôm một tờ tiền lớn và gói thuốc vừa móc trong balô:

- Xỉn, chạy vừa thôi nghe bố!

Giọng địa phương trọ trẹ nhưng đầy vẻ quan tâm lúc này bỗng nhiên làm Hưng xúc động. Và một chút cô độc nữa, anh thấy vậy.

Người bảo vệ cao lớn ra xách vali giùm anh. Hưng kín đáo quan sát anh ta. Khuôn mặt rắn rỏi, hàm râu quai nón và đôi mắt sáng. Bỗng nhiên Hưng lắc lắc đầu. Trong vô thức, anh lại

quay trở về với công việc. Cứ nhìn thấy một người nào lạ lạ, lập tức anh sẽ cố nghĩ xem người này có thể diễn vai gì đó trong tivi show của mình không. Anh bảo vệ kia quay lại nhìn anh, nói nhỏ:

- Tiếp tân lỗi này.

Có vẻ anh ta không được hài lòng cho lắm, chả hiểu vì sao.

Hưng âm thầm nhận xét, nhún vai bước theo. Vị mặn mòi gió biển xộc vào mũi Hưng khiến anh khoan khoái.

Căn phòng của anh nằm trên cao nhất, cửa sổ kính rộng mở ra biển, trông như một bức tranh cảnh biển khổng lồ. Anh tu hết một chai nước lạnh, chỉnh điều hòa thật to rồi gọi lễ tân yêu cầu chuẩn bị phòng xông hơi và bồn jacuzzi. Thêm một lý do nữa để anh chọn resort này là nó có phòng sauna và bồn jacuzzi ngâm ngoài trời, với lối kiến trúc quyện hòa thiên nhiên đầy lôi cuốn. Hưng ngồi lâu trong phòng sauna, nghe mùi tinh dầu và mùi gỗ thông quyện lẫn dễ chịu xộc vào từng thớ thịt như ve vuốt, nhưng đồng thời cũng khiến anh lử đử. Những lịch phát sóng, phòng dựng phim, studio, kịch bản... theo làn hơi nước bay biến khỏi đầu anh.

ccc

Anh đã đánh một giấc dài, rất dài. Anh biết. Khi Hưng mở mắt dậy, trời đã tối. Cổ họng anh khô rát vì khát. Giờ thì đầu anh trống rỗng một cách kinh khủng, và nỗi buồn cố chôn giấu len lén trồi lên như một mũi gai đang đâm xuyên qua lồng ngực anh. Một buổi chiều nọ bất chợt ghé qua phòng dựng, anh thấy Andy, gã dựng phim Việt kiều và Thư, người yêu anh đang hôn nhau. Hưng choáng váng rời khỏi chỗ đó trong nỗi thắc mắc tột độ rằng họ đã như thế bao lâu rồi. Thư làm khâu kịch bản, ít khi cô ấy lui tới phòng dựng. Họ lặng lẽ chia tay. Anh đã không hỏi gì và Thư cũng không bao giờ nói. Cô xin chuyển sang làm dự án khác.

Rất lâu sau đó Hưng ngăn mình nghĩ đến chuyện tro trên anh thấy. Nhưng giờ đây, khi mọi thứ tưởng như đã qua, không thể nào cứu vãn được, Hưng đột nhiên cảm thấy tiếc nuối kinh

khủng. Giá như anh đè nén sự kiêu ngạo để giành thời gian cho một cuộc nói chuyện thẳng thắn, được nghe một lời giải thích thỏa đáng, thì bây giờ anh đã không phải sống trong nỗi day dứt dường này. Anh đã cố lục lọi trong đầu mình những chi tiết nhỏ nhất, cầu mong tìm thấy sự kháng cự từ phía Thư hoặc bất cứ điều gì tương tự trong pha yêu đương anh vô tình chứng kiến. Hoặc đơn giản hơn, anh phải chấp nhận nó như một xúc cảm bất chợt của Thư. Nhưng đã không như thế.

Dù anh còn yêu cô rất nhiều.

Anh loạng choạng đi xuống nhà hàng. Những lối đi xuôi xuống đồi mặc đèn vàng càng gợi nên cảm giác cô đơn rợn ngợp. Nhà hàng vắng hoe, chỉ có mình anh. Sau khi gọi một chai bia và một món ăn dễ nuốt, băng quơ, Hưng hỏi cô bé phục vụ:

- Resort này vắng khách quá em nhỉ?

Cô bé có làn da nâu khỏe mạnh đặc trưng xứ biển mỉm cười tươi tắn:

- Dạ, vì đang giữa tuần mà anh. Cuối tuần mới đông, còn hôm nay chỉ có hai khách là anh và một chị nữa thôi. A, chị ấy xuống rồi kìa!

Hưng nhìn theo ánh mắt cô bé. Một cô gái xuất hiện, tươi tắn khỏe mạnh trong bộ váy hoa mùa hè. Mái tóc dài quăn gọn trong dải khăn vải để lộ ngắn cổ cao quyến rũ. Cô ta chậm rãi ngồi xuống bàn cạnh cửa sổ, cách bàn Hưng không xa, gọi món rồi rút thuốc ra hút. Loại thuốc lá điệu mảnh vị the giành cho phụ nữ. Hưng định đến làm quen nói đôi ba câu chuyện phiếm cho đỡ buồn, nhưng phát hiện ra cô gái kia đang đeo earsphone nghe nhạc nên anh quyết định ngồi yên tại chỗ, ăn nốt chỗ thức ăn còn lại rồi đi xuống quán bar.

Tất nhiên, ở đây cũng chỉ có mình Hưng là khách. Anh gọi một ly rượu mạnh rồi đến bàn bi-da. Gió biển làm cho những cục lơ ẩm ướt, vón cục. Bàn bi-da cũng ẩm ướt, rin rít. Nhưng chẳng còn cách nào khác, đó là trò giải trí duy nhất ở chỗ này. Cậu phục vụ mở một đĩa nhạc cũ từ thế kỷ nào, loại nhạc dance

dậm giạt khiến màn đêm càng trở nên nhàu nhĩ, rách nát. Tiếng sóng biển vỗ vào ghềnh đá âm ầm cầu giạt.

Cô gái ban nãy giờ cũng xuất hiện ở quầy bar. Cô chủ động đến làm quen với Hưng, đề nghị chơi bi-đa cùng. Giọng nói nhẹ nhàng vui tươi càng làm Hưng có cảm tình hơn với cô ta. Hai người chơi vài ván. Cô gái chơi thuần thục, đáng điệu quyến rũ vắt lên cây cơ thô kệch. Hưng mời cô thêm vài ly. Dưới ánh đèn mờ nhạt vẫn có thể cảm nhận được mặt cô gái đỏ ửng lên như một quả táo chín.

Họ rời đó khi trời đã rất khuya. Cô gái bước đi loạng choạng, suýt đổ ập vào người Hưng ở cổng. Họ đi ngang chốt bảo vệ, anh bảo vệ đẹp trai ban sáng ném cho Hưng một cái nhìn lạnh lùng chán ghét rồi chặn cô gái lại nói chuyện gì đó. Cô ra hiệu cho Hưng đi trước.

Anh định về phòng tắm rồi ngủ cho đỡ mệt, nhưng không hiểu sao lại nán lại ở đường lên. Hưng ngồi vật vờ ở đó đợi rất lâu, cuối cùng cũng thấy cô gái loạng choạng bước lên.

- Anh ta không làm phiền em chứ?
- Haha - Cô gái bật cười - Anh ta cũng hỏi y như anh vậy!
- Anh ta thích em?
- Hình như thế.
- Em say chưa? - Hưng nghe tiếng mình cất lên trong đêm.
- Đứng không vững lắm, nhưng đầu óc còn khá tỉnh táo! - Cô gái nháy mắt.

ccc

Khi Hưng thức dậy, cô gái đã không còn ở đó nữa. Anh thấy đầu mình nhức buốt, hậu quả của những ly rượu mạnh đêm qua đây mà. Thật tồi tệ, ngày đầu tiên đi nghỉ lại say xỉn và qua đêm với một cô gái mới quen, Hưng nghĩ. Anh kéo rèm ra. Năng rực rỡ tràn vào căn phòng. Anh quyết định ra khỏi phòng, đi bơi cho tỉnh táo.

Hồ bơi nước mặn lạnh toát mang lại cho Hưng cảm giác tẩy rửa. Những cơn choáng váng đau nhức dường như bật dấu. Anh bơi nhiều vòng cho đến khi mệt nhoài rồi nằm dài tắm

nằm trên chiếc ghế dài lót đệm êm ái, đọc một cuốn sách mỏng.

- Hi! - Cô gái đêm qua xuất hiện bên cạnh anh. Hình như cô cũng định bơi. Mũ bơi đã đội sẵn trên đầu, chiếc áo choàng màu trắng mềm mại phủ đến bắp chân. Quyến rũ, đó là điều Hưng không thể phủ nhận ở cô gái này.

- Chào em!

Giữa hai người là một sự ngượng ngùng có thể giải thích.

- Em đi bơi à? - Hưng phá tan nỗi yên lặng.

- Ừm... Em xuống nước đây! Anh có muốn nghe nhạc không? - Cô gái chìa cho anh cái iPod nhỏ màu hồng rồi lao xuống hồ.

Hưng cầm tai nghe, chọn thư mục nhạc của Laura Fygi, cô ca sĩ gần đây anh hay nghe. Hóa ra cô gái này cũng cùng chung sở thích với anh. Bản Midnight Stroll đã nghe rất nhiều lần, nhưng lúc nào Hưng cũng vẹn nguyên cảm giác cô đơn dịu dàng khi âm nhạc cất lên. Anh thôi đọc sách, ngẩng nhìn cô gái trẻ bơi lội, sinh động như một cánh bướm chấp chới giữa làn nước mùa hè trong xanh.

Nhưng anh cũng kịp thấy anh bảo vệ đứng lặng lẽ từ trên cao nhìn xuống khu hồ bơi. Dấy lên trong Hưng một cảm giác không diễn tả được. Anh thấy mình và cô gái dường như đều bị lôi kéo vào một tấn kịch ngớ ngẩn dựng lên trong trí tưởng tượng của chàng bảo vệ si tình kia.

Hưng lấy hộ tấm khăn lông lớn choàng lên khi cô gái vừa trôi lên khỏi mặt nước. Anh chỉ đường cho cô gái đến dãy phòng tắm nước ngọt.

- Không, em về phòng luôn bây giờ - Cô gái mỉm cười.

Anh tần ngần đưa trả cái iPod màu hồng, khẽ nói cảm ơn. Cô gái quay đi, sau khi nói thì thầm với anh, tiếng nói nhẹ bằng:

- Quên chuyện hôm qua đi nhé, mỗi chúng ta nên tận hưởng kỳ nghỉ hiếm hoi của riêng mình. Cảm giác cô đơn và tĩnh lặng, ai cũng phải mua rất đắt!

Họ giữ mối quan hệ vừa phải trong những ngày anh ở đó, không lạnh nhạt nhưng không xâm phạm đến kỳ nghỉ của nhau. Chuyện kia không tái diễn thêm lần nào. Hưng đi bơi,

đọc sách và viết lách chút ít. Nếu gặp ở nhà hàng, họ uống bia, trò chuyện, hẹn nhau cùng đi dạo trên biển buổi sáng. Ngày trôi qua thật dễ chịu...

ccc

Hưng phải về thành phố sớm hơn dự định. Cô trợ lý gọi điện, báo có chút trục trặc trong khâu sản xuất, cần anh trở về gấp. Hưng thu dọn quần áo, bấm số gọi điện cho tiếp tân hẹn giờ xe chạy rồi tranh thủ ghé qua phòng cô gái. Cô mở cửa, thoáng ngạc nhiên khi thấy anh. Cô đang mặc một chiếc áo sơ mi nam dài đến gối, tay cầm quyển sách đọc dở.

- Anh phải về gấp! - Hưng thông báo, không định bước vào phòng.

- À hả! - cô gái gục gặc.

Anh dang tay ra. Cô gái mỉm cười bước đến ôm lấy anh. Họ ôm nhau trên bậc thềm, rất lâu. Cái ôm không phải cái ôm đơn thuần giữa một người đàn ông và một người đàn bà. Cái ôm dịu dàng, thân thiết, thấu hiểu.

- Em mong mọi điều tốt lành cho anh! - Cô nói khẽ.

- Anh cũng vậy! - Anh hôn lên trán cô gái.

Trên chuyến xe trở về, Hưng không ngủ được. Anh suy nghĩ mãi vì điều tốt đẹp lạ lùng anh gặp trong kỳ nghỉ. Tình cờ anh đã có một người sẻ chia trọn vẹn, cho dù là cảm giác cô đơn. Rồi họ chia tay nhau nhẹ nhàng, trở về cuộc sống riêng của mỗi người, không lưu lại một chút thông tin, thậm chí cả số điện thoại của nhau. Hưng không biết quyết định đó là đúng hay sai, nhưng nó đến với cả hai đều rất tình cờ và dễ chịu.

Khi dừng lại ở trạm nghỉ, Hưng lục tìm bao thuốc lá, muốn hút một điếu cho đầu óc tỉnh táo trở lại, Nhưng anh chợt nhớ mình đã nhét bao thuốc nguyên cuối cùng vào túi áo anh bảo vệ khu resort khi ra về. Anh ta đã ngẩn ra ngạc nhiên cho đến khi Hưng leo lên xe. Một cách nào đó, gói thuốc như dấu chấm hết dễ chịu cho tấn kịch ngỡ ngàng diễn ra trong đầu anh ta. Và có thể, cả trong đầu Hưng nữa.

Chuyện những giấc mơ

Đêm qua em mơ thấy một chiếc xe buýt hai tầng. Anh biết không, trên đó chở đầy ngỗng trời. Bọn chúng thò cổ ra khỏi cửa kính kêu quang quác một cách điên dại. Tiếng ồn đó tuyệt vọng, thẳng thốt kinh khủng. Em muốn vỗ hết cả đầu ra!

- Thế lúc đó em ở đâu? Chính em là người lái xe chẳng? - anh nheo mắt hỏi.

- Ừ nhỉ - nàng thần người ra - Lúc đấy em đang ở đâu nhỉ?! Em không nhớ là mình có lái xe.

- Vậy thì chắc đâu đó quanh chiếc xe buýt hai tầng ấy! - anh phỏng đoán vu vơ, tự nhiên trong đầu hiện ra hình ảnh cái bánh sandwich kẹp hai lớp toàn thịt ngỗng.

Nàng rất hay mơ. “Đêm nào ngủ mà em không mơ, hẳn ngày hôm đó thật tẻ nhạt!” - nàng từng bảo thế. Thành thông lệ, câu chuyện về những giấc mơ của nàng trở thành một phần tất yếu trong giao tiếp thường ngày của họ. Có một vài lần anh tỏ ra xao lãng, nàng đã thất vọng thấy rõ. Dần dần anh nhận ra những giấc mơ kia chính là một phần đời của nàng. Và để yêu nàng trọn vẹn, tốt hơn hết là hãy nâng niu những giấc mơ ấy như chính bàn tay, mái tóc kia.

ccc

Anh rất ít khi nhớ những giấc mơ. Những giấc ngủ mệt mỏi sau nửa đêm về sáng có lẽ đã khiến đầu óc anh không còn khả năng ghi nhớ. Có thể anh đã mơ rất đẹp, dám lắm chứ, nhưng tất cả biến mất khi anh mở mắt. Nên anh thường lúng túng khi được nàng đề nghị kể về những giấc mơ. “Anh không nhớ gì ư? - nàng tròn mắt - Thật kinh khủng! Nếu là em thì chắc em sẽ trở nên trầm cảm mất. Em sẽ không biết nghĩ gì trong suốt những phút rỗi rãi của ngày hôm sau. Chúng như là tấm gương phản chiếu chính em, trong những tình huống giả định. Đôi khi cách em cư xử trong giấc mơ làm em đau đớn, kinh ngạc về sự ngu

ngốc, ketch cớm của chính mình. Nhưng thi thoảng chúng mang lại cho em cảm giác hạnh phúc”.

Đúng vậy, những giấc mơ thổ lộ về nàng nhiều hơn những gì nàng bày tỏ.

Anh vẫn nhớ có một hôm nào đó, trông nàng rất ngơ ngác, lạ lùng. Mãi đến khi họ gần chia tay nhau ở cổng, nàng mới vụt kể: “Đêm qua em mơ thấy con Bim anh à!”.

Bim là con chó nàng nuôi từ năm mười bảy tuổi. Nàng đã dốc hết tiền lì xì tết năm đó ra để mang con chó về nhà, như một món quà cho chính mình. “Lúc đó nó còn bé, rất xinh chứ không kinh khủng như bây giờ đâu! Em vẫn nhớ cảm giác dịu dàng khi vuốt ve bàn chân múp míp và cái đầu tròn xoay của nó. Những ngày Bim còn nhỏ, đó là một trong những kỷ ức êm dịu nhất của đời em!”. Rồi đến lúc chú cún nghịch ngợm cắn nát mấy đôi giày trong nhà và nhảy phóc lên chần mền chiếu gối, thậm chí tè khắp nhà mặc cho nàng khổ sở tìm cách ngăn nó lại. Cả nhà ra quyết định phải tống khứ con Bim đi, thậm chí bà chị cả của nàng còn viện ra lý do là dị ứng lông chó nữa. “Thế là em ôm nó, chui vào góc kẹt rồi bịt tai lại. Lúc đó em thấy hai đứa - em và con Bim - đều cô đơn ghê lắm, chỉ biết nương tựa vào nhau thôi”.

“Em mơ thấy anh đang ngồi cắt móng chân cho con Bim, nhưng nó sợ quá, thoát tiên thì co rúm người lại, sau đó là giấy giụa liên hồi rồi vùng chạy trốn. Em đi tìm nó. Vừa nghe tiếng em là nó đã rời khỏi nơi trú ẩn và ngoan ngoãn theo về nhà. Trên đường về, em cố giải thích cho nó rằng bất kỳ con chó nào cũng phải cắt móng chân, người cũng vậy. Nó suy nghĩ một lát rồi bảo rằng cắt móng chân thì cũng được thôi, nhưng trong lúc đó nó muốn được ăn bánh rắc đường để quên bớt đau đớn. Tất nhiên là em chả hiểu trong giấc mơ, con Bim và em đã nói chuyện với nhau bằng cách nào nữa. Nhưng rõ ràng lúc đó nó tỏ ra hoàn toàn tin tưởng vào em”. Nàng kể bằng giọng run rẩy, thoáng vui sướng nhưng lập tức đượm vẻ buồn bã.

Nhiều năm trôi qua sau ngày nàng mười bảy tuổi. Con Bim bước vào những năm cuối đời của một con chó. Nó già đi, béo

phị, phàm ăn và cấm cửu kinh khủng, dường như không muốn bị bất kỳ ai chạm vào mình. Đôi mắt xanh biếc ngày xưa của nó giờ đã kéo mây, lồi ra như hai hòn bi đục màu nhìn rất sợ. Mỗi ngày đi làm về nàng không dám nhìn thẳng con Bim, thoáng rùng mình khi thấy cảnh nó đi lơ dờ từ xó này sang xó khác một cách chán chường lãnh đạm. Anh cảm nhận được rõ ràng sự day dứt khôn nguôi luôn canh cánh trong nàng và sẵn sàng trỗi dậy mỗi khi ai đó vô tình nhắc về nó.

Điều lớn nhất gắn kết nàng và con Bim, có lẽ là do nó đã cùng nàng chia sẻ một quãng thời gian đặc biệt trong đời - những năm mười bảy mười tám tuổi, với tất cả say mê, nồng nổi và cô đơn. Nhưng điều lớn hơn nữa gắn kết cả hai là cuối cùng rồi nàng đã đi qua tất cả những điều đó. “Chó Bim của em có cuộc đời và số phận hoàn toàn phụ thuộc vào em, còn em ngày cũ thì biến mất!”.

“Nhưng buồn cười lắm - nàng thoáng cười - Trong mơ đến khi con Bim ăn hết cái bánh đường, anh vẫn chưa cắt xong móng chân cho nó”.

ccc

- Anh đang nghĩ gì vậy?

- À không, anh đang nghĩ đến giấc mơ lúc trước của em về con Bim. Lần này thì là bầy ngỗng trời.

Nàng cúi mặt im lặng. Ngay lập tức anh tự trách mình vì đã sơ ý nhắc lại chuyện này. Anh khẽ nắm tay nàng, rất không dưng mà thấy chạnh lòng. Anh cảm giác đời sống của mình thật hạn hẹp, nghèo nàn. Không có một giấc mơ nào lưu giữ lại trong đầu để anh được một lần đóng vai khán giả, ngồi chăm chú dõi theo từng hành động của chính mình, rồi đau đớn, hay hạnh phúc.

- Em nghĩ ra rồi anh ạ.

Nàng vụt nói, vẻ nghiêm túc khiến anh ngỡ ngàng.

- Sao cơ?

Nàng chậm rãi:

- Có thể trong giấc mơ hôm qua, em là một trong những con ngỗng.

Điều đã qua

1. HOÀNG

Hôm đó Minh rủ tôi ra quán rượu sau hai tuần đi công tác.

Cậu ta câm lặng không nói tiếng nào, chỉ yên lặng nốc rượu. Chai vang thứ tư trôi tuồn tuột vào cổ họng Minh. Tôi ra hiệu cho cậu bồi bàn tính tiền rồi lôi cổ thẳng bạn thân vào toilet. Nôn xong, Minh ngược lên nhìn tôi, cặp mắt đờ dại, tiếng nói yếu ớt.

- Mình gặp lại Jolyn ở Sing, Hoàng ạ.

Jolyn là người yêu của Minh khi chúng tôi còn du học ở Singapore. Cô gái người Sing gốc Hoa ấy xinh đẹp hơn bất kỳ cô gái nào tôi từng gặp qua trong đời. Đôi mắt sáng ngời, sống mũi thanh tú, vẻ đẹp thông minh và trầm tĩnh khiến Jolyn như một thỏi nam châm đầy sức hút. Cái trán dô hơi bướng của nàng làm bất cứ ai bắt gặp cũng chỉ muốn đặt lên đó một nụ hôn. Tôi đã từng có những ngày len lén theo Jolyn vào thư viện, ngồi ngay sau lưng cô ấy để nghe mùi tóc thơm ngát của cô thoảng qua. Cứ thế cho đến lúc Minh thông báo cậu ấy và Jolyn đang yêu nhau.

Tôi nhớ lúc ấy tôi cảm thấy mình không còn muốn gì khác. Không buồn khổ, không thất vọng, chỉ đơn giản là hăng đi sau khi ghi nhận sự kiện. Cô gái đầu tiên tôi yêu trở thành người yêu của thẳng bạn thân nhất. Tuổi hai mươi của tôi khép lại lặng lẽ buồn, và trống trải.

Thế mà đến khi ra trường, Minh cùng tôi quay về Việt Nam, quên hẳn những dự tính sôi nổi cách đó không lâu. Còn Jolyn thì sao? Tôi thẳng thốt hỏi Minh. "Chúng mình chia tay rồi". Minh nói, đơn giản. Từ sau đó cậu ấy không muốn nhắc về Jolyn thêm một lần nào nữa. Tính khí cậu ta trầm đi.

Minh bỏ ra hai tháng đi lang thang, chỉ với một chiếc máy nghe nhạc và một balô nhỏ. Ít lâu sau cậu ta quay về, xin vào cùng chỗ tôi làm.

- Cậu đã đi đâu?

- Dọc bờ biển.
- Nó như thế nào?
- Biển ở nơi nào cũng giống nhau, Hoàng ạ.

Mới đó mà sáu năm rồi. Chúng tôi vẫn chỉ là hai thằng bé hai mươi tám tuổi, ngày ngày làm việc cật lực, tối đến đàn đúm ở một quán rượu nào đó, hoặc ở nhà chơi game. Thi thoảng có một cô gái đi qua đời, nhưng không ở lại. Tôi nói dây lưng cho Minh, xếp hai chân nó lên giường cho ngay ngắn rồi ngồi thần ra nhìn. Những ký ức về thời sinh viên nổi nhau hiện ra trong đầu tôi, như một chuỗi phim đẹp trôi qua nhanh đến bất ngờ.

Tôi nhớ Jolyn làm thêm trong một tiệm cà-phê nhỏ tên là Lonely Isle. Mỗi chiều Chủ nhật, tôi cùng Minh đến đó chờ Jolyn tan ca, rồi cả ba cùng đi ăn tối ở khu chợ nhỏ. Sau đó tôi sẽ về nhà một mình, Minh đưa Jolyn về. Lần nào cũng vậy, khi chia tay nhau ở ngã ba nào đó, tôi quay đi, bước vật vờ, cảm thấy nghèn nghẹn ở cổ và tai thì ù đi, như thể xung quanh mất đi tiếng động. Tôi yêu cô ấy đến nát lòng... điều này, tôi có thể dối Minh nhưng không bao giờ dối lòng mình được. Ước gì tôi tìm ra được một lý do nào đó để cho phép mình thổ lộ tình cảm với Jolyn. Nhưng tuyệt nhiên không có. Minh là bạn tốt nhất của tôi, đến bây giờ vẫn vậy. Jolyn mãi coi tôi như anh trai, ngay cả ở nụ hôn đầu tiên và cuối cùng. Và họ từng là một cặp đôi đẹp.

Minh trở mình. Cậu ấy bấu lấy tay tôi, lải nhải.

Mình không quên được cô ấy, Hoàng ơi!

ccc

2. MINH

Thức dậy, không thấy Hoàng đâu. Tôi dọ dẫm đi ra ngoài, đầu còn choáng váng bởi cuộc rượu đêm qua. Cậu ấy đang nằm ngủ ngoài salon ở phòng khách, vẻ mệt mỏi không giấu nổi trên khuôn mặt. Tối qua tôi đã nói gì với Hoàng, tôi không nhớ. Nhưng hình như tôi có kể mình đã gặp lại Jolyn.

Jolyn của tôi vẫn xinh đẹp như sáu năm trước, khi chúng tôi chia tay. Nàng càng quyến rũ hơn với tác phong tự tin, độc lập

của một cô gái thành đạt. Giờ Jolyn là giám đốc marketing của công ty đối tác. Tôi đoán không lầm. Nàng đang và sẽ còn tiến xa.

Khi chia tay Jolyn, tôi nuôi giữ trong lòng sự trống rỗng. Tôi một mình đi dọc bờ biển Việt, cái hành trình từng hứa hẹn sẽ đưa Jolyn đi cùng. Mỗi đêm tôi nghỉ chân ở một nhà trọ tồi tàn nào đó gần biển, đọc cuốn sách mỏng Jolyn tặng lúc còn yêu nhau. Cuốn sách nói về loài hải âu. Thi thoảng tôi nghe nhạc trong cái iPod nhỏ rồi thiếp ngủ, những khớp xương nhức mỏi rã rời. Sáng hôm sau tôi dậy sớm, đón mặt trời. Mấy chục bình minh như nhau, ở những bãi biển khác nhau. Tôi thấy mình cần phải sống mạnh mẽ hơn. Rốt cuộc, chỗ dựa vững chãi nhất của một con người là chính bản thân hẳn. Cái ý nghĩ sẽ nương tựa tình cảm vào một ai đó suốt đời nghe thật vô vọng viễn, buồn cười.

Jolyn mời tôi đi ăn tối trong tiệm ăn cũ. Cái tiệm ăn này, ngày xưa tôi phải làm việc cật lực hàng tháng trời mới dám mời nàng bước vào nhân ngày sinh nhật. Những kỷ niệm về thời sinh viên nghèo khó sống bằng học bổng được khơi lại. Tôi cảm thấy xúc động. Trước mặt tôi là cô gái tôi từng yêu. Bây giờ tôi biết, mình vẫn còn yêu nàng, điều này không thay đổi được.

Chúng tôi đã nói chuyện như hai người bạn. Tôi không tưởng tượng được mình có thể thản nhiên đến vậy, khi lồng ngực tôi thì đang run lẩy bẩy.

- Hoàng thế nào rồi anh?
- Cậu ấy làm chung công ty với anh. Đáng lẽ cũng đi công tác đợt này, nhưng rồi phải ở nhà để giải quyết vài việc quan trọng khác.

Tôi trả lời Jolyn, lòng buồn ngập tràn. Jolyn vẫn nhớ Hoàng. Họ có tình cảm với nhau, tôi biết.

- Nhiều khi em nhớ ba đứa mình ngày xưa!
- Anh cũng vậy.

Khi rời khỏi tiệm ăn, Jolyn nhìn tôi, nói khẽ:

- Anh ôm em một chút được không?

Tôi ôm choàng lấy nàng, cảm nhận được hơi thở ấm áp của nàng đốt cháy lồng ngực mình. Mùi hương quen thuộc làm tôi buồn muốn chảy nước mắt khi nghĩ rằng nó vĩnh viễn không còn thuộc về mình nữa.

ccc

3. JOLYN

Tôi trở về căn hộ của mình, mang theo hơi ấm của Minh.

Không muốn khơi lại chuyện cũ, nhưng ngay lúc đó, bỗng nhiên tôi cần được Minh ôm chặt, cần bấu lấy anh để thoát khỏi nỗi buồn đang dâng kín trong mình. Minh khác ngày xưa nhiều. Anh già đi thấy rõ, và trầm lặng.

Tôi lạnh lùng đưa mắt nhìn những thứ tiện nghi quanh mình. Những thứ đồ điện tử hiện đại, nội thất gỗ sang trọng, thứ hoa đất tiền chưng hàng ôm trong cái bình lớn đang tỏa hương ngậy ngát giữa căn hộ trống vắng. Chúng hào nhoáng chẳng vì ai cả. Có phải chúng là một sự đánh đổi? Minh chưa bao giờ hỏi tôi vì sao tôi quyết định chia tay. Ngày ấy, dự định của chúng tôi đã rõ ràng. Tốt nghiệp xong, hai đứa sẽ đi dọc bờ biển đất nước anh, rồi cùng quay lại Sing, làm việc và học lên cao học. Mọi kế hoạch hoàn hảo đến nỗi ngay cả tôi cũng bị sốc bởi thay đổi của chính mình.

Thay đổi đó rất đơn giản và rõ ràng. Một ngày thức dậy, tôi thấy mình chưa đủ yêu Minh để chấp nhận những hoạch định của anh. Cái ý nghĩ cả hai sẽ bùi ríu lấy nhau, thậm chí kìm hãm nhau trong tương lai khiến tôi cảm thấy gò bó, mệt nhọc. Tôi sống tự do đã quen. Ngay cả lúc đang là người yêu của Minh, anh cũng không phải là lý do quan trọng để tôi chấp nhận một điều gì đó nằm ngoài dự định của mình.

Tôi khác Minh điểm đó. - Thế còn chuyến đi dọc biển? Lúc đó Minh hỏi tôi.

- Một ngày nào đó, em sẽ đi.

Minh quay đi, không nói thêm điều gì.

Lúc đó bỗng nhiên tôi buồn lạ lùng. Tôi đi lang thang như kẻ mất hồn, không biết mình vừa quyết định sai hay đúng. Tôi

ngồi rất lâu trên băng ghế trong trường đại học, nước mắt chảy lặng lẽ. Cho đến khi Hoàng đi ngang qua.

Hoàng ôm chặt lấy tôi, không nói gì, để mặc tôi khóc. Tôi biết anh yêu tôi từ những ngày hai đứa vô tình gặp trong thư viện. Minh nóng bỏng như một ngọn lửa, xóc nổi, ngồng cuồng nhưng đáng để yêu. Hoàng khác, anh êm dịu như một mặt hồ, đáng để dựa dẫm và tin cậy. Một phút bốc đồng nào đó, tôi nhón chân lên hôn Hoàng. Nụ hôn báo cho Hoàng biết tôi hiểu tình cảm của anh, hay cố kiếm tìm sự đồng cảm, hay xin Hoàng thứ lỗi... Tôi không rõ. Môi tôi chạm nhẹ vào môi anh, nụ hôn đông cứng lại. Hoàng thần người ra rồi khẽ quay mặt đi, nhưng vẫn ôm tôi thật chặt. Anh gọi tên tôi, giọng buồn tênh.

- Jolyn, để anh đưa em về!

Hôm đó, lần đầu tiên và cũng là lần cuối cùng, Hoàng đưa tôi về nhà.

ccc

4. MINH

Hoàng đã thức dậy. Tôi nghe tiếng mở nước xối xả trong nhà tắm. Rồi tiếng dép lệt quệt của cậu ta đi về phía chỗ tôi nằm.

- Dậy rồi hả? Tắm đi! Người cậu bốc mùi quá! - Hoàng quẳng cho tôi cái khăn sạch.
- Tối qua mình say quá. Mình đã nói gì?
- Chẳng nói gì hết. Chỉ hát.
- Buồn cười thật, hát bài gì vậy?
- Có nghe được đâu.

Con sẻ bạc

Khi Amy nói lời đề nghị đó, Minh đã trố mắt, đứng ngậy ra và liên tục hỏi:

- Hả? Cái gì?

Amy mỉm cười, lúc lắc mái tóc nâu trông đáng yêu kinh khủng:

- Mình bảo là Chủ Nhật này mình muốn mời cậu đến nhà chơi, có được không?

Minh cố gắng nghe rõ lại từng chữ để chắc mình không lầm. Nó toét miệng cười, nói năng vẫn lấp lắ:

- À, à, được mà, được chứ!

Và suốt buổi học cuối tuần hôm đó, Minh không thể nào ngậm miệng lại được, vì nỗi sung sướng đang dâng ngợp trong lòng.

Amy là cô bé đáng yêu nhất lớp, điều này thì ai cũng phải công nhận. Mắt Amy màu nâu sẫm, tóc cũng nâu và trên mũi có những chấm tàn nhang nhạt màu. Hai răng cửa to như răng thỏ, buộc tóc bằng dải ruy băng vàng và luôn luôn tươi cười, đó là tất cả những gì Minh có thể miêu tả về Amy.

Đầu năm lớp bốn, Amy từ xa chuyển đến và trở thành tiêu điểm chú ý của tất cả mọi người. Ở cái thị trấn miền cao nguyên vắng vẻ ấy, ít ai quen với sự xuất hiện của một cô bé lai, nên Amy đi đến đâu mọi người cũng nhìn theo, vừa ngạc nhiên vừa thú vị. Amy mang một phần hai dòng máu Việt Nam. Mẹ Amy mất vì bệnh ung thư từ khi cô bé chỉ mới lên ba. Ông bố, một nhà thực vật học người Pháp gốc Do Thái đưa cô bé lên đây sống một thời gian, ít ra là cho tới khi ông hoàn thành công việc nghiên cứu của mình ở rừng quốc gia. Amy nói tiếng Việt tốt, dù hơi chậm và dễ dàng làm quen với các bạn ở trường tiểu học. Ai cũng yêu thích Amy, mới đầu vì sự hiếu kỳ, nhưng sau đó là vì tính cách tự nhiên, hòa đồng của cô bé. Amy sống chẳng khác gì những đứa trẻ chung quanh nó, trừ việc nó có một ông bố cao nhổng, mắt xám và thỉnh thoảng nói tiếng

Pháp. Tuy vậy, chưa ai được Amy mời đến nhà chơi bao giờ. Hình như tính ông bố rất khép kín. Thế nên, Minh không thể tin vào tai khi nghe nói mình sẽ được mời đến nhà Amy chơi. Đối với nó, đó là một điều không tưởng.

Sáng Chủ Nhật, Minh diện bộ quần áo đẹp nhất của mình, trong lòng hồi hộp. Nó cứ đi ra đi vào, ngó đồng hồ đợi đến giờ hẹn. Thực ra nó muốn đi sớm hơn, nhưng không có lý do.

Nhà Amy rất gần nhà nó, trong khu riêng dành cho cán bộ nghiên cứu của rừng quốc gia. Mỗi ngôi nhà nằm trên một ngọn đồi nhỏ, và chỉ cần chạy xuống đồi, băng qua đường, đi bộ khoảng năm phút là đã đến nhà Amy. Ba mẹ Minh nhìn nó, ráng mím môi để không bật cười. Mẹ Minh đã gói sẵn cho nó một hũ mứt dâu và một bó hoa cúc xanh để tặng bạn. Mới đầu, Minh kiên quyết không mang theo bó hoa, vì chả có thằng nhóc nào ở tuổi nó làm như thế cả. Tụi trên trường sẽ trêu nó đến thối mũi vì chuyện này mất. Nhưng sau đó, nó đã thay đổi quyết định khi ba mẹ nó ra sức thuyết phục rằng đó là một chuyện hết sức bình thường với người nước ngoài, và thật bất lịch sự mới đến nhà bạn gái hai tay không.

Cạch. Chuông đồng hồ nhảy sang nấc mới. Minh cầm lấy bó hoa và túi đựng hũ mứt rồi ù té chạy. Bố Minh nói với theo, giọng đầy vui thích:

- Vui vẻ nhé cu Ròm!

Nó quay lại, trả lời với vẻ hơi phụng phịu:

- Bố đã hứa sẽ không gọi con như thế nữa mà!

ccc

Amy đón nó ở cổng. Tóc cô bé xõa dài ra, trông hơi điệu nhưng còn đáng yêu hơn lúc buộc túm lại ở trường. Minh hơi run khi đưa bó hoa và lọ mứt, nhưng ơn trời, cô bé nhận lấy, nói cảm ơn rất tự nhiên, chả có vẻ gì quá ngạc nhiên cả. Có lẽ bố mẹ nói đúng, Minh nhủ thầm.

Hai đứa bước vào. Ngôi nhà không có gì lạ lẫm với Minh, vì tất cả những ngôi nhà trong khu này đều đồng dạng. Phòng khách nhỏ nhà Amy rất dễ thương. Thay vì bộ sô-pha như ở

nhà Minh, ở đây có một tấm phản thấp trải thảm Ả Rập và nhiều gối tựa thơm tho. Cạnh đó treo một cây đàn vĩ cầm và trên nóc tủ búp-phê nhỏ có ảnh Amy đặt cạnh một lọ những bông hoa tulip được đẽo bằng gỗ và sơn màu. Amy trình trọng mời Minh ngồi lên phản rồi cúi húi vào bếp bưng lên bánh quy và nước chanh.

- Có một mình cậu ở nhà à? - Minh lúng búng hỏi. Nó nghe kể nhà Amy có một bác giúp việc.
- Bố mình vào rừng, còn bác giúp việc đã đi xuống thị trấn rồi! - Amy mỉm cười.
- Bố cậu biết mình đến chứ? - Minh ngần ngại.
- Sao lại không? Chính bố mình bảo mình mời cậu đến chơi đấy.
- Sao... có mỗi mình tớ? - Minh hồi hộp. Giờ nó đang cảm thấy rất lúng túng nên hỏi một câu hơi vớ vẩn.
- Cậu hỏi vô duyên quá, nhưng thôi được, vì tớ hay nhắc đến cậu. Và bố tớ thì quá quen với bố mẹ cậu rồi.

Phải, bố Minh cũng làm nghiên cứu trong vườn quốc gia, còn mẹ Minh là thông dịch viên. Khu rừng này đón tiếp rất nhiều nhà khoa học nước ngoài đến nghiên cứu, vài ngày, nửa tháng, hay lưu trú dài hạn như bố con Amy. Bố mẹ Minh từng kể ông bố Amy là người tốt nhưng hơi lạnh lẽ, khó gần. Ngoài công việc, ông không giao tiếp với bất kỳ ai, chỉ đi về như cái bóng.

Hai đứa ngồi ăn bánh. Minh thấy nước chanh rất ngon nên uống khá nhiều, làm Amy tỏ ra rất hài lòng.

- Cậu muốn xem album ảnh nhà mình chứ! - Amy đề nghị.

Minh gật đầu ngay. Amy đi đến chiếc tủ nhỏ ở góc phòng, lôi ra một cuốn album bìa gỗ nặng trĩu. Vừa làm điều đó, cô bé vừa giải thích.

- Thật ra bố không thích mình lấy album ra đâu, nhưng mình vẫn lén xem mãi! - Amy nhìn Minh đang tròn mắt - Là vì nhìn ảnh, bố rất nhớ mẹ!

Minh gục gặc rồi đến phụ Amy bê quyển album lên phản. Amy lần giở từng trang một. Mẹ cô bé quả thực là một phụ nữ xinh đẹp. Cô ấy có cái nhìn tươi vui, như truyền cả niềm yêu đời qua ánh mắt. Trong album cũng có rất nhiều ảnh Amy hồi

còn bé. Lúc ấy nhìn Amy rất “Tây”, nhưng lớn lên Amy lại giống mẹ nhiều hơn, Minh thầm nhận xét.

- Mẹ mình là một họa sĩ, cậu biết không? Bố mình kể mẹ chỉ vẽ hoa rừng thôi, và thi thoảng còn làm thơ nữa. Mình chả biết những điều đó, nhưng mình nhớ mẹ mình hát rất hay. Mẹ hay hát mấy bài Việt Nam để ru mình ngủ.

Minh không muốn Amy nhắc đến kỷ niệm buồn. Nó định nói một chuyện gì đó lảng đi, nhưng lại dừng vì thấy mắt Amy ánh lên một sự say sưa vô tận khi nói về mẹ. Minh hiểu ra rằng nói về một người mình yêu thương cũng là cách để yêu thương, nhất là đối Amy. Cô bé muốn nhắc lại để đừng quên những kỷ ức vốn đã quá nhạt mờ.

Bỗng căn nhà tràn ngập tiếng ríu rít phát ra từ đâu đó. Âm thanh trong trẻo như tiếng chim bay vút lên giữa tầng nắng mùa thu làm Minh giật thót mình như một con thỏ đế, nhưng may sao lúc đó Amy lại nhú mày suy nghĩ nên cô bé không hề để ý. Rồi mắt Amy sáng lên như vừa phát kiến ra điều gì. Cô bé dẫn Minh vào căn phòng bên cạnh. Ở nhà Minh, đây là phòng làm việc của ba mẹ. Tương tự, đó chính là phòng làm việc của bố Amy. Căn phòng đơn giản, có nhiều tiêu bản những loại cây cỏ treo trên tường. Bỗng Minh thấy có cái gì lóe sáng đến chói mắt. Amy chỉ tay về hướng bàn làm việc rộng của bố cô bé. Hóa ra trên bàn có một con chim sẻ màu bạc. Tiếng kêu lanh lảnh phát ra từ nó.

- Nó bằng bạc ư? - Minh thốt lên.

- Phải rồi! - Amy đáp - Đây là con chim sẻ kỳ diệu. Cậu biết không, mỗi lần ánh nắng chiếu đến nó, nó sẽ kêu ríu rít.

Minh nhìn bóng nắng hắt từ cửa sổ kính chảy loang trên bàn, thắm đẫm quanh chú sẻ bạc.

- Thế nó cứ kêu cả ngày à?

- Không đâu, chỉ một lúc thôi! - Amy nói - Mình muốn nhờ cậu việc này. Nhưng trước hết, cậu có muốn nghe mình kể chuyện nữa không?

Con sẻ bạc đó là kỷ niệm tình yêu giữa bố mẹ Amy. Trong một phiên chợ Ba Tư, cả hai gặp nhau khi cùng muốn mua con

chim sẻ bạc ở quầy bán đồ linh tinh của ông già có nhiều hình xăm bí hiểm trên cánh tay và phì phèo hút ống tẩu. Rốt cuộc bố Amy đã mua nó và tặng cho cô gái Việt Nam xinh đẹp mà vừa gặp ông đã bị ấn tượng ngay bởi mái tóc dài và vẻ bụi bụi nhưng đầy bí ẩn kiểu phương Đông. Chỉ sáu tháng sau đó họ làm đám cưới.

ccc

Minh về nhà. Ba mẹ nó rất ngạc nhiên bởi thái độ lấm lét bất an của nó. Nhưng có cạy miệng Minh cũng không hé lộ một điều gì, chỉ lặng lẽ ăn cơm rồi lên phòng chốt chặt cửa. Nó kéo rèm để ánh nắng không thể tràn vào phòng, lấy trong túi ra một vật gì đó đặt lên bàn và chăm chú nhìn, trán nhú lại. Đó chính là con chim sẻ bạc.

Đúng như Minh lo sợ, chỉ ngay chiều hôm đó, nhà cậu có một vị khách bất ngờ. Bố của Amy xuất hiện ở cửa, vẻ mặt buồn lo đến nỗi làm bố mẹ Minh cảm thấy bất an. Họ nói chuyện với nhau rì rầm dưới nhà. Minh ước mình có thể bay ra ngoài cửa sổ như một đám mây để tránh chuyện không hay sắp xảy ra.

- Minh, con xuống nhà, bố mẹ cần nói chuyện.

Chẳng bao lâu sau đó, Minh nghe tiếng mẹ gọi.

Minh rón rén nhìn bố Amy rồi lại đưa mắt nhìn bố mẹ. Họ không có vẻ giận dữ, nhưng khá suy nghĩ. Bố Amy mỉm cười mà mắt rất buồn. Ông nói tiếng Việt giọng Nam khá chuẩn:

- Chào cháu! Chú nói chuyện với cháu một chút được không?

Minh lấm lét gật đầu. Bố Amy nói chậm như để lựa lời.

- Amy nói đã tặng cho cháu một món đồ. Nhưng chú xin lỗi, cháu có thể cho chú xin lại nó không? Đó là một kỷ vật vô giá đối với gia đình chú.

Minh vẫn để yên tay phải trong túi quần. Con sẻ bạc trong tay nó đã ấm nóng như được hơ trên ngọn đèn sáp. Mắt nó rơm rớm. Bố mẹ Minh nhìn nó chờ đợi.

- Không phải tặng, Amy nhờ cháu giữ giùm chú à! - Minh đột ngột lên tiếng.

Minh rút con sẻ bạc ra cầm trong tay, vẻ như vẫn không muốn giao nó cho bất kỳ ai.

- Amy bảo con chim sẻ này luôn làm cho chú buồn. Có lúc bạn ấy còn thấy chú khóc khi nhìn nó nữa. Amy nói tiếng chim sẻ vút kêu lên mỗi ngày làm cho Amy cảm thấy không chịu nổi! Bạn ấy bảo cháu giữ giùm... Cháu xin lỗi!

Minh xin lỗi thật lòng. Nó không biết chuyện này làm bố Amy buồn rầu đến thế.

Những xúc cảm khác nhau xuất hiện trên mặt ba người lớn. Vẻ xót xa ái ngại trong mắt bố mẹ Minh và sự buồn bã tốt cùng dâng lên trong mắt bố Amy. Họ ngồi yên lặng rất lâu. Cuối cùng, bố Amy lên tiếng:

- Nếu Amy đã nhờ như thế, thì cháu cứ giữ nó lại giúp bố con chú, được không? - Mắt ông ngân ngấn nước.

ccc

Ngày Minh trả con chim sẻ bạc cho Amy diễn ra khoảng nửa năm sau đó, khi ông bố đã hoàn tất công việc ở vườn quốc gia và hai cha con chuẩn bị quay về Pháp, ông Olivier, bố Amy, giờ đây đã trở thành một người bạn thân thiết của gia đình, ông vẫn lặng lẽ, ít nói nhưng không còn khép mình khắt khe nữa. Đôi khi ông còn mang vĩ cầm sang nhà Minh để đàn cho mọi người nghe những bữa trà tối cuối tuần.

- Amy, mình trả lại cho cậu con sẻ bạc - Minh trịnh trọng đưa cho Amy chiếc hộp gỗ đựng con chim sẻ khi những người lớn đang ở trong bếp chuẩn bị cho bữa ăn chia tay.

Amy nhìn Minh, mắt ngân ngấn nước. Rồi cô bé mở chiếc hộp, đưa nó hứng lấy tia nắng đang chiếu qua cửa sổ. Đã bao nhiêu lâu giấu tiếng hót trong bóng tối, giờ từ con chim sẻ bạc phát ra một âm thanh riu rít, mừng vui như khúc hoan ca. Tiếng hót của nó vút lên giữa căn nhà. Và bỗng nhiên, trên đời này dường như không còn tồn tại một thứ thanh âm nào khác nữa!

Có người đợi em về

Bữa ăn sáng một mình ở khách sạn trong những lần đi công tác luôn luôn mang lại cho Hân cảm giác cô độc khủng khiếp. Mỗi ngày bước xuống, cô ngán ngẩm nhìn qua bàn bày buffet, thấy mọi thứ chẳng hề thay đổi. Tất cả cứ như một bản nhạc buồn chán kéo dài bất tận. Vẫn là những món cũ, anh chàng đầu bếp vẫn đứng đó kiên nhẫn làm hàng trăm đĩa ốp-lết và cô phục vụ bàn thì vẫn giữ vẻ mặt nhả nhận nhưng có phần băng giá.

Hân thường chỉ ăn một miếng bánh mì đen với ít phô-mai, vài quả ô-liu đen và uống trà nóng, hờ hững lật giở mấy trang báo vừa được mang lên phòng sáng nay. Bữa sáng ở khách sạn này được phục vụ trong một nhà hàng nổi trên hồ, bình minh lên, ánh mặt trời phản chiếu mặt nước lấp lánh. Hân thờ thẩn nhìn qua lớp cửa kính, lòng thầm ước có một người yêu hiện ra ngồi trước mặt cô, cùng ăn sáng và ngắm mặt trời.

ccc

Hà Nội là thành phố kỷ niệm của Hân. Thời sinh viên, cô đã làm việc cật lực trong một nhà hàng để dành dụm tiền mua vé tàu ra thăm Huy, người yêu đầu tiên của cô, trong ngày sinh nhật anh. Thật khó diễn tả cái ý nghĩ về một thành phố mà người mình yêu thương ở đó. Ra trường, Huy đề nghị chia tay. Anh muốn ở lại Hà Nội, đi theo con đường riêng của mình, con đường Hân chưa hề biết và hiển nhiên không thể dự phần. Hân đã trải qua một trong những giai đoạn khó khăn nhất của cuộc đời: quên đi mối tình đầu, quên những dự định viễn vông.

Nhiều năm sau đó, cô nhiều lần quay lại đây trong những chuyến công tác, nhưng Hà Nội lúc này với Hân đã trở thành một địa danh không còn nhiều ý nghĩa. Ngoài giờ làm việc, cô ở trong khách sạn đọc sách hoặc ngủ vùi. Chỉ duy nhất một lần cô bắt taxi vào khu phố cổ, đi lại những con đường xưa, thấy lòng buồn như thể không thể buồn hơn. Nước mắt cô lặng lẽ chảy, tiếc cho những mơ ước khờ dại thời nông nổi của mình và

của Huy nữa. Theo thời gian, chúng ta dần đánh mất những điều tốt đẹp từng có trong đời, và vĩnh viễn chẳng thể nào tìm lại.

- Anh ngồi chung nhé?

Tùng, người đồng nghiệp đi cùng đến bên bàn Hân từ lúc nào, tay bê đĩa thức ăn. Tùng làm bên bộ phận kỹ thuật. Khi Hân vào làm ở công ty này, anh ta đang đi tu nghiệp nước ngoài nên họ chỉ biết sơ về nhau. Đây là chuyến công tác đầu tiên của Tùng từ khi quay trở lại làm việc.

Hân không sẵn lòng lắm nhưng cuối cùng cũng mỉm cười, gật đầu. Chỉ có hai người đi công tác cùng nhau, nhưng cả tuần nay cô cảm thấy mình cư xử với người đồng nghiệp này có phần lãnh đạm, thiếu lịch sự. Cô luôn né tránh khi tình cờ gặp nhau lúc ăn sáng. Chẳng hiểu sao lại thế, nhưng mỗi lần ra đến thành phố này, cô cảm thấy bất an lạ lẫm và thái độ cô theo đó mà trở nên cực kỳ khó chịu. Vì thế ngoài công việc, cô càng tránh giao tiếp càng tốt. Hôm nay là ngày cuối cùng, cô nghĩ mình nên cố gắng cư xử cho phải phép.

- Hôm nay Hân về lại Sài Gòn lúc mấy giờ? - Tùng ra hiệu cho người phục vụ lấy cà-phê rồi tự nhiên hỏi Hân.

- Em bay lúc 12 giờ.

-Ồ, anh cũng vậy. Chắc mình đi cùng chuyến. Mình đi cùng ra sân bay nhé? - Tùng thân thiện đề nghị.

Trời ạ, Hân nghĩ. Mình sẽ phải nói chuyện suốt trong thời gian đó hay sao? Tất cả những gì cô thích chỉ là ở một mình.

Nhưng cô cũng gật đầu.

- Em đã đi bơi chưa? Hồ bơi ở đây rất tốt! - Tùng trải khăn ăn lên chân, vẫn nói chuyện rất tự nhiên, thân thiện.

- Dạ! - Hân hớp một ngụm trà - Em có xuống đó nằm đọc sách nhưng bơi thì chưa.

Họ bỏ ra chừng mười phút để nói về chuyện cái hồ bơi ở khách sạn này. Hân cảm thấy không còn quá khó chịu khi phải tiếp chuyện Tùng.

Đã không còn gì để nói về cái hồ bơi, hai người yên lặng một lúc. Liếc nhìn chiếc nhẫn trên ngón tay Tùng, Hân hỏi cho có

lệ.

- Anh được mấy cháu rồi?

Tùng đang ăn chợt dừng lại trở mắt nhìn Hân rồi liếc xuống bàn tay mình và cười hiền lành:

- À, anh chỉ mới đính hôn thôi. Có lẽ mùa xuân năm sau sẽ cưới!

Hân bắt đầu cảm thấy quý Tùng vì thái độ cởi mở, chân thật của anh. Mấy ngày nay đi thương thuyết, Hân từng nghĩ Tùng có vẻ hơi lạnh lùng. Nhưng bây giờ, anh khác lúc làm việc một trời một vực. Cô nhìn đĩa thức ăn của anh, nói sang chuyện khác:

- Bánh blueberry tart ở đây rất ngon! Hôm qua em có thử.

- Ủ, lát nữa anh sẽ thử coi. Nhân tiện, em đã xem phim “My Blueberry Night” của Vương Gia Vệ chưa?

-Ồ, rồi chứ. - Hân hào hứng. Vương Gia Vệ là đạo diễn cô yêu thích. Chuyện cô đã xem một bộ phim nào đó của ông ta dường như là tất nhiên, không thể khác được - Em thích cái tiệm bánh đó! Em nghĩ sau này em sẽ mở một tiệm bánh như thế, tự pha chocolate, tự phục vụ!

Tùng ngừng cả ăn, nhìn thái độ hào hứng của cô rồi bật cười. Hân hơi ngượng. Mỗi khi nói đến điều gì đó mình yêu thích, cô không thể kìm lại được. Hân biết chuyện vừa rồi không thích hợp để nói với một đồng nghiệp sơ giao.

Tùng nói khẽ:

- Có phải cô gái nào cũng thế không nhỉ? Vợ chưa cưới của anh lúc xem phim Chocolate, cô ấy cũng bảo sau này sẽ mở một tiệm chocolate. Rồi xem phim gì đó có tiệm nến thơm, thế là nhất quyết sẽ mở tiệm nến thơm, không thèm mở tiệm chocolate nữa.

Hân thầm nghĩ trên đời này đang có một cô gái hạnh phúc. Tùng nói mấy chữ “vợ chưa cưới của anh” đầy yêu thương.

- Anh thích soundtrack của phim 2046. Thích toàn bộ. - Tùng nói tiếp.

- Nhạc trong 2046 buồn quá! - Hân kêu lên.

- Ừ. Những buổi chiều mùa đông hồi còn ở bên kia, mở soundtrack phim đó lên nghe, thấy buồn muốn chín người luôn vậy đó!
- Anh đi tu nghiệp ở đâu nhỉ?
- À, anh ở Phần Lan.
- A! - Hân nghe lòng mình khuấy động. Cô rất thích Bắc Âu. Đúng hơn, cô thích cái màu trời xám hoang vu quanh năm ở đó. Hân nghĩ nó sẽ mang lại cảm giác cô đơn, nhưng nỗi cô đơn đó có lẽ rất ngọt, thấm dần, thấm dần.
- Ký túc xá của anh nằm cạnh một rừng sồi. Có nhiều cô gái đọc đâu đó và tin rằng nếu bắt được một chiếc lá sồi đang bay thì sẽ cầu được ước thấy. Thế là đầu mùa thu, có hàng tá cô đứng chờ chực để đón bắt lá sồi.

Hân nhớ ra mình đã đọc chi tiết này trong một cuốn sách học tiếng Anh. Cô trêu:

- Anh có bắt được chiếc lá nào không?
- Không, nhưng có một hôm anh đi học về, phát hiện ra có hai chiếc lá sồi nằm trong mũ áo khoác. Anh kể cho cô ấy nghe, thế là cô ấy bảo nhớ mang nó về Việt Nam. Anh cho chúng vào một cái túi nylon nhét vào ngăn bàn. Nhưng ít lâu sau nó khô đi và vụn ra hết cả.

Hân thầm hiểu “cô ấy” là vợ chưa cưới của Tùng. Cô tiếp tục hỏi những câu về vùng Bắc Âu anh từng sống. Buổi ăn sáng kéo dài đến tận 9 giờ 30.

Giật mình nhận ra thời gian trôi quá nhanh, họ chia tay ở thang máy để về phòng dọn dẹp. Hân vừa thu dọn vừa cười tủm tỉm. Hóa ra nói chuyện với anh chàng kỹ sư này cũng hay quá đi chứ. Cô thầm tiếc đã không cởi mở hơn những ngày trước đó, nếu không ít nhất trong một tuần qua, cô cũng có một người đồng hành đầy thú vị.

Trên taxi ra sân bay, Tùng hỏi chuyện người tài xế rất nhiều. Hân nhận ra những ngày qua Tùng đã mày mò tự khám phá rất nhiều chỗ cô chưa hề nghe qua.

- Anh đi một mình à? - Hân vuột miệng hỏi.

- Định rủ em, nhưng có cảm giác em thích một mình đọc sách hơn, thế là thôi - Tùng cười - Sáng sớm hôm nay, anh thức dậy đi chợ hoa sớm, nhìn sang thấy phòng em vẫn còn sáng đèn. Em đọc sách đến giờ đó à?
- Dạ - Hân nhớ ra phòng Tùng nằm ở block nhà đối diện phòng cô. Tất cả đều quay mặt về phía hồ bơi.
- Chợ hoa sớm đẹp lắm. Nhất là hoa sen. Họ bán từng ôm trông rất thích.

Hân ngày càng nhận ra anh chàng này có nhiều điều thú vị. Tùng có sự chu toàn, đến những điều nhỏ nhỏ trong cuộc sống mà đàn ông thường ít người có được. Hân vợ chưa cưới của anh rất hạnh phúc. Hay cô ta quen quá nên chẳng để ý đến? Hân phì cười, thấy mình quá dễ tâm suy đoán những chuyện vợ vẫn. Tùng vẫn đang mải mê hỏi chuyện anh tài xế. Họ nói về khu đô thị mới trên đường ra sân bay. Hân thừa biết bọn đàn ông. Có một lần vào quán café một mình, cô nghe hai anh chàng nói chuyện với nhau suốt 45 phút về bộ chế hòa khí của xe Minks. Không cố ý lắng nghe, nhưng câu chuyện cứ lọt vào tai Hân một cách trêu ngươi. Sau đó, không biết họ còn nói tiếp nữa hay thôi, vì Hân không đủ kiên nhẫn nữa nên đứng dậy bỏ về.

Hai người check-in chung ở sân bay. Giờ thì Hân đã coi việc đi cùng tùng là hiển nhiên. Trước đây, cô toàn lẩn lẩn để check-in riêng, tránh phải ngồi gần đồng nghiệp suốt hai giờ trên máy bay vì lười phải tiếp chuyện. Còn nếu mãi đeo tai nghe nhạc thì quá bất lịch sự. Nhưng thật tình, cô không thích “tám” những chuyện đại loại như sếp tổng đa nghi thế nào, phòng kế toán chi li ra sao... Những chuyện về cuộc sống riêng lại càng không.

Hân nhìn lên bảng điện tử ở phòng chờ, nhớ ra hôm nay là thứ Bảy. Thế nghĩa là về đến Sài Gòn sẽ còn đến một ngày thoải mái trước khi quay lại công ty. Tùng hí hoáy lồi trong ngăn ngoài ba lô ra một cái gì đó. Hân ngồi lơ lảo nhìn chung quanh. Gần đó có một bác khoảng sáu mươi tuổi lần đầu đi máy bay, liên tục thót tim mỗi khi thấy một chiếc máy bay nào cất cánh: “Trời ơi, máy bay nó đi rồi sao mình còn ngồi đây!”.

Hân liếc tấm vé bác đang cầm trên tay, nói khẽ:

- Bác ơi, bác cứ yên tâm. Cháu đi cùng chuyến với bác, khi nào đến giờ lên cháu sẽ nhắc cho.

Bác kia rất mừng, liên tục cảm ơn.

Hân nhìn qua, thấy Tùng đã lắp lắp tháo tháo xong. Thì ra anh ghép thêm một cái tai nghe vào máy iPod. Giờ hai người có thể cùng nghe nhạc. Tùng chỉ cái jack cắm, cười cười:

- Đây gọi là jack cắm uyên ương. Nghe nhạc một mình nhiều khi cũng chán, em nhỉ!.

Hân thấy thích thú. iPod vốn là một món tiện ích tách rời người dùng với xung quanh, đưa họ vào một thế giới riêng mình. Như thế, với cái jack cắm uyên ương này, thế giới riêng đó chia đều cho hai người. Tùng chọn folder nhạc của Alison Krauss. Họ ngồi yên lặng say sưa cho đến khi bác gái bên cạnh Hân kêu kêu:

- Cô ơi, hình như người ta mới bắc loa gọi lên tàu bay đó!

Suốt trên máy bay, họ nói chuyện về phim, sách. Tùng đọc khá nhiều, xem phim cũng lắm. Anh đặc biệt yêu thích văn học Nhật cũng như phim Nhật. Tùng mê Kawabata như thần thánh và có thể kể tuốt tuốt những tựa phim của Akira Kurosawa. Họ ngồi nói chuyện chậm rãi, cùng nhâm nhi cà-phê pha sẵn. Có đôi lúc cao hứng, cô quay sang, thấy Tùng đang mê mải nói, mắt sáng ngời. Khuôn mặt anh nhìn nghiêng trông rất đẹp. Nhận ra Hân đang há hốc nhìn mình, Tùng gãi đầu cười ngượng ngùng:

- Vì lâu rồi mới có người chịu nghe anh nói thao thao như vậy đó!

Hân thấy cử chỉ đó rất quyến rũ. Người đàn ông nào chân thật nhìn cũng quyến rũ. Cô nghĩ, chết cha, hình như mình đã thỉnh thích cái chú đã đính hôn này rồi. Từ lúc gặp anh ở bữa ăn sáng cho đến giờ, cô thấy mọi thứ đều dễ chịu đến không ngờ. Hơn thế nữa, cô nhận ra sự thủ thế của mình với mọi người xung quanh dường như là một hành động vô nghĩa. Cực kỳ vô nghĩa.

“Nhiệt độ bên ngoài là ...” giọng rè rè cất lên trong máy bay. Chiếc máy bay đáp xuống, chạy vòng vèo hồi lâu. Suy nghĩ trong Hân ngưng đọng. Tùng thu dọn đồ đạc linh tinh cho vào balô nhỏ. Anh quay sang nhìn Hân một hồi rồi rụt rè gọi:

- Em ơi, sao vậy? - Hân giật mình, vội vội mở chốt dây an toàn, bị kẹp vào ngón tay trở đau điếng. Tự nhiên cô thấy mình luống cuống kinh khủng.
- Có ai đợi em trở về không? - Tùng nháy mắt hỏi khi họ đã nhận xong hành lý.
- Hả? - Hân ngó người ra, đột nhiên không thể hiểu được câu hỏi rất đơn giản của Tùng. Tùng mau mắn chữa lại thành một lời đề nghị.
- Nếu không có ai đón, em về chung taxi với tụi anh cho vui!
- Ơ... Hân vẫn ấp úng. Cô không biết “tụi anh” là ai.

Đột nhiên giọng Tùng khấp khởi: “Cô ấy kìa!” rồi đi nhanh ra cửa. Hân thấy một cô gái nhỏ nhắn đang đứng đợi Tùng. Đây chính là “cô ấy” trong những câu chuyện của anh. Họ nhìn nhau thật trù mến.

Hân gật đầu chào cô gái kia, nói dăm ba câu xã giao rồi viện cớ ngược đường, vẫy một chiếc taxi khác về trước. Tùng và vợ chưa cưới của anh tiễn Hân lên xe như những người bạn chí thiết.

Hân ngồi trên taxi, nghe bài nhạc cũ xì trên radio, lơ mơ hát theo, thấy lòng buồn vô cớ. Lần đầu tiên sau rất lâu, cô nghĩ mình cần một ai đó đợi cô trở về, dù chỉ là sau chuyến công tác một tuần.

Mưa Phnom Penh

Tôi vốn định đến Phnom Penh để tìm một người.

Sau cú điện thoại thứ mấy mươi, bà chủ nhà trọ ngán ngẩm đưa máy cho tôi tự tai nghe thông báo “Số máy này đang tạm khóa...” Lúc này tôi bắt đầu tin mình đã mất hi vọng. Trời Phnom Penh những ngày giữa hạ ẩm ướt mưa rào. Tôi ngồi trong quán cà phê tối mờ dưới tầng trệt nhà trọ, mắt đăm đăm nhìn vào màn nước rơi từ từ như đoạn phim quay chậm trước mặt, chưa biết rồi mình sẽ phải làm gì đây giữa cái thành phố xa lạ này.

Nhà trọ nằm trên đường 172, tên là The Last Home Guesthouse. Sách Lonely Planet giới thiệu nhà trọ này cho dân du lịch bụi với những lý do nghe khá thuận tai, gần khu trung tâm, nhà tắm còn mới, bếp ăn gia đình, giá cả hợp lý. Khi tôi đến nơi còn đúng một phòng trống. Đó là phòng giá 6 đô, có hai giường đơn, một quạt trần, nhà tắm dùng chung với ba phòng khác nằm ở rìa cầu thang.

Cái nhà trọ đó trông tối tối và khá bừa bộn. Dưới nhà là quán cafeteria nhỏ dạng “nhà tự nấu”, bếp ăn nằm ở chân cầu thang nên lối lên phòng lúc nào cũng sực nức mùi dầu mỡ. Lỡ đại mà bám tay vào thanh vịn cầu thang thì cứ gọi là nhẩy mỡ. Có quá nhiều chi tiết linh tinh lộn xộn trên tường nhà, không cho mắt người ta lấy một giây ngơi nghỉ. Nào là kệ sách với đầy sách du lịch cũ mèm từ Á đến Âu, xen lẫn trong đó có cả sách dược khoa. Nào là bằng chứng nhận thức ăn đảm bảo vệ sinh. Nào là quảng cáo dịch vụ visa, vé xe. Quầy check-in là một tủ kính bán hăm bà lằng kem đánh răng, xà bông, bột giặt, kính mát, áo thun. Đã vậy trong quán lúc nào cũng tối thui tối mò, chỉ có vài vệt sáng lơ mờ từ mái nhà tôn trong hắt xuống.

Bà chủ nhà trọ to béo như một con gấu luôn ngồi châu chầu sau quầy, mắt kính tròn trể xuống tận mũi, nói tiếng Anh bằng một ngữ điệu nghe rất vui tai. Cafeteria tầng trệt không bao giờ mở nhạc. Không gian có lúc im ắng đến nỗi tôi nghe thấy cả

tiếng bầm cà chua từ nhà bếp vọng ra. Thực ra có thể đó là tiếng bầm hành tây. Tóm lại là tiếng dao thớt. Tôi cố gắng tránh liếc nhìn bà chủ đang ngồi thu lu sau quầy, sợ mình hoặc là khóc thét lên hoặc là ngủ gà gật theo bà ấy.

Thế đấy, cái nhà trọ đó.

ccc

Mỗi sáng tôi thức dậy, chậm rãi mang sách đi xuống tầng trệt, chọn chỗ ngồi ngay hàng hiên - nơi rất gần mưa nhưng mưa lại không thể chạm tới - gọi một tách sôcôla nóng, đọc từng trang sách, nhấm nháp từng ngum nhỏ, để rồi chẳng ý thức được mình đang làm gì và tại sao phải làm như vậy. Mọi thứ trôi qua cứ loáng thoáng, loáng thoáng, như thể mình đang quan sát ai đó chứ không phải cuộc sống của chính mình. Ở một nơi xa lạ, điều này càng mang lại cảm giác hoang mang.

Khi không đọc sách, tôi ngồi xem lại nhật ký hành trình của mình. Cuốn sổ màu nâu nhạt đã viết được quá nửa. Đó hầu hết là suy nghĩ từ những chuyến đi trước đó. Vậy mà chuyến đi này, cho đến giờ phút này, tôi lại không viết được gì ngoài vài dòng tả về cái nhà trọ đang ở và một lô một lốc những ý nghĩ tuyệt vọng. Viễn cảnh tìm không thấy người ấy làm tôi nghẹt thở. Có bao nhiêu điều cần hỏi, bao nhiêu thứ chưa rõ ràng. Vậy mà tôi cứ chôn chân ở đây.

Mấy người đàn ông lái tuk tuk ngồi túm tụm ở hàng hiên gần đó tán chuyện trong ngày mưa ế khách. Thử ngôn ngữ không quen thuộc rì rầm dán vào tai cũng vô nghĩa như tiếng mưa trên mái tôn, tiếng gió rít qua cửa sắt. Một người nhìn tôi hỏi: “Đi Cánh đồng chết không?”. Tôi không nói gì, chỉ ra ngoài trời mưa dai dẳng. Anh ta toét cười, hàm răng trắng bóc.

Suốt những ngày sau đó tôi ở lì trong nhà trọ. Ngoài những giao tiếp cơ bản nhất, tôi hoàn toàn im lặng, không nói chuyện với bất kỳ ai, dù thỉnh thoảng có vài người cùng nhà trọ cũng thân thiện hỏi han, muốn nói chuyện giải khuây cho qua một tối mưa ở thành phố lạ. Tôi ăn tối sớm và rút lên phòng sớm, mỗi ngày luôn tự hỏi không biết có nên gọi điện đặt vé xe để

ngày mai quay về Sài Gòn hay không. Nhưng tôi lại tự nhủ biết đâu ngày mai sẽ lần ra chút manh mối nào đó về người mình đang tìm kiếm, dù cơ hội này cũng khá mong manh.

Nên tôi không quay về.

Những ngày tôi ở Phnom Penh, mắc quai gì mà trời cứ mưa.

ccc

Khi tôi đang ngồi đọc cuốn Lonely Planet Mongolia thì có một chàng trai người châu Á đeo kính, râu ria xồm xoàm đến thuê phòng trọ. Viết vào sổ check-in xong, anh ta quay sang tôi đang ngồi gần đó, nói bằng tiếng Anh về bất chuyện: “Ô, tôi cũng muốn đi Mongolia”. “Thật à?” - tôi thờ ơ đáp. “Cô là người Singapore hả?” - Anh ta hỏi tôi. “Không, Việt Nam”. “Ồ, tôi cũng vậy nè!” - Giọng Sài Gòn đặc sệt.

Hóa ra là một anh chàng người Việt. Tôi không muốn kéo dài cuộc nói chuyện nên chỉ mỉm cười gật đầu rồi dợm đứng lên. Có vẻ anh ta muốn nói thêm gì đó nhưng thấy thái độ của tôi nên cũng dừng lại.

Tối đó tôi gặp anh ta ở cửa nhà tắm. Hóa ra anh ta ở cùng tầng với tôi, cùng dùng chung một nhà tắm. Đầu tóc anh ta ướt sũng. Anh ta mỉm cười chào tôi. Tôi cũng gật đầu. “Đi một mình hả?” - Anh ta hỏi. “Ừ” - tôi đáp. “Lát nữa xuống nhà uống cà phê không?”. “Không” - Tôi đáp gọn, rồi chợt nhận ra mình hơi thô lỗ bèn bồi thêm: “Tôi ngại ồn ào. Mà lát nữa dưới kia sẽ ồn ào lắm”. “Tôi biết một chỗ không ồn. Theo tôi”. Anh ta ngoắc tôi đi, khăn tắm vẫn còn vắt trên vai. Tự dưng tôi đi theo anh ta.

Hết dãy hành lang là một khoảng ban công lộn xộn. Có vẻ như bà chủ nhà đã biến nơi này thành nhà kho, chất đầy những bàn ghế sút tai gãy gọng, còn có cả một kệ sách cũ bị một nhúm lam nham. Ngoài ban-công, mưa vẫn đang vi vút rơi. Ánh đèn đường hắt lên vàng vọt. Anh ta phúi phúi một chiếc bàn có vẻ còn vững chãi, chỉ cho tôi: “Ngồi đi!”.

Hai chúng tôi ngồi cách nhau khoảng vài chục xăngtimét trên cái bàn kê cọt két ấy, nhìn mưa lấp lánh bay trong màn

đêm Phnom Penh xa lạ. Im lặng một lúc lâu, anh ta cất tiếng:

- Đi du lịch mà không giao tiếp thì sẽ buồn muốn chết cho coi!
- Anh đang cố dụ tôi nói chuyện với anh đúng không? Vậy anh đạt được mục đích rồi đó.

Cả hai cùng phá lên cười. Tôi và anh ta trao đổi một số thông tin cơ bản về nhau. Anh ta chỉ lớn hơn tôi một tuổi, đang làm việc gì đó về thiết kế. Anh ta vừa từ Siem Reap về, sau hơn ba tuần đi vòng sang Lào, qua Thái rồi quay lại Campuchia. Ngày mai anh ta sẽ về lại Sài Gòn.

- Siem Reap là một nơi có thể quay lại mười lần không thấy chán - anh ta say sưa nói.
- Tôi chưa đi Siem Reap! - Tôi thành thật.
- Vậy cô sẽ đi chứ? - Anh ta nhướn mày.
- Không, tôi về lại Sài Gòn luôn.
- Cô đến Phnom Penh có việc à? Tôi thấy ít ai sang đây du lịch chỉ dừng lại ở Phnom Penh.
- Tôi đi tìm một người - tôi nói. Một ý nghĩ vụt thoáng qua đầu. Dẫu sao với tôi anh ta cũng chỉ là một người lạ. Tại sao tôi phải tìm cách giấu giếm. Chỉ bằng cứ nói ra cho nhẹ lòng - Là người yêu của tôi. Anh ấy sang đây làm việc rồi đột nhiên cắt liên lạc. Tôi không chấp nhận được chuyện này.
- Vậy cô tìm được chưa? - Anh ta nhìn tôi e dè. Chắc hẳn anh ta đang tưởng tượng cảnh tôi lăn quay ra đất ăn vạ thế nào khi túm được anh chàng người yêu xấu số nọ.
- Chưa. Chắc không tìm được. Anh ta nấp kỹ quá, đành thôi vậy.
- Cô nghĩ rằng có chuyện gì đó cần làm rõ giữa hai người?
- Ít ra tôi cần một lời giải thích - tôi nhún vai.
- Xin lỗi cô nếu tôi quá nhiều chuyện, nhưng đàn ông ấy mà, tránh mặt đôi khi là cách tốt nhất để họ giải quyết vấn đề. Và một khi đã như vậy, có nghĩa là chẳng còn gì để nói.
- Hay nhỉ! - Tôi nói giọng đầy mai mỉa.
- Không phải tất cả đàn ông đều cư xử như thế, nhưng không thể chối cãi được là rất nhiều người chọn cách đó - anh ta thở dài.

Chúng tôi ngồi im lặng khá lâu.

- Thôi đành nào cũng chẳng tìm được, về quách cho rồi. Mai tôi cũng về Sài Gòn, hay là cô cùng về với tôi - anh ta đột nhiên nói - Tôi sẽ kể chuyện mua vui cho cô hết chặng đường! Rồi về Sài Gòn tại mình có thể thành bạn bè hoặc không. Đi được với nhau chừng nào thì cứ đi!
 - Ừ, có lẽ vậy, đi được với nhau chừng nào thì cứ đi! - Tôi lặp lại câu nói ngộ nghĩnh ấy, thấy lòng nhẹ đi một chút.
- Ngoài trời thì cứ mưa.

Ở cái hồ nơi tận cùng biên giới

Không phải Bắc cực, tất nhiên. Không phải những đỉnh băng tuyết chập chùng ở Trung Á, tất nhiên. Anh đang ở Ulaanbaatar, thủ đô có mùa đông lạnh nhất thế giới. Và anh sẽ đến cái hồ nơi tận cùng biên giới.

Anh đến Mông Cổ lần đầu tiên vào mùa hè năm 24 tuổi. Đó là một trong những ngày tuổi trẻ đẹp nhất cuộc đời. Nắng đẹp, núi xanh, trời xanh. Sân bay Chinggis Khan nhỏ như một cái sân bay tỉnh lẻ. Anh vẫy tay đi nhờ chiếc xe tải nhỏ cũ kĩ vào Ulaanbaatar. Anh tài xế mặt đỏ, mắt hí mở một băng nhạc tiếng Mông Cổ - cái thứ tiếng mà ban đầu nghe cứ ngỡ ngỡ tưởng đang nghe tiếng Hàn. Nhưng rồi thì sau đó nó ngấm vào tâm trí như một thứ tín hiệu du dương thân thuộc không thể nào nhầm lẫn. Anh ngồi, miệng cười không thể nào ngấm lại được, tay vỗ vào cửa xe đẩy bụi theo nhịp bài hát một cách đầy kích động. Anh tài xế thì thoảng lại quay sang nhìn anh gật gật đầu, nói OK liên tục. Đó là từ tiếng Anh duy nhất mà anh ta biết.

Mới đó mà đã 10 năm rồi.

ccc

10 năm trước, anh đã rời Mông Cổ trước khi mùa đông đến. Sau chuyến đi tuyệt vời nhất của đời mình, anh trở về Việt Nam, vào làm việc cho một agency quảng cáo. Anh không quay lại Mông Cổ cho đến tận bây giờ, dù miền đất ấy vẫn ám ảnh anh mỗi khi nhớ về. Không phải vì anh không có thời gian. Giữa những lần chuyển việc, anh đã đi những chuyến đến Sri Lanka, Nepal trong ba bốn mươi ngày. Nhưng thật vô lý khi người ta quay lại một nơi mình đã từng ở đến ba bốn tháng, trong khi thời gian và tiền bạc thì có hạn, mà thế giới này thì thật là rộng lớn và còn bao nhiêu nơi phải đến.

Nhưng rồi anh đã trở lại, vào mùa đông.

*

* *

- Anh từng ở đây, hả? - Eric, chủ của Golden Gobi Guesthouse nhìn anh.
- Trí nhớ anh tốt thật.
- Năm đó tôi vừa mở guesthouse này. Rồi tôi nhận ngay hợp đồng chuẩn bị cho chuyến khám phá của anh và Mike, làm sao tôi quên được. Thỉnh thoảng tôi vẫn chiếu cuốn phim tài liệu của các anh cho khách ở đây xem.
- Ở đây không có gì thay đổi lắm. - Anh nhìn quanh.
- Ở phòng riêng, hay dorm? - Eric mỉm cười hất đầu thân thiện.
- Phòng đơn.
- Còn gì nữa không?
- Chuẩn bị cho tôi một chiếc xe Jeep Nhật trong 15 ngày, ngày mai xuất phát. Và một tour assistant đồng thời là tài xế. Chỉ là phòng hồ thôi. Còn thực tế, tôi sẽ tự lái.
- Nên vậy. Mùa này lái xe nguy hiểm lắm, nhất là nếu không thông thạo địa hình. Anh định đi đâu?
- Tôi lên miền Bắc.
- À.

Mới đầu tháng 12, những cửa tiệm đã trang trí những cây thông giáng sinh lộng lẫy. Mới mùa hè nào đó anh còn say sưa ngồi ở quảng trường trung tâm ngắm mặt trời 10 giờ đêm chưa lặn, vậy mà bây giờ đã là ba giờ chiều của mùa đông 10 năm sau, trời tối sầm u ám, chỉ có những mái nhà phủ tuyết trắng hắt lên thứ ánh sáng lờ mờ. Bảng điện tử chỉ - 40 độ F. Ulaanbaatar là thủ đô lạnh nhất thế giới, anh lắm bầm. Rồi anh chữa lại, UB là thủ đô lạnh nhất thế giới. Ngày xưa khi mới đến đây, anh đã nhanh chóng học theo kiểu gọi của Mike. Gọn gàng, thân thiết. Anh tưởng tượng mình đang là một củ hành tây, mặc tới 6 lớp áo, đi giày cao cổ, lặn mò từng bước trên vĩa hè đầm tuyết của UB. Anh nghĩ nếu bẻ những ngón tay của mình bây giờ, chúng sẽ gãy giòn tan như những thỏi băng mảnh.

Năm phút đi bộ làm anh gần như điên loạn. Anh chui ngay vào một quán cà phê thấp đèn vàng ấm, chọn chỗ ngồi là chiếc sofa gần lò sưởi. Trong quán ấm sức. Anh cởi jacket lông vịt dày cộp ngoài cùng vắt lên thành ghế - vậy đó, củ hành tây đã

tự bóc lớp vỏ dày ngoài cùng - hơ tay gần ngọn lửa, cứ phập phồng sợ bàn tay gần như đóng băng của mình sẽ bị cháy xém trong khi mình không hề có chút cảm giác nào. Anh gọi trà nóng và súp nóng, chăm chú đọc một cuốn catalouge quảng cáo về lễ hội mùa đông ở hồ Khuvsgol. Người ta chụp ảnh ngôi làng nhỏ Khatgal với những ngôi nhà gỗ chìm trong tuyết trắng, hệt như một ngôi làng cổ tích. Anh nghĩ, nếu mình đang là nhân vật của một truyện ngắn diễm tình, tay nhà văn sến ới sẽ tả rằng “Mắt anh nhòa nước” hoặc “Mũi anh bỗng dựng cay xè”. Nhưng không như thế. Chỉ là một cảm giác lạnh lẽ lan từ chân đến đỉnh đầu, là anh - trong một phút giây - bỗng đông cứng lại như một chi tiết, kiểu như nắm đấm cửa hay chiếc cốc, và không còn chút gì thuộc về thế giới sống này nữa.

ccc

Ngày xưa, anh đến đó vào những ngày hoa dại mọc đầy cánh đồng rộng ngoài mé Bắc và không gian chung quanh dậy hương của núi mùi hè. Từ phía con đường làng, thỉnh thoảng có bóng một người cưỡi ngựa lọc cọc chạy ngang qua, trong bóng nắng ngược chiều dễ tưởng tượng ra đó là một con nhân mã. Anh tài xế thả họ xuống cánh đồng, rồi quay xe vào làng để bảo dưỡng. Mike đang hí hụi dựng lều, điều thuốc lá nhãn nheo cháy trên môi, râu quai nón rậm rạp đầy mặt. Anh - bây giờ còn là một cậu trai trẻ - đang nấu nước trên chiếc bếp ga dã chiến để pha cà phê. Cảnh tượng ấy sống động như mới hôm qua, thậm chí mùi thuốc lá của Mike vẫn còn vương vất trên mũi anh, và cái lạnh lúc về chiều của miền Bắc vẫn còn tê tái đâu đó trên vành tai. Elsa xuất hiện trong cái khung cảnh thần tiên đó, như một tấm ảnh polaroid mãi mãi gắn trên tấm bảng tâm trí của anh. Anh còn nhớ, từ xa, như một con nhân mã cái xinh đẹp, mái tóc màu hạt dẻ tung bay trong ánh nắng, mũ len màu rượu chát, áo gió sột soạt, hai tấm cap quần quanh chân màu xanh da trời - màu may mắn của người Mông Cổ. Cô kêu lên “ttttrrruuuuuu”, ghì cương con ngựa màu ghi, dừng lại cách họ chừng vài ba bước.

- Hello - Cô cười rạng rỡ - Các anh cắm trại ở đây à?

- Phải rồi, nữ kỵ sĩ. - Mike dừng tay, rút một hơi thuốc, chống nạnh nhìn cô gái - Cưỡi ngựa khó chứ?
- Dễ như chơi. - Cô nhảy xuống ngựa, chìa tay bắt tay Mike. - Tôi là Elsa, người Canada.
- Mike, người Anh. Còn đây là đồng hành của tôi. - Mike chỉ sang anh, lúc này vẫn còn đang loay hoay với xoong nước, mà mắt thì đã dán vào cô từ lúc nào.
- Tuân, Việt Nam.

Nhanh chóng, anh vào lều lấy thêm một cái cốc nhựa, pha thêm một ly cà phê cho cô. Ba người họ ngồi ngoài cửa lều nói chuyện thật lâu, mặc cho gió lạnh thổi hù hù và đám hoa dại bắt đầu cụp cánh. Elsa nói tiếng Anh có xen giọng Pháp, vì cô đến từ Quebec. Cô vừa tốt nghiệp đại học ngành Du lịch mạo hiểm, và hiện đang là thành viên của một nhóm thám hiểm gồm các thành viên cùng trường đại học. Họ đang thử nghiệm tuyến đường từ hồ Khuvsgol lên Baikal bằng thuyền kayak. Hiện bốn người họ đang ở một khu gher trong làng.

- Hãy tưởng tượng nhé, hồ Baikal có một cái hồ sinh đôi, đó chính là hồ Khovsgol. Một hồ thì nằm ở Mông Cổ, một hồ thì nằm ở Nga, và thực tế, nước từ hồ Khuvsgol chảy thông sang hồ Baikal, nhưng nước phải đi vòng vèo đến những trên 1000 km, thông qua hai con sông là Egiin Gol và Selenge; dù theo đường chim bay thì hai cái hồ này chỉ cách nhau có 200km. Chúng tôi sẽ đi cái đường nối vòng vèo đó bằng kayak! - Elsa nói - Chúng tôi định sẽ ở đây nửa năm.

Anh và Mike nhìn nhau, không dừng đều cảm thấy chuyến hành trình của họ đang đi so với chuyến đi của nhóm cô gái này chỉ là mất muối. Họ có thông dịch viên, có xe hai cầu, có gần hai chục ngàn bản Anh cho một bộ phim tài liệu 10 phút.

Elsa đứng lên, vuốt lại mái tóc chảy trên vai:

- Thôi tôi quay về gher đã. Cảm ơn vì cà phê nhé. Gặp các anh rất vui!
- Tôi đi cùng với cô vào làng. Tôi muốn mua vài thứ. - Anh bỗng đứng bật dậy. Khi người ta trẻ, việc thích một ai rất khó che

giấu. Mike cười, nhìn anh ra chiều biết tổng, chỉ nhờ anh mua giùm mấy gói thuốc.

Trên đường về làng, Elsa bày cho anh cách dắt và vỗ về ngựa. Hóa ra cô đã là một kỵ sĩ thực thụ từ hồi 13 tuổi. Cô nói liếng thoảng như chim chích khi anh hỏi về chuyến đi. Cô kể cô lo hậu cần trong đoàn, là chef cook. Ba người còn lại luôn thán phục tài nghệ của cô, vì mỗi ngày cô có khả năng nấu một món khác nhau mà toàn bộ nguyên vật liệu mãi mãi vẫn chỉ là bắp cải và khoai tây. “Tôi là người nói nhiều nhất nhóm đấy. Những người còn lại, anh sẽ thấy họ hơi khác người” Cô nháy mắt cười.

Thật vậy, khi Elsa giới thiệu anh với những người bạn đồng hành ở khu gher, anh cảm thấy rõ sự “khác người” mà cô nói. Trưởng nhóm, chuyên viết script là một anh chàng to như gấu và mặt mày quạu đeo. Cô gái làm nhiệm vụ quay phim khá lạnh lùng. Còn Eric, anh chàng lo máy móc thì lúc nào cũng nói tiếng Anh chen tiếng Pháp loạn xạ và có vẻ mặt lơ đãng của một tên giết người hàng loạt. Chỉ một lát sau, họ kéo nhau vào quán cà phê để lên mạng bằng thiết bị thu phát sóng từ vệ tinh - thứ anh lần đầu được nhìn thấy - chỉ để lại Elsa và anh trước cửa gher. Anh cảm thấy nếu không có cô gái sinh động này, nhóm thám hiểm đó sẽ giống một nhóm mật vụ đang làm nhiệm vụ đặc biệt hơn. Đặt bom dọc theo hồ Khuvsgol và Baikal chẳng hạn.

Elsa bảo anh đốt một đồng lửa. Rồi họ ngồi bên đồng lửa, trên một phiến gỗ dài. Bỗng nhiên cô đưa cho anh một cuốn sổ nhỏ bìa da. “Gì vậy?” Anh hỏi. “Nhật ký của tôi, đọc không?” Cô nháy mắt. Anh sững sờ nhìn cô rồi lần giở từng trang, phát hiện ra cô viết nó bằng tiếng Pháp. “Tự nhiên tôi muốn cho ai đó đọc nhật ký của tôi quá. Tôi đã trải qua những lúc như thế đấy! Mà ai bảo anh không biết tiếng Pháp làm chi” “Khoan nào, tôi sẽ đọc” Anh nói, rồi chăm chỉ lật từng trang, lướt mắt qua từng dòng ký hiệu mà đối với anh là vô nghĩa. Cô mỉm cười rút trong túi ra một con dao nhỏ sắc lẹm, chăm chú gọt một lõi gỗ. Chẳng bao lâu, mặt đất quanh chỗ cô ngồi phủ đầy vụn gỗ, mà cái lõi kia thì vẫn chẳng ra hình thù gì. Anh đọc đến trang cuối

cùng, gỡ mẩu bút chì nhỏ giắt trong túi áo khoác ra ghi mấy dòng chữ nhỏ. “Đã đọc. Dù không hiểu gì cả, nhưng điều này thực sự có ý nghĩa với tôi. Tuan Le - Vietnam” Elsa đọc dòng chữ, nhìn anh, mắt chột long lanh, hay là anh tưởng vậy. Anh không nhớ. Đã mười năm rồi.

Đông lửa tàn. Trời tắt hẳn nắng, chuyển sang đêm. Cô thu dọn những tấm pin mặt trời rồi vẩy tay ra hiệu cho anh vào gher. Anh không khỏi hoa mắt vì đông thiết bị tối tân họ mang theo. Elsa ném mấy cái mái chèo thuyền kayak xuống đất, ra hiệu cho anh ngồi xuống chiếc giường đơn của cô. Rồi cô xách ra một chai vodka hiệu KhuvsGol, khéo léo rót nó vào một cốc rượu thép qua cái lỗ nhỏ như mắt muỗi mà không nhều ra một giọt nào. “Uống miếng không?” Cô nói, chìa cốc rượu cho anh. Nó là một cái chai thép rất đẹp có khắc dòng chữ “Cocotte la cocotte - Mongolie - Baikal 2000” “Cocotte là gì vậy?” Anh hỏi. “Là món thịt hầm. Một kiểu gọi thân thương ấy mà. Mẹ tôi tặng cho tôi trước chuyến đi” Anh hít một ngụm, nghe hơi rượu bốc lên nóng cả mặt, vầng cả đầu. Elsa đón lấy cốc rượu, cũng uống một hớp. Vô tình làm sao, đôi môi cô chạm ngay chỗ môi anh vừa đặt. Họ nhìn nhau ngỡ ngàng như kiểu nhờ rượu mà can đảm đột xuất, hay nhờ rượu mà tự dưng người này thấy người kia quyến rũ không ngờ. Đó là nụ hôn dài nhất mà anh từng biết trên đời. Ngoài trời gió rú, bầy ngựa gõ móng lộp cộp trên đường, bầy bò yak cào móng sồn sột vào vách gher. Bên trong gher, gỗ thông cháy tí tách. Hơi thở cô thơm mê man. Bàn tay cô luồn vào cổ áo anh lạnh toát. Mặt anh áp vào ngực cô nóng bỏng...

Họ đi ngựa đến hồ Khovsgol, ở lại năm ngày. Họ đã làm tình trên cái giường nhỏ xíu trong cái gher bừa bộn thiết bị của cô, hay trong lều của anh - trên cái túi ngủ trải rộng vẫn không làm dịu đi sự sắc cạnh của đất đá cỏ cây bên dưới. Họ làm tình trong ngôi nhà gỗ đang làm dở dang, trên băng ghế sắt bờ đá trong đêm trăng và tiếng nhạc từ đâu đó vọng lại giạt tung lồng ngực. Rồi họ chia tay. Anh sẽ theo kế hoạch, quay về miền Trung rồi đi miền Tây, trong khi Elsa sẽ khởi hành ngược lên

miền Bắc, sang Nga. “Nếu có dịp nào đó đến Việt Nam, em sẽ tìm anh” Elsa nói. “Anh nghĩ sẽ có ngày đó.” Họ ôm nhau trước cái hồ trong veo như lọc và rộng như biển, bầu hải âu chao liệng trên đầu. Chiều hè. Trời và hồ xanh biếc. Những cây thông rụng lá Siberi viền quanh đường hồ như một lần ranh mộng mị. Giá có thêm một chai rượu bồ công anh để mang theo trong ba lô, đóng chai lại hương vị của mùa hè đầy xáo động ấy.

Một tháng sau đó khi về UB, Mike đưa cho anh tờ báo tiếng Anh mà anh ta tình cờ đọc được trong quán cà phê. Elsa McLandry, 25 tuổi, thuộc nhóm thám hiểm người Canada bị cho là đã mất tích trên hồ Khuvsgol. Cô ấy dong thuyền ra hồ một mình, không thông báo với những người đồng hành. Người ta chỉ tìm thấy cuốn nhật ký của cô và chiếc áo phao cùng mái chèo bỏ lại trên thuyền kayak. Trong cuốn nhật ký không viết gì lạ. Cô gái trẻ vẫn tỏ ra rất háo hức với chuyến đi tuyệt vời nhất đời mình. Anh tránh không nhìn Mike, cố gắng kết hình ảnh cô gái ấm nóng nằm trong vòng tay mình cách đây ít lâu, cô gái mà anh nhớ mỗi ngày mỗi đêm trong suốt cuộc hành trình xuyên Mông Cổ với cái cô Elsa McLandry xa lạ nào đó đã mất tích trên hồ, để lại những thứ mang đầy mùi tuyệt vọng.

Vậy đó, mười năm rồi.

ccc

- Master Tuan!

Là Mike. Anh ta vẫn gọi anh như vậy.

Mike dắt theo một cậu bé chừng năm tuổi, con anh ta với một cô gái bản xứ. Từ chuyến đi đó, Mike ở hẳn lại UB, làm cộng tác viên cho một kênh truyền hình thám hiểm của Anh. Rồi anh ta lấy vợ, sinh con, mua một căn hộ ngay trung tâm, một năm đi khoảng ba bốn chuyến dài để quay phim, tìm tư liệu. Thời gian còn lại, anh viết báo và dạy tiếng Anh ở trại trẻ mồ côi. Mike đã sống cuộc đời êm ả hơn anh ta hoạch định khi họ còn trẻ hơn bây giờ.

Trong khi thằng bé con đang chăm chú ăn súp nóng và xem một quyển sách tranh, Mike rút thuốc rồi nhìn anh lặng lẽ. Có

quá nhiều điều cần nói với nhau, đến mức anh không biết bắt đầu từ đâu.

- Thuốc lá không tốt cho thằng bé đâu! - Anh nói.
 - Lâu rồi tôi mới hút trở lại. Gặp lại cậu, bỗng nhiên tôi nhớ thời chúng ta còn trẻ, đi khắp nơi, ăn mì gói và uống cà phê hòa tan, hút bất kì loại thuốc lá nào tìm thấy.
 - Nhanh thật.
 - Người ta không tìm thấy xác Elsa. Cái hồ sâu thế cơ mà, sâu thứ 4 châu Á. Vụ đó đã làm lấn cấn dư luận một thời gian dài.
- Anh im lặng, nghe cổ họng mình nghẹn lại đến không thể thở.

- Tôi không biết tại sao cứ muốn nói cho cậu nghe điều đó, dù tôi biết là không nên. - Mike rút thuốc - Đôi khi tôi cứ nghĩ là Elsa đã đi đâu đó, chứ không phải nằm dưới lòng hồ. Giống như tôi không thể tưởng tượng ra cái cảnh kinh khủng đó. Cô ấy còn vừa cùng cậu nấu ăn cho tôi đó, vừa pha hộ tôi tách trà nóng đó, vừa cười nói và bày cho tôi cách cưỡi ngựa để khỏi ê móng đó...
- Nếu Elsa còn sống, hẳn cô ấy đã là một phụ nữ trung niên rồi, anh nhỉ. Có thể cô ấy đã có con, và có nếp nhăn nữa... - Anh gượng cười - Mà sao em không thể tưởng tượng ra được cô ấy khi già đi. Em cứ nghĩ cô gái nói liếng thoắng như cô ấy làm sao mà có thể chứng chạc được cơ chứ...

Mike vỗ vai anh. Thằng bé con muốn thêm một lát bánh mì nữa.

Bóng hai cha con Mike đã khuất khỏi cánh cửa gỗ, anh vẫn còn cầm cái gói Mike vừa đưa trên tay. Quà Giáng Sinh sớm, Mike bảo vậy. Anh gỡ từng lần giấy ra. Quyển sổ. Quyển nhật ký của Elsa. Từ sau dòng chữ bằng bút chì anh viết, cô không viết thêm một dòng nào. Mike có dính vào đó một tờ note nhỏ "Sau khi cậu về nước, tôi đã cố liên lạc với gia đình Elsa và nhóm thám hiểm của cô ấy. Họ đều muốn tôi chuyển cái này cho cậu. Tôi từng nghĩ không bao giờ cậu quay lại đây, nhưng rồi cũng có dịp trao nó tận tay cậu."

Bây giờ, tiếng Pháp của anh có lẽ đã đủ để đọc cuốn nhật ký. Nhưng anh gấp nó lại, nhét sâu vào ngực áo. Anh sẽ đọc nó trên đường lên miền Bắc. Anh sẽ đọc nó giữa hồ Khuvsgol.

Rồi vài năm nữa thôi, anh có thể lấy vợ sinh con, anh có thể leo lên làm Creative Director trong công ty, rồi như ông CD của Bates, tự tử vì một lý do chó chết (con chó của ông ấy thực sự đã chết và làm ông ấy đau đớn tột cùng). Nhưng sau tất cả anh biết mình đã có những ngày tuyệt vời nhất cuộc đời, ở cái hồ nơi tận cùng biên giới. Cái hồ ấy mùa đông đóng băng toàn bộ, lớp băng dày đến nỗi xe tải có thể chạy qua. Anh sẽ đi bộ trên lớp băng ấy, để gần Elsa nhất - theo một cách nào đó. Để dù đang ở đâu, cô cũng có thể cảm nhận rằng anh đã trở lại với cô, với buổi chiều mùa hè họ trông thấy nhau lần đầu...

Cây Giáng Sinh

Có lần cô e-mail hỏi anh: “Bàn làm việc của anh như thế nào?” - “Thế nào nhỉ?”, anh trả lời vào một buổi tối muộn, sau khi làm xong công việc của ngày, “Bàn làm việc của anh ah? Đơn giản lắm. Rộng sáu tấc, dài tám tấc, kê cạnh cửa sổ, trên bàn có một laptop, một ly cầm bút và một tấm ảnh John Lenon”.

“Nghe tả, thấy cái bàn làm việc của anh sao giản dị quá. Em cố hình dung ra từng chi tiết về nó, để rõ ràng hơn. Ví dụ, cái ly cầm bút là một ly gốm có quai men xanh cô-ban, trong đó cầm nhiều cây bút chì đủ các sắc độ được vót nhọn hoắt, vài loại bút đánh dấu khác nhau và cả một con dao rọc giấy màu đen sắc lẹm. Rồi tấm ảnh John. Đó là tấm ảnh ông đang mỉm cười, mắt nhìn thẳng, để trong khung gỗ sơn màu xanh lá. Chiếc bàn bằng gỗ thông, nhẹ hều và thơm ngát. Cửa sổ trông ra một con hẻm nhỏ lao xao tiếng người, nhìn ra có thể thấy cây chanh bên nhà hàng xóm. Có đúng phần trăm nào không nhỉ?”.

ccc

Họ gặp lại nhau khi cô về Sài Gòn hai tuần nghỉ Giáng Sinh, sau 8 tháng e-mail và nói chuyện online kể từ cuộc gặp đầu tiên. Những e-mail nói chuyện linh tinh, những cuộc chat chẳng đủ dài để đến đoạn tán tỉnh ngọt ngào. Họ không có nhiều thời gian. Cô đang làm việc cho một quỹ gì đó của Châu Âu, quanh năm xách vali đi khắp Đông Nam Á, ở khách sạn năm sao, suốt ngày dự hội thảo và soạn proposal. Anh viết quảng cáo tự do và truyện ngắn cho vài tạp chí để kiếm sống, nói một cách hoa mỹ là sống bằng nghề viết lách, buổi tối đi hát ở vài quán bar.

Anh nhớ đó là một buổi tối muộn một ngày trong tuần ở bar Kaffein. Bên ngoài trời mưa rả rích và trong quán khách không vắng, nhưng cũng không đông. Có một tờ giấy chuyển lên cho anh, dòng chữ viết tháu: “Tôi thích áo sơ mi của anh. Anh có thể hát bài 9 Crimes của Damien Rice không?”. Anh khẽ nhú

mày ngưng thần nhớ lại lời bài hát, đi đến ngồi cạnh cây piano, đàn những nốt đầu tiên, khi bài hát kết thúc, anh đến quầy bar ngồi uống một ly nước lọc. Cô gái ngồi một mình gần đó ra hiệu cậu phục vụ lấy cho anh một chai bia và quay sang mỉm cười:

- Cho phép tôi mời anh nhé, vì bài hát ban nãy.

Họ nói đôi ba câu chuyện những người xa lạ có thể nói cùng nhau, uống cạn thêm vài chai bia nhấm nháp với muối và những lát chanh mỏng.

Anh đưa cô về căn hộ nhỏ, chỉ cho cô chiếc bàn làm việc kê gần cửa sổ, mỉm cười:

- Nó đây!

Cô nhìn chiếc bàn, phá lên cười. Đúng là một chiếc bàn bằng gỗ thông, nhẹ hều, thơm ngát. Ly cầm bút là một chiếc tách cà phê mẻ quai, cầm độc một loại bút mực nước, có lẽ là loại quen dùng của anh. Tấm ảnh John lồng trong khung vuông bằng gỗ tạp không sơn, John đang cầm đàn, mắt nhìn xa xăm, lấy nét chủ yếu vào cần đàn với những ngón tay gầy guộc. Ánh nhìn của ông bay chệch ra khỏi khung ảnh, dán vào một chỗ lơ lửng nào đó trong không khí. Cửa sổ nhìn ra một con kênh nước đen ngòm, tương phản với những cây muồng hoa vàng trồng trên bờ trong nỗ lực biến nó thành một “khu công viên bên sông”.

Rồi cô quay lại nhìn anh, trán nhú lại ngẫm nghĩ như thể mình đã đoán sai bét về chiếc bàn của anh ta rồi, không biết mình có đoán sai bét về con người anh ta hay không. Anh cũng sống người ra một lúc, trong phút chốc không hiểu cái cô gái xa lạ này từ đâu xuất hiện ở nơi chốn riêng tư nhất trên đời của anh, xộc đôi mắt tham lam vào những thứ đồ dùng quen thuộc của anh, rồi lặng thầm đánh giá con người anh qua chúng, có thể lắm chứ. Nhưng tức thì, anh nhớ ra nguồn cơn của mọi sự ngay.

- Vậy đó! - Anh nói, nhìn cô mỉm cười.

- Anh làm em nghĩ đến tay chơi nhạc trong truyện “Những cây cầu ở quận Madison” với cái cách hần nói chữ “Voilà”.

Cô cầm tấm ảnh John lên, nhìn lơ đãng:

- Thật ra, bình thường, em không phải là kiêu hay cố gắng tưởng tượng về một cái gì đó để thử thách cái đầu quả nhỏ của mình - Cô lém lỉnh - Nhưng mà lần này, em thử chút xem sao. Mà anh ít màu mè hơn em nghĩ nhiều.
- Màu mè, kiêu gì? - Anh ngạc nhiên
- Kiêu như là, cắm hoa trên bàn làm việc chẳng hạn.
- Em nghĩ anh gay à? Hay là nghĩ anh có một cô người yêu yêu màu tím thích đi trong mưa, thích mua hoa về cắm đầy nhà?
- Nhưng anh để ảnh John trên bàn đó thôi. Nên em mới dùng chữ “ít”.
- Đó là của Alex. Khi Alex rời đi, anh không muốn cất đi món đồ ít ỏi mà cô ấy để lại.
- Alex? Anh gay à?
- Alexandra. Mà em không nghe anh vừa nói “cô ấy” hay sao!
- Ai biết. Nhiều người vẫn gọi người yêu mình là cô ấy, dù đó có phải là cô ấy đâu. Mà hiện giờ, anh có người yêu không?
- Sao tám tháng em không hỏi, đột nhiên hôm nay, sau khi đến nhà lại hỏi anh câu đó?
- Thì cứ trả lời đi!.
- Hiện giờ? Có đi lại với vài ba cô gái, nhưng người yêu kiểu nghiêm túc thì không.
- Họ thường đến đây chứ?
- Em là cô gái thứ hai sau Alex xuất hiện trong ngôi nhà này đấy!
- Anh nói câu này với bao nhiêu người rồi?
- Nghe đồn là mới chỉ áp dụng trên em thôi. Nếu nó có tác dụng, anh sẽ thử với những người khác.
- Những ngày tới, em thường đến đây được chứ?
- Để làm gì?
- Em thích cái phòng này. Cảm giác rất an toàn và rất “mái ấm”. Em nghĩ ngồi trong này đọc sách chắc tuyệt vời lắm. Coi như anh cho em thuê phòng trong hai tuần đi!

Anh chợt nhớ ra cô từng nói đã rất lâu rồi, cô không có căn phòng nào thuộc về mình. Những căn phòng khách sạn hào

nhoáng mà cô lưu lại rất lâu, rốt cuộc cũng chỉ là một chỗ tạm, không đủ thân thương để dán lên bàn trang điểm một tấm ảnh yêu thích nữa là...ngay cả đợt Giáng Sinh này về Sài Gòn, cô cũng nghỉ lại ở một khách sạn.

- Ý em là, em dọn đến ở với anh trong hai tuần?
- Cũng không hẳn. Em vẫn giữ phòng khách sạn. Chỉ là, em muốn đến khi nào tùy thích, ở bao lâu tùy thích và làm gì tùy thích.
- Còn anh thì sao? Anh sẽ ra phòng khách ngủ à?
- Anh cứ sinh hoạt bình thường. Em sẽ coi anh như là một chi tiết của căn phòng này và không bận tâm nhiều đến nó. Đồng ý không?
- Đổi lại, anh sẽ được gì?
- Tùy anh thôi, từ đây đến đó, anh cứ suy nghĩ xem anh muốn gì. Em sẽ xem xét, và đáp ứng nếu thấy hợp lý.
- Đây có phải là cuộc đàm phán thành công nhất em từng có không?

Cô nhún vai, nhìn anh, cười sung sướng. Đến nỗi anh không còn biết nói gì hơn. Hay chính xác là ngay từ đầu, lòng anh đã muốn nói: “Ừ, làm ơn, hãy đến đây. Căn phòng này chỉ có mình anh đã quá lâu rồi”. Anh cũng thèm nghe tiếng ai đó nói cười không phải vọng từ tivi, thèm thấy một túm tóc phụ nữ trên sàn và chai lotion mùi trà xanh trong nhà tắm.

ccc

Ngày đầu tiên sau khi “hiệp định” được ký kết, khi trở về nhà, anh thấy trong căn phòng tối giản của mình xuất hiện một chiếc sofa màu đỏ chót có phủ tấm len ca-rô xanh lá. Loại sofa nhỏ dành cho hai người ngồi xem tivi. Cô mặc váy màu trắng, nằm vắt vẻo trên đó, đọc quyển sách loại bỏ túi về thơ Haiku lấy từ kệ sách lớn phòng ngoài.

- Gì vậy, trong hợp đồng có khoản được thêm đồ vào phòng à? - Anh bỏ túi xách, ngồi bệt xuống sàn, chống cằm nhìn cô.
- Có cái kiểu nào cho thuê nhà mà không cho người ta mang đồ vào không? - Cô ngừng đọc sách, vênh mặt - Em cần có một

cái ghế nằm đọc sách, chứ không phải cái nệm một mét bốc mùi của anh. Anh có thể bỏ sau khi em đi.

- Sô-pha cho mùa Giáng Sinh à?
- Không, ai lại đi mua cái gì theo mùa, mắc chết được. Em tìm thấy nó trong một tiệm nội thất đang sale đồ, rồi thì đến tiệm bán vải ký, chọn một cái khăn phủ sọc xanh. Khôn không?
- Khôn, khôn. - Anh gật đầu như một nhân vật hoạt hình. Hai người phá lên cười. Anh bỗng thấy muốn hôn cô chết đi được.
- Anh có từng trang trí Giáng sinh chưa?
- Từ khi anh lớn ấy à? Có ba lần. Khi Alex còn ở đây. Cô ấy thích trang trí nhà cửa, nên tận dụng mọi dịp. Đến khi Alex dọn đi, anh có cảm giác như căn hộ này là một cái hộp bị trút hết ra, chẳng còn gì.
- Cô Alex ấy là thế nào?
- Thì như em đoán. Người yêu cũ. Sâu đậm đến nỗi dọn về chung sống.
- Nói chi tiết hơn đi.
- Em thật sự muốn nghe? - Anh học cách nói này từ một cuốn sách, khi không muốn đề cập nhiều đến vấn đề gì đó.
- Trừ khi anh không muốn nói.
- Không hẳn. Nhưng không biết bắt đầu từ đâu. Hay em hỏi đi!
- Tóc cô ấy màu gì? Cô ấy người nước nào? Sao hai người quen nhau?
- Tóc cô ấy màu nâu, hơi lượn, kiểu tự nhiên ấy. Cô ấy là người Anh lai Mã Lai. Tụi anh gặp nhau ở Bắc Kinh, khi leo Vạn Lý Trường Thành. Rồi một năm sau đó, cô ấy đến Việt Nam làm việc ba năm trong một dự án nghệ thuật đương đại. Tụi anh gặp lại nhau, và dọn về sống cùng.
- Gặp nhau trên cái Vạn Lý Trường Thành đông nghẹt du khách đó à?
- Không giống như em nghĩ đâu. Đó là một đoạn thành nằm rất xa Bắc Kinh, không mở cho khách du lịch. Dân địa phương làm một cái thang gỗ, thu hai nhân dân tệ nếu ai muốn leo lên. Số du khách anh gặp đếm trên đầu ngón tay. Anh cứ đi

mải miết trên cái đoạn thành băng qua những dãy núi chập chùng đó, đột nhiên thấy một cô gái đang ngồi một mình ở một trạm gác, vẽ ký họa vào cuốn sổ nhỏ không dòng kẻ. Tụi anh đã ở trên đoạn thành đó suốt đêm để ngắm sao.

- Khó quên quá. Lần sau muốn tán gái, đừng kể chuyện này nghe. Cô ta sẽ cảm thấy tuyệt vọng với tình yêu đã qua của anh.

- Đừng tuyệt vọng, em ơi đừng tuyệt vọng!

- Hu hu, em tuyệt vọng đến chết mất thôi. Anh đứng cả đêm trên Trường thành ngắm sao với người ta, có khi còn ôm người ta ngủ. Còn em ấy à, em có làm gì đâu, em chỉ mua một cái sofa mà anh mắng nhiếc em không tiếc lời.

- Em mà cứ cái kiêu đó là anh tán em thật đó!

Cô chột nghiêm mặt, đứng bật dậy.

- Thôi, em về đây!

- Ờ?

- Hết vui rồi. Nhiều khi anh “nam nhi thường tình” hết chỗ nói.

- Em mong gì ở anh? Một thằng cha lãnh cảm, âu sầu?

- Đúng là em chẳng mong gì ở anh hết. Nhưng tự nhiên hôm nay, em nhận ra là em đang mạnh nha mong đợi một điều gì đó. Nguy hiểm thật!

Cô khoác áo, quàng chiếc khăn voan mảnh có hoa xanh lên cổ và sập cửa lại.

Anh quay vào nhà, đứng suy nghĩ một lúc mới quyết định pha một tách cà-phê và ngồi thử lên cái ghế cô vừa mua. Khá êm ái và dễ chịu. Hơi ấm của cô và mùi nước hoa dễ bay chỉ hợp cho xứ lạnh vẫn còn đặc quánh. Anh thiếp đi lúc nào không biết.

Chập tối, khi anh mở mắt ra, cô đang ngồi chống cằm nhìn anh. Cô đã thay một bộ quần áo khác. Chiếc áo len màu rượu đỏ thùng thình khiến cô càng nhỏ nhắn.

- Lạ ghê, râu anh mọc trong lúc anh ngủ à? Sáng nay nhìn anh còn rất Sở Khanh.

- Em hết giận rồi à?

- Giận gì đâu. Nhiều khi em có cơn vậy thôi. Về tắm một cái, xong ý nghĩ đầu tiên là quay trở lại đây.

Anh nhòm người ngồi dậy, vỗ vỗ vào chỗ trống bên cạnh. Thì chiếc ghế vốn dành cho hai người mà.

- Lại đây, cưng!

Cô ngoan ngoãn đứng lên, đến ngồi lọt thỏm bên cạnh anh trong cái ghế đơm màu Giáng sinh.

Anh nhòm dậy:

- Chờ anh chút.

Anh loay hoay ra phòng khách lục tung kệ đĩa, lôi ra cái đĩa nhạc loại copy xoàng xĩnh của Nat King Cole, lắp vào máy đĩa. Âm thanh vẫn còn tốt. Như thể ông ca sĩ da màu lừng danh này đang đứng trong góc phòng hát cho họ nghe. Rồi anh quay trở lại ghế. Đột nhiên anh thấy cô khẽ dựa vào người anh. Anh nói thầm:

- Yên tâm đi, anh sẽ coi đây là phút yếu lòng do tác động của nhạc hay và trai đẹp, tuyệt nhiên không nghĩ ngợi hay lợi dụng gì đâu.

- Im. Nói lấp giáp suốt ngày.

Không nhìn, nhưng anh biết cô đang cau mày. Má cô vẫn dựa vào cánh tay anh nóng ấm.

Và trong phòng chỉ thực sự còn lại tiếng hát Nat King Cole. Họ ngồi yên như hai chi tiết ráp liền của chiếc sofa Giáng sinh.

ccc

Khi cô khoác tay anh đi vào cửa hiệu mua đồ trang trí Noel, bỗng dưng anh nhớ Alex kinh khủng. Anh chưa bao giờ từng cùng cô làm việc này. Anh không quan tâm đến những món đồ trang trí vớ vẩn, giấy ăn ca-ro xanh đỏ hay chai vang có hình bụi ô-rô, là những chi tiết đầy ý nghĩa với Alex, mà hình như, là với hầu hết mọi cô gái. Họ đứng trước những cây thông xanh, đỏ, bạc, cô-ban lấp lánh, những chuỗi đèn tràn ra như suối, những giỏ châu sắc sỡ đủ màu. Cô búi khẽ lấy tay anh như

không thở nổi. Anh thử cầm một con tuần lộc bên bằng rơm đưa cho cô xem.

- Cái này được không em?

- Đưa em ra khỏi đây. Ngay! - Cô hỗn hển.

Họ ngồi uống nước dừa mua bên vệ đường, trên băng ghế công viên. Trời không lạnh, nhưng nhiều gió. Người ta đi mua sắm đầy phố. Những chuỗi đèn Giáng sinh chớp nhức nhối trên đỉnh những tòa nhà.

- Em xin lỗi. Như thế là em bị choáng trước quá nhiều chi tiết như thế!

- Không sao. Anh cũng vậy. Chỉ có điều, anh đứng vững hơn em mà thôi.

- Em đã cố gắng. Em cũng muốn mua đồ trang trí gì đó. Nhưng khi vào một cửa tiệm Giáng sinh, lúc nào em cũng chóng mặt vì quá nhiều thứ lấp lánh cứ chen nhau. Năm ngoài, em ngất xỉu ở gian hàng Giáng sinh trong một shopping mall ở Hồng Kông.

Anh đang cố nghĩ ra một câu gì để nói, thì giọng cô lại vang lên bình thản.

- Em đã từng suýt đính hôn. Năm em hăm ba tuổi, với người yêu từ thời phổ thông. Rồi đột nhiên khi tụi em đi mua nhẫn, anh biết không, cái cảm giác choáng váng đó xuất hiện, như khi em đứng trong tiệm bán đồ Giáng sinh ban nãy vậy. Em đứng trước một sự ước hẹn quá lớn, quá trọng đại, và chuyện đó làm em không cách gì thở nổi, không biết mình nên làm gì. À, như kiểu bảo em bỗng một đứa bé sơ sinh mong manh và xinh đẹp trên tay và em thể là em không biết nên làm gì với nó. Nên em nói với anh ấy là: “Anh à, hay mình đừng đính hôn, mình cứ thế này suốt đời được không?”. Anh thấy em có ngốc không chứ? Vậy là tụi em chia tay. Và ba tháng sau đó, em bắt đầu “phiêu bạt giang hồ” như anh đang thấy đó. Cảm giác không thuộc về bất cứ căn phòng nào thật khó chịu. Nhưng không phủ nhận là nó làm em cảm thấy an toàn hơn. Em chỉ thấy an toàn khi em tự do.

Anh lần tìm bàn tay cô, xiết nhẹ.

- Là vì khi ấy em còn quá trẻ.
- Giờ em cũng thế, em vẫn không muốn đính hôn, trong trường hợp có ai hỏi han đến. Ừ, là em nghĩ vậy.
- Tại vì giờ em chỉ đỡ trẻ hơn thôi, cũng à! - Bốc đồng, anh hôn lên trán cô. Anh tự thấy môi mình nóng rẫy và trán cô lạnh ngắt. Cô nhìn anh một lúc, không sững sờ nhưng cũng không hồ hững. Đột nhiên họ không biết nói gì với nhau.
- Nhưng Giáng sinh vẫn phải có một cây thông chứ nhỉ? - Cô đột nhiên nói.
- Anh biết chỗ này. Đi với anh!

Anh đưa cô ra một vựa cây cảnh ở ngoại thành, hỏi ông chủ tìm một cây tùng thơm. Ông chủ vườn cảnh mang ra một cây nhỏ cao bằng chiếc ghế đẩu. Anh bảo ông ta san nó qua một chậu gốm màu đỏ. Cô sung sướng ôm nó vào lòng, như đứa bé ôm món quà Giáng sinh của mình, mặc cho đất dây ra lấm chiếc áo sơ mi màu sáng.

Vậy là họ có cây “thông” Giáng sinh. Anh và cô ngồi trên ghế, quan sát cái cây mong manh tỏa mùi thơm ngát để cạnh chiếc bàn cũng ngát mùi gỗ thông. Những tai lá kim mỏng mảnh màu xanh non nẻo và tươi mới.

- Quái thật. Cây tùng lại thơm mùi chanh! - Cô nhận xét.
- Mình sẽ treo cái gì lên nó hả em? - Anh nhìn cái cây non, ái ngại.
- Hay là đừng, nó yếu thế kia...
- Ừ, sao cứ phải giăng mắc xanh đỏ thì mới là cây thông Giáng sinh chứ!

Cô chuôi ra khỏi ghế, ngắt một đợt lá bỏ vào miệng nhấm.

- Đắng không em?
- The cay. Và thơm.
- Để anh xem - Anh nhòai ra, định ngắt một đợt lá khác.
- Anh định vặt hết lá nó đấy à?

Cô giữ tay anh lại. Rồi áp môi lên môi anh. The cay, và thơm. Anh cảm nhận mùi vị lá tùng non trên đầu lưỡi mềm mại ấm áp của cô. Lần cuối cùng anh cảm nhận được sự tinh khiết đến

choáng ngợp này là khi hôn giọt sương đêm bám trên đám lông tơ trên mép của Alex trong cái đêm họ thức suốt ở Trường thành.

Họ yêu nhau trên chiếc ghế Giáng sinh đỏ chói, trước mặt là cây tùng thơm ngát và xanh màu non tơ.

Và những ngày sau đó, mọi chuyện cũng diễn ra y như thế. Anh hủy tất cả những đêm hát tại quán bar. Một Giáng sinh không có lễ nửa đêm, không có ngôi sao đỏ, không có bữa Revillion gà tây nấu hạt dẻ và rượu vang đỏ tràn. Chỉ có nhạc Nat King Cole, chiếc sô-pha đỏ và cây tùng thơm. Và họ.

Buổi sáng ngày hôm sáu, khi anh thức dậy thì cô đã đi rồi. Những thứ trong phòng vẫn nguyên vẹn, cả cây tùng thơm, cả chiếc sô-pha, cả anh. Chỉ là, cô biến mất. Như một chi tiết trên bức tranh xé dán đột nhiên bị bong ra.

Cạnh chậu cây có một cái hộp dài buộc nơ xanh. Là một cây bút mực loại ngòi bạch kim, nhãn hiệu đắt tiền kèm tờ giấy xé vụn từ trang sổ tay.

Thấy anh ngủ ngon quá nên em không đánh thức. Sáng nay em bay sớm. Thật ngỡ ngàng khi tặng anh một cây bút xa xỉ kiểu này, nhưng em nghe nói mỗi người viết chuyên nghiệp thường có một cây bút yêu thích, em muốn cây bút yêu thích của anh phải là do em tặng và trông nó đáng hoàng một chút. Cảm ơn anh về cây tùng thơm, về Giáng sinh, về tất cả. Anh chưa tặng quà Giáng sinh cho em, nên em đã lấy theo cái CD Nat King Cole của anh. Đừng cáu nhé!

Anh đọc đi đọc lại tờ giấy. Rồi anh gấp nó lại, nghĩ mãi mới nhớ ra mình cần một tách cà-phê.

Mấy ngày sau đó, anh kêu người đến, cho họ chiếc sô-pha đỏ. Còn cây tùng thơm, anh mang ra để trên ban công, không tưới nhiều ngày cho đến khi nó héo khô. Anh làm từng việc đó, xóa dấu vết của cô một cách bình thản nhưng đầy sân hận. Cô đến làm gì, rồi để lại chiếc sô-pha đỏ kịch cỡm trái mùa chỉ không lâu sau đó, và một cây tùng thơm mùi chanh?

Em thương yêu, em sẽ đón Giáng sinh này ở đâu?

Hôm qua anh ra ban công hút thuốc, chợt thấy sau mùa mưa này, cây tùng thơm năm ngoái đã sống lại. Em sẽ chảy nước mắt vì xúc động khi thấy nó bây giờ: những chồi non mọc lên từ một thân cây vàng quắt, héo khô. Nó thật là can đảm. Chúng ta đều muốn trở thành ai đó trong đời, muốn được yêu thương, nhưng lại không can đảm.

Chìa khóa nhà anh vẫn để trong thùng thư trước cửa, phòng khi em về mà anh đang đi đâu đó. Anh đã mua lại chiếc sofa Giáng sinh dành cho hai người, trải khăn ca-rô xanh đỏ. Có thể sau đó anh sẽ lại tổng khử nó đi, hay cho ai đó vì không quen với một chiếc ghế đỏ choe choét trong căn phòng tối giản của mình. Nhưng dù sao, cũng cần một lần trong đời ta biết can đảm và ẩn nhẫn đợi chờ như một cây tùng thơm, phải không em?

Các tác phẩm của Nguyễn Thiên Ngân:

- Những phố dài ướt mưa (2005)
- Hai chiếc xe khóa chặt vào nhau (2006)
- Cặp vòng mây (2007)
- Ngôi nhà mặt trời (2008)
- Đường còn dài, còn dài (2009)
- Những chuyến điệu (2010)
- Kỳ nghỉ của mỗi người (2011)
- Mình phải sống như mùa hè năm ấy (2012)
- Ngày hoa hướng dương (2013)
- Lạ lòng sao, đốn đau này (2013)
- Ôm mỏ neo nằm mộng những chân trời (2015)
- Có người sức tỉnh cơn mơ (2018)

Ăn Tết một mình

Giữa một vùng kênh rạch, cỏ lau, ao sen, hồ cá... bỗng mọc lên một tòa chung cư màu xanh lá, tròn tròn hình cánh hoa. Nghe đâu kênh rạch, cỏ lau, ao sen, hồ cá sau này rồi cũng sẽ thành chung cư hoặc những dãy nhà liên kế hết, vì người ta sẽ phát triển chỗ này thành một khu dân cư mới thật hoành tráng. Nhưng bây giờ thì tạm thời vậy đã. Tòa chung cư màu xanh lá đứng trơ trọi một mình. Có một lần đi công tác, khi máy bay vừa cất cánh khỏi sân bay Tân Sơn Nhất khoảng hai phút, Ni thấy tòa nhà chung cư đó qua ô cửa sổ. Từ trên cao, trông nó như một cánh hoa cô đơn.

Ni mua căn hộ số 12, lầu 5 được khoảng vài tháng nay, sau sáu năm làm việc kể từ ngày ra trường, dưới hình thức trả góp.

Không quá giỏi, cũng không quá tồi. Bạn bè cô, có đứa đã tậu nhà, mua xe hơi, có đứa vẫn đi ở nhà thuê, cứ dăm tháng lại than chuyện chủ nhà lên giá. Mỗi tháng, Ni căng óc ra so đo lãi ngân hàng với lãi tiền nhà xem cái nào cao hơn, để rồi quyết định sẽ trả tiếp tiền nhà hay gửi vào tiết kiệm. Ngày xưa có ghét sếp, chán việc thì quyết định nghỉ việc cái một. Ngày xưa muốn đi du lịch thì mua vé và a lê, go. Còn bây giờ, sếp có ngang ngược cũng phải ráng nặn một nụ cười rồi quay lưng chửi thề, công việc có chán cũng phải ráng mà chịu, thềm đi chơi đâu cũng phải tính đi tính lại rồi tặc lưỡi: “Thôi!”. Bởi vì mất việc, có nghĩa là sẽ phải trải qua những tháng ngày vạ vật với cái tài khoản rỗng (vì đã trả tiền nhà hết sạch rồi còn đâu). Đi chơi, có nghĩa là sẽ thâm hụt một khoản không biết lấy đâu để bù vào. Cuộc-đời-của-người-có-nhà tự dưng xa lạ với Ni như không phải cuộc đời của chính cô nữa.

ccc

Nhưng có nhà cũng hay. Làm chủ sáu chục mét vuông cũng thú vị, dầu là trên không. Sách sẽ để trên giá, áo quần sẽ để trong tủ. Ti-vi sẽ để trên kệ ti-vi, dàn loa sẽ có vị trí của dàn loa. Cũng có thể cất bia trong tủ lạnh và rượu vang trong tủ bếp.

Tóm lại là cái gì có chỗ của cái đó, chứ không hăm bà lằng tống vào thùng các-tông hay cái này gác lên cái kia như thuở đi thuê nhà nữa. Lại còn có thể mua một tấm nệm to để tha hồ lăn qua lăn lại, may những chiếc gối tựa nhiều màu để trên sô-pha và trồng cây ngoài ban công. Hay là treo một tấm gương thật to trong phòng ngủ và tha về nhà đủ thứ đồ IKEA sau mỗi chuyến đi Singapore công tác...

Vậy nên có nhà cũng hay.

Tết này Ni sẽ đón Tết ở Sài Gòn. Trong căn hộ của chính mình. Hơn mười năm ở Sài Gòn, cô luôn tự hỏi cái Tết ở đây như thế nào. Cô chỉ biết có đường hoa Nguyễn Huệ. Cái này năm nào ti vì cũng chiếu. Vậy thôi. Còn Tết ở nhà thì năm nào cũng như vậy: chùi rửa phờ phạc cho đến tối giao thừa. Cả nhà ăn một bữa cơm tất niên. Coi ti vi. Đúng mười hai giờ bật bài Happy New Year, cả nhà chúc Tết nhau, ba má lì xì rồi lừa cô và nhỏ em đi ngủ để sáng hôm sau đi lễ sớm. Mừng Một đi lễ về, chị em cô theo ba má ra thăm bà nội. Sau đó thì đường ai nấy đi, khách ai nấy tiếp. Hết mừng Ba là hết Tết.

Ni xa nhà từ nhỏ nên không có nhiều bè bạn ở quê nhà, có những năm cô nằm nhà coi phim suốt ba ngày Tết. Năm vừa rồi Ni vác hân một giàn karaoke về nhà hát cho qua Tết, ai dè hát một mình chán quá, lại chỉ biết ngủ vùi. Bởi vậy năm nay, Ni quyết định sẽ bịa ra một lý do để ở lại ăn Tết ở Sài Gòn. Phải bịa, vì cô không có can đảm nói thật với ba má là cô sẽ phá hỏng cái quỹ đạo đón Tết quen thuộc của gia đình. Má Ni thường nói đêm giao thừa không được ở bên người thân chính là đêm buồn nhất cuộc đời.

- Năm nay công ty con làm tới tận ba mươi mới nghỉ. Mừng bốn con lại phải đi trực cơ quan. Vé máy bay con mua không được. Ni thông báo với má qua điện thoại, chia nội dung thành nhiều câu ngắn để nói không vấp vấp. Má ừ, nói với cô mà như tự dỗ lòng mình, “Mà nhà con lại mới mua, để ngày Tết ngày tư trống trải hiu quạnh quá cũng không phải”. Ni thấy lòng nhói một cái. “Hay ba má và em vô đón Tết với con”. Cô rụt rè đề nghị. Má cô tần ngần một hồi rồi nói: “Thôi, bàn thờ

ông bà còn đây, họ hàng còn đây, ba má vô đó đón Tết sao được. Con cứ ở trong đó lo cho xong việc, nhớ cúng kiếng nhà cửa, qua Tết ít ngày rồi về cũng được”. Ni bỏ máy, thấy mình vừa làm một việc động trời.

Siêu thị những ngày giáp Tết đông nghịt. Ni mua đầy đủ lệ bộ: cũng dưa hấu, giò thủ, chả lụa, chai nước mắm ngon, dưa hành, cây bánh tét, lại lấy thêm chai dầu oliu trộn rau ăn cho đỡ xót ruột mấy ngày Tết. Tới đây tự dưng cô bật cười. “Rau ăn cho đỡ xót ruột mấy ngày Tết” nữa chứ, cứ làm như bình thường cô hay ăn rau lắm vậy. Bữa cơm độc thân thường là chút gì đó tiện mua bên đường. Cô thấy mình đang mua sắm theo một thứ quán tính lây nhiễm từ má. Thế nào má cũng nói một câu, năm nào cũng như năm nào: “Dưa món người ta bán sao ngon bằng dưa món nhà mình tự làm được”.

Siêu thị Tết khác với chợ Tết. Năm nào Ni cũng đi chợ Tết với má nên thấy rất rõ điểm này. Ni nghiệm đi nghiệm lại, quái, trong siêu thị cái gì cũng bán giống như ngoài chợ, sao cái “mùi Tết” thì mất đi đâu. Rồi Ni chợt nghĩ ra cái “mùi Tết” mà cô đang thấy thiếu đó chính là mùi hương trầm, mùi mồ hôi chen lẩn, mùi của trời đất cuối năm hòa với mùi hoa, mùi quất...

Chung cư cuối năm thật thưa vắng. Hầu như dân cư ở đây là người độc thân hoặc những gia đình trẻ. Họ đã lục tục về quê từ khoảng một tuần nay, nhà này nối tiếp nhà kia. Hai gia đình hàng xóm sát bên biết Ni ở lại, đều hớn hở đưa chìa khóa nhờ Ni sang tưới cây trong những ngày vắng. Cô vui vẻ nhận lời, nhưng lòng thấy chùng đi một chút khi nhìn họ khắp khối mang hành lý đứng chờ thang máy.

Ni bò toài ra chà từng góc nhà, giặt rèm, giặt áo bộ sô-pha vải, lau phủi từng cuốn sách, kì cọ cửa sổ dù tất cả đều còn rất sạch, rất mới. Tết nào về nhà, bị má bắt lau chùi từng kẽ nhà, Ni cũng làu bàu. Má chỉ cười: “Có dọn dẹp mới thấy ra ngày Tết”. Đến bây giờ cô mới chấp nhận là má đúng. Nếu cứ để mọi thứ như vậy, quanh cô còn cái gì gợi lên mùi Tết nhất nữa đâu. Mọi thứ sẽ vẫn chỉ chu sạch sẽ, nhưng là cái sạch sẽ của ngày thường. Xong xuôi, cô ra tiệm cây cảnh gần khu chung cư, sắm một

chậu đỗ quyên và một chậu mận đình hồng đem về đặt trong phòng khách. Cô đi tới đi lui ngắm nghía căn phòng, thấy cũng ra dáng Tết lắm rồi.

Tối ba mươi, Ni đi dạo đường hoa. Nhìn đâu cũng thấy người là người. Sài Gòn ngỡ tưởng chỉ có sự đông đúc huyên náo, ngờ đâu ngày cuối năm cũng có cái không khí đông đúc đoàn viên. Cô đứng mân mê hồi lâu bên những chậu quất lúc lỉu trái, chợt bật cười một mình. Năm ngoái, thằng Pôn con bà chị họ của cô gọi đây là “cây quích nhiều nhiều”. Năm nay chắc thằng nhóc đã nói sôi hơn, diễn đạt tốt hơn. Nó có một đặc điểm rất buồn cười, là nếu chỉ vào một cô gái nào mặt mũi xa lạ và hỏi: “Dì nào đây?” nó sẽ đáp: “Dì Ni”. Với tất cả mọi đứa em, đứa cháu trong đại gia đình, Ni trở thành một thứ khái niệm sống của sự xa lạ. Ni lắc lắc đầu, sao tự dưng miên man nghĩ đến chuyện... triết học dữ vậy. Nghĩ đến đứa cháu bỗng dưng Ni thoáng nhớ nhà. Nhưng cô gạt ngay, mình dứt khoát phải có một cái Tết xa nhà không suốt mướt.

Ni về nhà sớm, khoảng gần mười giờ. Cô ăn hai khoanh bánh tét với một ít chả lụa, nửa nằm nửa ngồi trên sô-pha xem phim kênh HBO. Ti vi đang chiếu Mặt nạ Zorro phần 2, một cái phim cũ rích cũ rơ, Ni đã xem rồi. Miệng nhai nhóp nhép, tay cầm remote, cứ xem được năm phút là Ni lại chuyển kênh liên tục và thờ dãi quay về kênh cũ, coi tiếp. Cô bỏ qua những kênh cầu truyền hình cuối năm. Không cầu truyền hình gì hết! Cô đang đón một cái Tết khác-biệt.

Rồi Ni nhồm dậy, đi thắp một cây nhang vòng để ngôi nhà có mùi ấm áp. Ni để vòng nhang vắt qua một cái lọ thủy tinh trang trí, đặt ở góc nhà. Nhà cô không có bàn thờ nào cả. Hồi vừa mua nhà, má dặn Ni làm một cái bàn thờ ông Địa nhỏ để ở góc, nhưng Ni vờ ừ hử rồi lơ tịt đi, thấy mấy cái chuyện thành tâm giữ trong lòng là được rồi, chứ thờ cúng góc này góc nọ nó “âm lịch” sao sao đó.

Mùi trầm bay ngậy ngát. Ni ngủ quên trên sô-pha lúc nào không hay. Điện thoại cô reo liên tục. Hóa ra là đã giao thừa, cả nhà đang gọi cho cô. Ni lè nhè nhấc máy, giọng má lo lắng, con

sao rồi, chiều nay có về nhà thư thả để đón giao thừa không. Ni đáp qua quýt bằng giọng mũi. Má hỏi sao giọng con nghe nghệt vậy, trời ơi, ai đời con gái lớn rồi, đón Tết một mình có một năm mà đã khóc sứt sùi rồi sao. Ni thấy má đang cố cho rằng Ni đang rất buồn, rất nhớ nhà. Chuyện phải làm li bi đát như vậy má mới yên lòng là Ni chưa “quên lãng gia đình”, chưa “đủ lòng đủ cánh thì đã quên ba quên má”. Cô nói chuyện gần nửa giờ với cả nhà. Trước khi cúp máy, má dặn Ni sớm mai nhớ đi lễ khai niên. Cô dạ, tự biết mình sẽ không làm như vậy.

Đã gần một giờ. Ni không còn buồn ngủ chút nào nữa. Cô đi ra ban công đứng nhìn bầu trời đêm trừ tịch. Gió thốc hù hù. Chắc bé út năm nay ngủ một mình buồn lắm. Mọi giao thừa trước, dù đã bị lừa lên giường nhưng hai chị em còn rúc rích hỏi lâu cho đến khi ba ra nhắc mới chịu ngủ. Tự nhiên Ni thấy nước mắt mình chảy vòng quanh. Những dây đèn trang trí giăng quanh chung cư từ Noël tới giờ bỗng nhòa đi trước mặt.

ccc

Sáng mừng một, Ni thức dậy bởi tiếng chuông lễ khai niên của nhà thờ gần đó. Tuần tự, Ni đi tưới cây, cây nhà cô, cây nhà hàng xóm bên phải, cây nhà hàng xóm bên trái. Chậu bìm bìm nhà hàng xóm bên phải nở một bông màu biếc, rung rinh trong nắng sớm. Nhà hàng xóm bên trái chỉ toàn trồng những cây mà Ni nghĩ mười thế kỷ nữa cũng không ra hoa nổi, à mà chắc gì chúng đã có hoa. Nhà Ni, những nụ mận đình hồng còn sót lại cũng đã bung hết. Thật cây lá mà cũng “biết điều” dữ, sáng mừng một nở chi đến... ba hoa. Ni đếm đi đếm lại, cười thầm.

Bữa ăn sáng một mình qua đi nhanh chóng. Ni bật một đĩa nhạc rồi đi tới đi lui trong nhà, không biết tiếp theo sẽ nên làm gì. Hay là đi ra ngoài? Cô ngó ra cửa sổ. Nhưng trời nắng quá.

Ni lẹp kẹp xuống tầng một, định sẽ đi dạo một vòng, coi như xuất hành đầu năm. Ngày Tết có khác. Cái siêu thị mi-ni đóng cửa, không có bóng nhân viên quét dọn, không có lũ con nít nhẩy nhót inh ỏi, nói chung là không có cái gì giống ngày thường. Ni chợt nghe tiếng liếp chiếp vang lên từ bụi hoa trước

mặt cái siêu thị. À phải rồi, đó là hai chú vịt con, mấy hôm trước Ni đã thấy. Mấy cô nhân viên siêu thị giải thích là họ bán trứng vịt lộn, nhưng bán không hết, tự dưng một ngày hai con này (chỉ vào hai con vịt vàng ươm) mổ vỏ chui ra. Họ đành để tụi nó vào luống hoa đằng trước.

Ni đứng nhìn hai chú vịt con nhỏ xíu “ngụp lặn” trong luống hoa hồi lâu, tự dưng thấy lo không biết khi nào ban quản lý chung cư phát hiện ra hai tụi nó. Rồi tụi nó sẽ đi đâu?

Cô quay trở lên nhà, lấy cho tụi nó một ít hạt cơm đã ngâm mềm trong nước.

- Hello, Ni!

Tiếng ai đó vang lên bên tai Ni. Đó là Glyn, ông bạn già độc thân người Anh sống cùng khu chung cư. Cô hay gặp và nói chuyện với ông khi họ cùng ngồi cà-phê bên hông chung cư mỗi buổi sáng cuối tuần. Glyn đã đi du lịch hầu như khắp thế giới, cuối cùng ông dừng chân ở Việt Nam, sắm một căn hộ và “chờ ngày thiên thần đến mang tôi về nước Chúa” như ông hay đùa.

- Tôi tưởng cô về quê ăn Tết?! - Glyn bước đến ngồi lên thành bồn hoa, ngắm nhìn lũ vịt con. Có vẻ như ông vừa chạy bộ về.

- Năm nay tôi đón Tết ở đây - Ni mỉm cười trả lời.

- Không phải người Việt Nam thường ăn Tết cùng gia đình sao?.

- Glyn ơi, xin ông đừng hỏi lại chuyện đó nữa! - Ni làm ra vẻ ảo não.

Ông già người Anh lịch duyệt từ trong máu ngựa cổ cười to.

- A, xin lỗi, xin lỗi. Chúc mừng năm mới Ni - Câu cuối cùng ông nói bằng tiếng Việt.

Lác đác vài gia đình vừa đi chúc Tết về rồi máy phóng vào hầm giữ xe. Bọn con nít vừa leo xuống xe xúng xính quần áo mới, ríu rít khoe nhau những phong bì đỏ. Ni và Glyn đều ngẩn ra nhìn. Ni nói với ông bạn già, nghe tiếng mình buồn gì đâu.

- Coi kìa, hôm nay chúng ta đều là những kẻ cô đơn!

Ni mời Glyn lên nhà ăn trưa, ông về thay áo quần thật lịch sự rồi gõ cửa nhà Ni, tay cầm một chai vang Pháp. Họ ăn uống, nói

chuyện rất vui vẻ. Khi chai rượu đã gần cạn, Ni cao hứng nói với Glyn:

- Ông biết không, có lẽ năm sau tôi sẽ đón ba má tôi vào đây sống. Từ bé đến giờ tôi không ở gần họ bao nhiêu.

Glyn chợt dừng lại, xoay xoay cái ly trong tay hồi lâu, nói buồn buồn:

- Họ thật may mắn. Cô sẽ chăm lo cho họ. Còn tôi, tôi không có con cái, ai sẽ chăm lo cho tôi khi tôi già hơn đi?

Trong một khoảnh khắc nào đó rất điển hình của đời sống, người ta cảm thấy tất cả những chuyện buồn của đời mình như góp lại, cùng buốt đau một lượt.

Có lẽ vì chút rượu, chiều hôm đó, tiễn Glyn ra cửa xong, Ni ngủ vùi. Mở mắt ra, cô thấy bóng tối đã giăng mờ những đầm hồ trước mặt. Giờ này cả nhà đang làm gì? Và Ni thì đang làm gì đây?

Cô ngồi dậy, vào nhà tắm rửa mặt rồi gọi điện đặt vé xe sớm nhất về nhà. Rồi Ni chạy lên nhà Glyn, nhờ ông tưới giùm mớ cây cỏ trong những ngày vắng, cho cả ba ngôi nhà. Suốt thời gian đứng trong thang máy, Ni tự hỏi không biết sẽ nói sao để hạn chế hết mức nỗi cô độc bất chợt dâng lên trong lòng ông bạn già nhạy cảm. Dù sao, Ni vẫn có một nơi lúc nào cũng chờ đón cô về.

Gặp lại

Tốt nghiệp đại học xong, Di không đi làm. Anh đột ngột rời Sài Gòn quay về tiếp quản tiệm bánh của gia đình.

Ngày Di về cũng là ngày chúng tôi chia tay. Trước hôm đó, tôi chưa bao giờ biết đến dự định này của Di. Mọi thứ xảy ra quá bất ngờ.

Tôi biết gia đình Di có một tiệm bánh nhỏ ở Đà Lạt, nhưng đối với Di, đó là công việc để gia đình anh sinh sống chứ không phải là ước mơ, dự định hay cái gì đó đại loại như thế mà anh hằng ấp ủ. Nên tôi không hình dung nổi cụ thể Di sẽ làm gì khi trở về. Xắn tay vào làm bánh? Đi ra đi vào kiểm tra quầy tính tiền? Hay phát triển nó thành một thương hiệu lớn vươn khỏi tầm địa phương?

Chúng tôi yêu nhau thời đại học. Anh hơn tôi hai tuổi, học khoa Anh, tôi học khoa Pháp. Hai đứa quen nhau ở lớp tiếng Tây Ban Nha buổi tối của thầy Antonio. Di thông minh, nhanh nhẹn và viết lách tốt. Thời sinh viên anh làm đủ mọi công việc từ dịch thuật cho đến chạy event (tổ chức sự kiện), viết báo. Dường như lúc nào Di cũng tất bật. Anh kéo tôi vào sự bận rộn của anh, khiến cho ngày tháng sinh viên êm ả của tôi như được phủ lên một làn sinh khí mới. Trước đó, lúc rảnh rỗi tôi chỉ biết lên thư viện đọc sách, sống nhờ tiền hằng tháng của ba mẹ gửi vào và không hề có thôi thúc nội tại nào về việc phải tự thân vận động, tìm kiếm cho mình những cơ hội. Tôi nghĩ thời sinh viên thì phải làm sinh viên, cùng lắm là sinh viên ba tốt, chứ không thể làm một cái gì khác hơn được.

Vậy mà bên Di, tôi dần trở thành một con người khác. Tôi từ bỏ ý nghĩ trở về tỉnh nhỏ của mình đi dạy tiếng Pháp, hăm hở lao đầu vào những thử thách mới. Ban đầu Di giới thiệu cho tôi dịch sách. Rồi anh kéo tôi theo làm những chiến dịch PR, những hãng lớn nhỏ. Sau nữa tôi xin vào thực tập trong vài agency quảng cáo, khéo léo tạo lập các mối quan hệ. Những

việc ấy chuẩn bị cho một tương lai - theo tôi và Di là - tốt đẹp sau khi ra trường.

Khi tôi dường như bắt kịp Di thì anh đột ngột dừng lại, để tôi một mình.

Tôi suy sụp trong khoảng hơn một tháng, nhưng sau đó tôi tự nhủ mình phải đứng dậy, tiếp tục mọi thứ. Tôi vào làm việc ở một công ty quảng cáo toàn cầu. Hai năm sau tôi xin học bổng sang Pháp học thạc sĩ về truyền thông, rồi quay về quản lý nội dung cho một công ty mạng vừa mở văn phòng tại Việt Nam. Trong thời gian này tôi quen N. trong một chuyến du lịch. Anh là một chuyên viên phân tích tài chính, hiền lành nhưng dí dỏm. Chúng tôi sẽ đính hôn vào cuối năm nay. Mọi chuyện sau vài năm bỗng trở nên ổn thỏa hơn bao giờ hết, dù đôi khi tôi nhìn lại con đường mình đi, vẫn thấy thấp thoáng bóng Di đâu đó.

Mùa xuân, N. rủ tôi lên Đà Lạt ngắm mai anh đào nở. Chúng tôi đi chuyến xe đêm, đến nơi trời vừa hửng sáng. Hai đứa ngồi uống cà phê nóng bên bờ hồ, ngắm mặt trời lên. N. quàng tay ôm vai tôi và tôi cảm thấy mình dường như hạnh phúc. Lâu lắm rồi tôi không lên Đà Lạt, sợ sẽ gặp Di đâu đó. Thành phố quá nhỏ bé, mà cuộc đời thì đầy những tình cờ.

Chúng tôi thuê tầng áp mái trong một biệt thự cũ ngay sát thung lũng mai anh đào. Trong căn phòng, mùi gỗ thông thơm sực nức. Chiều hôm đó trời đổ một cơn mưa lớn. N. dựa vào tường đọc sách. Tôi cũng giở sách ra nhưng chỉ lật được vài trang thì thấy không có tâm trạng, bèn nằm nghe nhạc. Tôi chọn folder (thư mục) nhạc có tên là "On the go" trong Ipod của N. Một loạt những bài Sarah Mclaughlin hát. Nhạc phát ra từ tai nghe không thể nào lấp hết những âm thanh vấp vấp chung quanh, nên tôi tưởng chừng mình đang chìm trong những bản hợp xướng kỳ dị.

Giọng hát nhẹ như khói của Sarah Mclaughlin trôi vào trong tiếng mưa. Tôi nhìn N. chăm chú. Sống mũi thẳng, môi hơi mỏng, ria mép lơ mơ, kính cận lấp loáng, thi thoảng lật nhẹ một trang sách. Anh đang đọc một cuốn du ký. N. lúc nào cũng

vậy, dịu êm như mặt hồ. Bên anh, tôi không cần phải biến thành ai khác. Đó có lẽ là lý do tôi chọn anh là người đàn ông của mình, dù không hẳn đã yêu anh nhất trong số những người tôi quen sau này. Hồi hai mươi tuổi tôi nghĩ mình thà chết chứ không thể lấy một người mình không yêu say đắm, nhưng bây giờ tôi biết hôn nhân chỉ đơn giản nghĩa là hai người có thể chia sẻ với nhau cuộc sống này.

Rồi tôi miên man nghĩ đến Di. Không biết bây giờ Di có còn ở Đà Lạt? Tôi lơ mơ nhớ lại quãng đời sinh viên, giờ học vui nhộn ở lớp thầy Antonio, cách Di phát âm từ “ensueno”... Mọi thứ vừa rõ nét như mới hôm qua, lại vừa xa cách như nghìn trùng. Lời bài hát ngấm vào tôi một nỗi buồn bất chợt mà rợn ngợp “...from the wreckage of your silent reverie” - “từ những mảnh vỡ của ước mơ lặng lẽ”. Tôi không nhớ mình đã có ước mơ gì và nó đã tan vỡ lúc nào, nhưng tôi biết những mảnh vỡ đã luôn còn đó.

N. chạm vào tay tôi, lay lay. Anh hỏi gì đó. Tôi thấy môi anh mấp máy. Tôi tháo tai nghe ra.

- Anh nói gì?

- Sao tự nhiên em thân người ra vậy?

- Không, em nghe nhạc chăm chú quá thôi.

N. gật đầu. Anh tiếp tục đọc sách. Ngoài trời vẫn mưa. Tôi nhón chân đi đến gần cửa sổ nhìn xuống thung lũng. Sàn gỗ lạnh toát. Mưa như vậy chắc mai anh đào sẽ rụng rơi hết cả.

Đến sáng hôm sau trời mới hửng. N. nắm tay tôi đi dạo qua những con phố ướt át. Tôi nhìn quanh quất những tiệm bánh trên phố chính, ngỡ vừa thấy Di đâu đó nhưng rồi anh lập tức biến mất.

N. đề nghị vào quán nghỉ chân. Tôi nhìn theo hướng tay N. chỉ. Phía dưới dốc có một tiệm cà phê nhỏ. Hàng hiên rộng trồng dây leo, bàn phủ khăn carô đỏ, ghế sắt uốn sơn trắng, thực đơn viết bằng phấn màu trông rất xinh. Tên quán làm tôi giật mình. “Julio & Juliana”. Tôi biết đó là tiệm cà phê của Di.

Juliana là tên của tôi trong lớp tiếng Tây Ban Nha ngày xưa, do thầy Antonio đặt, nghĩa là “nàng tóc mềm”. Julio là tên tiếng

Tây Ban Nha của Di tự chọn cho mình. Vì lý do này mà tôi và Di bị thầy và bạn bè trong lớp cấp đôi với nhau hoài, rồi thành thật lúc nào không rõ.

Khi dòng suy nghĩ còn miên man chưa dứt, tôi thấy mình đã ngồi cạnh N. ở chiếc bàn ngay hàng hiên quán. Người phục vụ bước ra, lịch sự giới thiệu với chúng tôi menu của quán. Tôi bảo muốn thử bánh ngọt.

- Chị có thể vào trong chọn bánh - người phục vụ gợi ý.

Tôi tần ngần một chút rồi đứng dậy. N. mỉm cười ra hiệu cho tôi cứ đi đi. Anh gọi một tách cà phê rồi rút quyển sách trong túi áo ra. Có lẽ cuốn sách rất hấp dẫn. Anh tranh thủ mọi lúc để đọc nó.

Trong quán hơi tối, có vài bóng đèn vàng ấm áp. Tôi thấy người con trai quen thuộc một thời đang đứng cúi húi sau tủ ướp sáng choang. Anh mặc áo polo đen, đeo tạp dề màu đỏ, một tay bê khay bánh đủ loại, tay kia cầm chiếc kẹp gấp. Hình như anh đang cho thêm bánh vào trong tủ ướp. Thấy khách đẩy cửa vào, anh nhòm lên.

- Chị cần... - Di bỏ dở câu nói. Anh kịp nhận ra tôi.

Hai đứa nhìn nhau ngượng ngùng một vài giây. Rồi Di mỉm cười, chậm rãi đặt những thứ đang cầm trên tay xuống bệ tủ ướp rồi lại ngược lên nhìn tôi.

- Em xinh ra nhiều!

- Còn anh thì mập lên.

- Anh suốt ngày phải thử bánh...

Tôi vẫn giữ thái độ điềm nhiên nhưng lòng đầy ngỡ ngàng. Năm năm không gặp, những câu đầu tiên tôi và Di nói với nhau lại nhạt nhẽo như vậy. Tôi thấy mình thật vô lý. Tôi còn mong chờ gì?

Anh bước ra khỏi quầy, mang theo hai tách trà. Chúng tôi ngồi xuống chiếc bàn gần đó.

- Em lên đây với ai?

- Chồng sắp cưới của em - tôi liếc ra hàng hiên qua ô cửa kính.

Di nhìn theo. Ngoài kia, N. vẫn chăm chú đọc sách.

- Còn anh, đã có gia đình chưa?
- Chưa. Di quay lại nhìn thẳng vào mắt tôi, trả lời đơn giản.
- Em tưởng anh tiếp quản tiệm bánh của gia đình?
- Ừ. Vài năm trước. Giờ công việc tạm ổn rồi, anh mở thêm bên này. Cũng mới khai trương ít lâu thôi.
- Đừng có nói với em mấy năm qua anh học làm thợ bánh đấy nhé! - tôi liếc nhìn tủ bánh ngọt đủ loại, nói đùa.
- Nhưng mà thật đấy - mặt Di đầy vẻ nghiêm túc.
- Anh học làm bánh ngọt thật ư?
- Ừ, em thử xem nhé! - Di nhòe dậy lấy cho tôi một cái tiramisu. Anh vẫn còn nhớ loại bánh tôi ưa thích. Mở tủ, gấp bánh vào đĩa, đóng tủ, lấy thìa. Mắt tôi đắm đắm thu nhận những động tác của Di. Chúng được thực hiện một cách nhanh nhẹn, chính xác như đã thuần thục từ lâu lắm rồi.

Tôi xắn được một miếng bánh, thấy miếng bánh trái nộn trong cổ họng. Di háo hức nhìn tôi - Ngon không em?

- Ngon, nhưng hơi ngọt! - Tôi vớ lấy tách trà, uống một ngụm cho trôi miếng bánh.

Di lại cười.

- Ừ, đúng là hơi ngọt. Nếu làm riêng cho em, anh sẽ bớt đường. Anh hứa đấy, nếu có dịp.

Tôi cảm thấy khó chịu. Anh bây giờ không còn là anh mà tôi từng biết. Tôi cắt ngang lời anh.

- Em hỏi anh một chuyện được không Di?
- Ừ, em hỏi đi.
- Tại sao anh thay đổi nhiều đến vậy?
- Em thấy anh thay đổi không tốt sao?
- Em chỉ không hiểu thôi.

Di im lặng một quãng lâu, vừa đủ để cảm thấy ngọt ngào. Rồi anh đột ngột lên tiếng, chậm rãi rõ ràng.

- Là như thế này: lúc ấy anh “ra đời” - tạm gọi là vậy nhé - quá sớm. Đến khi ra trường, anh đã mất đi tất cả những háo hức, mơ mộng về cuộc đời. Anh cảm thấy chán ngán, mệt mỏi với mọi thứ.

- ...

- Bây giờ anh sống rất tự do. Mỗi ngày anh làm bánh, rồi anh dạo chơi, thỉnh thoảng anh có nhận dịch sách. Anh cảm thấy rất bình yên với cuộc sống hiện tại.

- Đó là tất cả những gì anh cần ư?

- Không, còn thiếu em.

Tôi bỗng thấy căm ghét Di ghê gớm. Anh nói cái câu đưa đẩy đó nhẹ như không. Tôi cảm thấy tình cảm của tôi dành cho Di lâu nay bị anh làm tổn thương.

- Em đừng giận dữ. Hồi đó anh rời Sài Gòn đột ngột vì anh không muốn kéo theo em vào cuộc trốn chạy dở hơi của anh. Với anh lúc ấy, mọi thứ đã kết thúc, trong khi em dường như mới chỉ bắt đầu... - Di nói tiếp, giọng vẫn đều đều.

- Giờ anh nói ra cũng còn ích gì nữa đâu.

- Nói ra để anh và em cùng thấy nhẹ nhàng, vậy thôi.

Tôi im lặng, không biết nói gì thêm.

- Em và anh ấy hiểu nhau chứ? - Di nhìn ra cửa sổ.

- Không hẳn, nhưng có thể thông cảm với nhau nhiều điều.

- Anh cũng chỉ mong tìm được một người như vậy.

Tôi đẩy cửa bước ra. N. rời mắt khỏi trang sách nhìn tôi ngạc nhiên.

- Em chọn bánh lâu dữ vậy?

- Em gặp lại một người bạn cũ.

- Em có muốn trò chuyện thêm không? Hay mình vào đó ngồi cùng?

- Không cần đâu N... Anh ấy cũng đang bận.

- Ừ.

Tôi nghe giọng N. mừng vui nhẹ nhõm một cách rất trẻ con.

N. lại tiếp tục đọc sách, sau khi uống một ngụm cà phê thật lớn. Tôi ngồi xuống, tựa đầu vào vai N. và luồn tay vào bàn tay to ram ráp của anh, ngắm nhìn những dây leo trên mái hiên đang đong đưa trong gió mùa xuân. N. khẽ cười siết nhẹ tay tôi, mắt vẫn không rời trang sách. Tôi biết bờ vai này, tiếng cười

này là thực tại của tôi. Giấc mơ tuổi hai mươi, và Di nữa, tất cả thật sự đều đã qua rồi.